

Số: 214/CBTT-MND

Nam Định, ngày 06 tháng 05 năm 2026

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
VÀ SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- Tên tổ chức: Công ty cổ phần Môi trường Nam Định
 - Mã chứng khoán: MND
 - Sàn giao dịch: UpCOM
 - Địa chỉ: Số 52/93 Đường Quang Trung, Phường Nam Định, Tỉnh Ninh Bình, VN
 - Điện thoại: 0228.3848141
 - Fax: 0228.3836894
 - Email: moitruongnamdinh@gmail.com
 - Loại thông tin công bố:
 - Định kỳ
 - Bất thường
 - 24h
 - Theo yêu cầu

2. Nội dung thông tin công bố:

Ngày 06/05/2026, Công ty cổ phần Môi trường Nam Định đã công bố các tài liệu và kết quả của cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026. Nội dung chi tiết được đăng tải trên trang web của Công ty: <https://moitruongnamdinh.com.vn>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như Kính gửi;
- Lưu TCKT

ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CÔNG TY



TRIỆU ĐỨC KIỂM

Số: 211/2026/NQ-ĐHĐCĐ

Nam Định, ngày 06 tháng 05 năm 2026

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG NAM ĐỊNH

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Biên bản kiểm phiếu biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 của Công ty cổ phần Môi trường Nam Định ngày 06/05/2026;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 của Công ty cổ phần Môi trường Nam Định ngày 06/05/2026.

Đại hội đồng cổ đông đã nhất trí thông qua nghị quyết của Đại hội với các nội dung chính như sau:

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua các báo cáo

- Báo cáo của Ban Giám đốc về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025 và kế hoạch kinh doanh năm 2026; Báo cáo kết quả kinh doanh nhiệm kỳ 2021-2026.
- Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển 05 năm (giai đoạn 2026-2030) của công ty cổ phần Môi trường Nam Định.
- Báo cáo hoạt động của HĐQT CTCP Môi trường Nam Định năm 2025 và nhiệm kỳ 2021- 2026;
- Báo cáo giám sát hoạt động Công ty của BKS năm 2025 và nhiệm kỳ 2021-2026.

(Đính kèm các Báo cáo của Công ty)

Điều 2. Thông qua Báo cáo tài chính được kiểm toán của Công ty năm 2025.

Điều 3. Thông qua Kết quả sản xuất kinh doanh, phương án phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2025 và Kế hoạch năm 2026

Đơn vị tính: Đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2025	Kế hoạch 2026
1	Tổng giá trị tài sản	44.109.790.277	
2	Vốn điều lệ	21.944.750.000	21.944.750.000
3	Tổng doanh thu	95.538.512.377	105.098.338.000
4	Lợi nhuận trước thuế	4.084.236.091	4.363.926.000
5	Lợi nhuận sau thuế	3.210.621.112	3.460.106.000
5.1	Phân phối lợi nhuận như sau:		



	<i>Trích quỹ Đầu tư phát triển (0%)</i>	0	<i>0%-10% Lợi nhuận sau thuế sau khi bù đắp các khoản lỗ của những năm trước.</i>
	<i>Trích quỹ Khen thưởng, Phúc lợi ≈46,68% (Phân bổ 50% quỹ khen thưởng, 50% quỹ phúc lợi)</i> <i>Trong đó:</i>	1.498.930.612	<i>Trích không quá 3 tháng tiền lương thực hiện của người lao động sau khi bù đắp các khoản lỗ của những năm trước (Theo quy định tại nghị định 366/2025/NĐ-CP)</i>
	<i>- Trích quỹ Thưởng ban quản lý, điều hành công ty ≈4,14%</i>	62.044.171	<i>Theo quy định tại nghị định 248/2025/NĐ-CP và Quy chế quản lý quỹ của DN</i>
	<i>Chi trả cổ tức (7,8% x Vốn điều lệ)</i>	1.711.690.500	<i>Tỷ lệ % còn lại của lợi nhuận sau thuế sau khi bù đắp các khoản lỗ của những năm trước và trích lập các quỹ (≈6%)</i>
7.2	Lợi nhuận để lại	0	

Điều 4. Thông qua Kế hoạch chi trả tiền lương và thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2026 như sau:

1. Mức tiền lương và thù lao của Hội đồng quản trị:
 - Số lượng thành viên HĐQT: 05 thành viên
 - Tổng số tiền lương, thù lao: 840.000.000 đồng
 - Mức thù lao thành viên HĐQT: 2.000.000 đồng/người/tháng
2. Mức tiền lương của Ban điều hành:
 - Số lượng thành viên ban điều hành: 03 thành viên
 - Tổng số tiền lương: 1.438.623.540 đồng
3. Mức tiền lương và thù lao của Ban kiểm soát:
 - Số lượng thành viên BKS: 03 thành viên
 - Tổng số tiền lương, thù lao: 396.000.000 đồng
 - Mức thù lao thành viên BKS: 1.000.000 đồng/người/tháng

Điều 5. Thông qua Đề xuất tiêu chuẩn lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2026 và ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán phù hợp.

Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 phê duyệt tiêu chí và ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện.

(Tờ trình lựa chọn kiểm toán đính kèm).

Điều 6. Thông qua kết quả bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2026-2031 như sau:

1. Thành viên HĐQT:
 - Ông Triệu Đức Kiểm



- Bà Triệu Thị Mơ
- Ông Trịnh Đức Thắng
- Ông Vũ Đình Ngọc
- Ông Vũ Văn Pha

Danh sách thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2026-2031 như sau:

TT	Tên	Chức vụ
1	Ông Triệu Đức Kiểm	Chủ tịch Hội đồng quản trị
2	Bà Triệu Thị Mơ	Thành viên Hội đồng quản trị
3	Ông Trịnh Đức Thắng	Thành viên Hội đồng quản trị
4	Ông Vũ Đình Ngọc	Thành viên Hội đồng quản trị
5	Ông Vũ Văn Pha	Thành viên Hội đồng quản trị

2. Thành viên Ban kiểm soát:

- Bà Nguyễn Thị Minh Nguyệt
- Bà Vũ Thị Phương Thúy
- Bà Vũ Thu Hường

Danh sách thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2026-2031 như sau:

TT	Tên	Chức vụ
1	Bà Nguyễn Thị Minh Nguyệt	Trưởng Ban Kiểm soát
2	Bà Vũ Thị Phương Thúy	Thành viên Ban Kiểm soát
3	Bà Vũ Thu Hường	Thành viên Ban Kiểm soát

Điều 7. Đại hội đồng cổ đông thông nhất ủy quyền cho Hội đồng quản trị căn cứ các mục tiêu, nhiệm vụ và kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 của Công ty cổ phần Môi trường Nam Định thông qua, tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.

Điều 8. Thời gian, hiệu lực thi hành

Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông thông qua toàn văn và có hiệu lực từ kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Sở Tài chính tỉnh Ninh Bình;
- Thành viên HĐQT, BKS;
- Cổ đông;
- CBTT: UBCK, HNX, Website;
- Lưu VT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



Triệu Đức Kiểm

Số: 212 /2026/BB-ĐHĐCĐ

Nam Định, ngày 06 tháng 05 năm 2026

BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG NAM ĐỊNH

I. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM:

- Thời gian: Từ 7h45 đến 11h10 ngày 06 tháng 05 năm 2026.
- Địa điểm: Hội trường Công ty cổ phần Môi trường Nam Định (Số 52/93 đường Quang Trung, phường Nam Định, tỉnh Ninh Bình).

II. THÀNH PHẦN THAM DỰ:

- 1. Khách mời tham dự Đại hội**
 - Ông –
- 2. Cùng 60/259 cổ đông của Công ty tham dự trực tiếp hoặc đại diện ủy quyền tham dự tại Đại hội.**

III. NỘI DUNG ĐẠI HỘI:

- 1. Kiểm tra tư cách cổ đông và điều kiện tiến hành Đại hội:**

Ông (Bà) Nguyễn Thị Phú Hà - Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông:

 - Tổng số cổ phần của Công ty: **2.194.475 cổ phần**
 - Tổng số đại biểu là cổ đông sở hữu và được ủy quyền tham dự có mặt là 259 cổ đông, đại diện cho 2.191.474 cổ phần, chiếm 99,86 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết. Trong đó:
 - + Số cổ đông tham dự trực tiếp: 59 cổ đông, tương ứng 484.227 cổ phần
 - + Số người được ủy quyền tham dự: 200 cổ đông, tương ứng: 1.707.247 cổ phần

Căn cứ Luật doanh nghiệp, Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 của Công ty cổ phần Môi trường Nam Định là hợp pháp và đủ điều kiện để tiến hành Đại hội.
- 2. Ông Triệu Đức Kiểm – Chủ tịch HĐQT Công ty, Chủ tọa Đại hội lên khai mạc Đại hội.**
- 3. Bầu Đoàn chủ tịch, Ban thư ký và Ban kiểm phiếu Đại hội:**

Ban tổ chức đại hội giới thiệu thành phần Đoàn Chủ tịch trước Đại hội.

Đại hội đồng cổ đông đã nhất trí thông qua danh sách Đoàn Chủ tịch, Ban thư ký, Ban kiểm phiếu. Cụ thể như sau:

 - a. Đoàn Chủ tịch: 03 người.**
 - Ông Triệu Đức Kiểm - Chủ tọa
 - Bà Triệu Thị Mơ - Thành viên
 - Ông Trịnh Đức Thắng - Thành viên

Đại hội đã nhất trí thông qua thành phần Đoàn chủ tịch bằng hình thức biểu quyết. Kết quả biểu quyết cụ thể:



- Số phiếu tán thành : 60/60 phiếu, đạt 100 %
- Số phiếu không tán thành : 0 phiếu, đạt 0 %
- Số phiếu không có ý kiến : 0 phiếu, đạt 0 %

Ông Triệu Đức Kiểm – Chủ tọa Đại hội giới thiệu trước Đại hội thành phần Ban thư ký, Ban kiểm phiếu để Đại hội biểu quyết thông qua:

b. Ban thư ký: 02 người

- Bà: Nguyễn Thị Nhung - Trưởng ban
- Bà Vũ Thị Hồng Thái - Thành viên

Đại hội đã nhất trí thông qua thành phần Ban thư ký bằng hình thức biểu quyết.

Kết quả biểu quyết cụ thể:

- Số phiếu tán thành : 60/60 phiếu, đạt 100 %
- Số phiếu không tán thành : 0 phiếu, đạt 0 %
- Số phiếu không có ý kiến : 0 phiếu, đạt 0 %

c. Ban kiểm phiếu: 03 người.

- Bà: Phạm Thị Thanh Vân - Trưởng ban
- Bà: Trần Thị Gấm - Thành viên
- Bà Nguyễn Thị Minh - Thành viên

Đại hội đã nhất trí thông qua thành phần Ban kiểm phiếu bằng hình thức biểu quyết. Kết quả biểu quyết cụ thể:

- Số phiếu tán thành : 60/60 phiếu, đạt 100 %
- Số phiếu không tán thành : 0 phiếu, đạt 0 %
- Số phiếu không có ý kiến : 0 phiếu, đạt 0 %

4. Thông qua Chương trình làm việc và Quy chế tổ chức Đại hội:

Đại hội đã nhất trí thông qua Chương trình làm việc của Đại hội bằng hình thức biểu quyết. Kết quả biểu quyết cụ thể:

- Số phiếu tán thành : 60/60 phiếu, đạt 100 %
- Số phiếu không tán thành : 0 phiếu, đạt 0 %
- Số phiếu không có ý kiến : 0 phiếu, đạt 0 %

Đại hội đã nhất trí thông qua Quy chế tổ chức của Đại hội bằng hình thức biểu quyết. Kết quả biểu quyết cụ thể:

- Số phiếu tán thành : 60/60 phiếu, đạt 100 %
- Số phiếu không tán thành : 0 phiếu, đạt 0 %
- Số phiếu không có ý kiến : 0 phiếu, đạt 0 %

5. Báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 và nhiệm kỳ 2021-2026

Bà Triệu Thị Mơ – Phó Giám đốc Công ty báo cáo trước Đại hội về về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025 và báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh nhiệm kỳ 2021-2026. Thông báo về việc Công ty không đủ điều kiện là Công ty đại chúng.

Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển 5 năm (giai đoạn 2026-2030) của công ty cổ phần Môi trường Nam Định.

Kết quả biểu quyết cụ thể:

- Số phiếu tán thành : 60/60 phiếu, đạt 100 %
- Số phiếu không tán thành : 0 phiếu, đạt 0 %

- Số phiếu không có ý kiến : 0 phiếu, đạt 0 %

Ông Trịnh Đức Thắng – uỷ viên Hội đồng quản trị Công ty báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2021-2026. Kết quả biểu quyết cụ thể:

- Số phiếu tán thành : 60/60 phiếu, đạt 100 %
- Số phiếu không tán thành : 0 phiếu, đạt 0 %
- Số phiếu không có ý kiến : 0 phiếu, đạt 0 %

Bà Nguyễn Thị Minh Nguyệt – Trưởng ban kiểm soát Công ty Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025 và nhiệm kỳ 2021-2026. Kết quả biểu quyết cụ thể:

- Số phiếu tán thành : 60/60 phiếu, đạt 100 %
- Số phiếu không tán thành : 0 phiếu, đạt 0 %
- Số phiếu không có ý kiến : 0 phiếu, đạt 0 %

6. Thông qua các báo cáo và tờ trình tại Đại hội:

Bà Nguyễn Thị Hiền – Kế toán trưởng công ty đọc toàn văn

- Thông qua Báo cáo tài chính được kiểm toán của Công ty năm 2025;
- Thông qua Kết quả sản xuất kinh doanh, phương án phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2025 và Kế hoạch kinh doanh năm 2026;
- Thông qua Kế hoạch chi trả tiền lương và thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2026;
- Thông qua Đề xuất tiêu chuẩn lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2026 và ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán phù hợp.

7. Thông qua việc hết nhiệm kỳ 2021-2026 của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát; thông qua số lượng, cơ cấu và danh sách các ứng viên để bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2026-2031.

Ông Trịnh Đức Thắng – Thay mặt Đoàn Chủ tịch đọc Tờ trình thông qua việc hết nhiệm kỳ 2021-2026 của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát; thông qua số lượng, cơ cấu và danh sách các ứng viên để bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2026-2031.

Đại hội đã nhất trí thông qua nội dung việc trên. Kết quả cụ thể:

- Số phiếu tán thành : 60/60 phiếu, đạt 100 %
- Số phiếu không tán thành : 0 phiếu, đạt 0 %
- Số phiếu không có ý kiến : 0 phiếu, đạt 0 %

8. Hội nghị thảo luận các nội dung của báo cáo và tờ trình:

Các cổ đông tham dự cuộc họp đều đồng thuận nhất trí cao với các bản báo cáo của Ban giám đốc, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển 05 năm (giai đoạn 2026-2030), cũng như các tờ trình của công ty được trình trước đại hội. Không ai có ý kiến gì khác.

9. Đại hội biểu quyết thông qua các báo cáo và tờ trình:

- Đại hội đã nhất trí thông qua Báo cáo tài chính được kiểm toán của Công ty năm 2025. Kết quả cụ thể:

- Số phiếu tán thành : 60/60 phiếu, đạt 100 %
- Số phiếu không tán thành : 0 phiếu, đạt 0 %
- Số phiếu không có ý kiến : 0 phiếu, đạt 0 %

Đại hội đã nhất trí thông qua Kết quả sản xuất kinh doanh, phương án phân phối

lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2025 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026. Kết quả cụ thể:

- Số phiếu tán thành : 60/60 phiếu, đạt 100 %
- Số phiếu không tán thành : 0 phiếu, đạt 0 %
- Số phiếu không có ý kiến : 0 phiếu, đạt 0 %

Đại hội đã nhất trí thông qua Kế hoạch chi trả tiền lương và thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2026. Kết quả cụ thể:

- Số phiếu tán thành : 60/60 phiếu, đạt 100 %
- Số phiếu không tán thành : 0 phiếu, đạt 0 %
- Số phiếu không có ý kiến : 0 phiếu, đạt 0 %

Đại hội đã nhất trí thông qua Đề xuất tiêu chuẩn lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2026 và ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán phù hợp. Kết quả biểu quyết cụ thể:

- Số phiếu tán thành : 60/60 phiếu, đạt 100 %
- Số phiếu không tán thành : 0 phiếu, đạt 0 %
- Số phiếu không có ý kiến : 0 phiếu, đạt 0 %

10. Đại hội tiến hành bỏ phiếu bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2026-2031:

Đại hội tiến hành bỏ phiếu kín. Ban kiểm phiếu tiến hành thủ tục thu phiếu bầu, kiểm phiếu.

11. Thông qua Biên bản kiểm phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2026-2031

Bà Phạm Thị Thanh Vân – Trưởng Ban kiểm phiếu công bố Biên bản kiểm phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2026-2031.

Kết quả bầu thành viên Hội đồng quản trị như sau:

STT	Họ tên	Số phiếu được bầu
1.	Ông Triệu Đức Kiểm	3.317.509
2.	Bà Triệu Thị Mơ	2.677.174
3.	Ông Trịnh Đức Thắng	2.697.979
4.	Ông Vũ Đình Ngọc	390.279
5.	Ông Vũ Văn Pha	1.838.029

Kết quả bầu thành viên Ban kiểm soát như sau:

STT	Họ tên	Số phiếu được bầu
1.	Bà Nguyễn Thị Minh Nguyệt	2.278.674
2.	Bà Vũ Thị Phương Thủy	2.134.974
3.	Bà Vũ Thu Hường	2.143.774

Đại hội đã nhất trí thông qua biên bản kiểm phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2026-2031 bằng hình thức biểu quyết. Kết quả cụ thể:

- Số phiếu tán thành : 60/60 phiếu, đạt 100 %
- Số phiếu không tán thành : 0 phiếu, đạt 0 %
- Số phiếu không có ý kiến : 0 phiếu, đạt 0 %

17-0
Y
N
NG
H
NH B

12. Ra mắt thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2026-2031:

Các thành viên được bầu vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty cổ phần Công trình đô thị Nam Định nhiệm kỳ 2026-2031 ra mắt trước Đại hội.

Các thành viên Hội đồng quản trị tổ chức họp bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị và Công bố trước Đại hội

Các thành viên Ban kiểm soát tổ chức họp bầu Trưởng ban kiểm soát và Công bố trước Đại hội

13. Thông qua Nghị quyết và Biên bản của Đại hội:

Bà Phạm Thị Thanh Vân – Trưởng Ban thư ký đọc dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 của Công ty cổ phần Môi trường Nam Định.

Đại hội đã nhất trí thông qua Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 của Công ty cổ phần Môi trường Nam Định bằng hình thức biểu quyết. Kết quả cụ thể:

- Số phiếu tán thành : 60/60 phiếu, đạt 100 %
- Số phiếu không tán thành : 0 phiếu, đạt 0 %
- Số phiếu không có ý kiến : 0 phiếu, đạt 0 %

Bà Nguyễn Thị Nhung – Trưởng Ban thư ký đọc dự thảo Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 của Công ty cổ phần Môi trường Nam Định


Đại hội đã nhất trí thông qua Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 của Công ty cổ phần Môi trường Nam Định bằng hình thức biểu quyết.

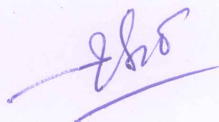
Kết quả cụ thể:

- Số phiếu tán thành : 60/60 phiếu, đạt 100 %
- Số phiếu không tán thành : 0 phiếu, đạt 0 %
- Số phiếu không có ý kiến : 0 phiếu, đạt 0 %

Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Môi trường Nam Định kết thúc vào hồi 11h20 ngày 06 tháng 05 năm 2026.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI


Nguyễn Thị Nhung



Vũ Chu Hồng Châu

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CHỦ TỌA ĐẠI HỘI



Trần Đức Kiên



Số: 06/2026/BBKP-ĐHDCĐ

Nam Định, ngày 06 tháng 05 năm 2026

**BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU BẦU CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ,
BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2026-2031**

Hôm nay, ngày 06 tháng 05 năm 2026 tại Hội trường Công ty cổ phần Môi trường Nam Định, Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 của Công ty cổ phần Môi trường Nam Định đã tiến hành bỏ phiếu kín bầu thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2026-2031, nội dung như sau:

1. Số lượng cổ đông tham gia bầu cử

Tổng số cổ đông và người được ủy quyền tham dự đại hội có quyền biểu quyết: 259 người, đại diện cho 2.191.474 cổ phần, chiếm 99,86% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Trong đó:

- + Số cổ đông tham dự trực tiếp: 59 cổ đông, tương ứng: 484.227 cổ phần
- + Số người được ủy quyền tham dự: 200 cổ đông, tương ứng: 1.707.247 cổ phần.

2. Số lượng thành viên bầu vào HĐQT, BKS:

- Số lượng thành viên bầu vào HĐQT: 05 người
- Số lượng thành viên bầu vào BKS: 03 người

3. Danh sách ứng viên

- Danh sách ứng viên bầu vào HĐQT

STT	HỌ VÀ TÊN
1.	Ông Triệu Đức Kiểm
2.	Bà Triệu Thị Mơ
3.	Ông Trịnh Đức Thắng
4.	Ông Vũ Đình Ngọc
5.	Ông Vũ Văn Pha

- Danh sách ứng viên bầu vào BKS

STT	HỌ VÀ TÊN
1.	Bà Nguyễn Thị Minh Nguyệt
2.	Bà Vũ Thị Phương Thúy
3.	Bà Vũ Thu Hương

4. Kết quả bầu thành viên Hội đồng quản trị (Nhiệm kỳ 2026-2031)

- Tổng số phiếu phát ra : 60 phiếu, tương ứng: 2.191.474 cổ phần
- Tổng số phiếu thu vào : 59 phiếu, tương ứng: 2.186.474 cổ phần
- Số phiếu hợp lệ : 59 phiếu, tương ứng: 2.186.474 cổ phần
- Số phiếu không hợp lệ : 0 phiếu, tương ứng: 0 cổ phần

Kết quả kiểm phiếu:

- Hội đồng quản trị

STT	Họ tên	Số phiếu được bầu
-----	--------	-------------------



1.	Ông Triệu Đức Kiểm	3.317.509
2.	Bà Triệu Thị Mơ	2.677.174
3.	Ông Trịnh Đức Thắng	2.697.979
4.	Ông Vũ Đình Ngọc	390.279
5.	Ông Vũ Văn Pha	1.838.029

Kết quả bầu cử:

Theo kết quả kiểm phiếu, các Ông/Bà dưới đây đã trúng cử vào HĐQT nhiệm kỳ 2026-2031 cụ thể như sau:

- Hội đồng quản trị

STT	Họ tên
1.	Ông Triệu Đức Kiểm
2.	Bà Triệu Thị Mơ
3.	Ông Trịnh Đức Thắng
4.	Ông Vũ Đình Ngọc
5.	Ông Vũ Văn Pha

5. Kết quả bầu thành viên Ban kiểm soát (Nhiệm kỳ 2026-2031)

- Tổng số phiếu phát ra : 60 phiếu, tương ứng: 2.191.474 cổ phần
- Tổng số phiếu thu vào : 59 phiếu, tương ứng: 2.186.474 cổ phần
- Số phiếu hợp lệ : 59 phiếu, tương ứng: 2.186.474 cổ phần
- Số phiếu không hợp lệ : 0 phiếu, tương ứng: 0 cổ phần

Kết quả kiểm phiếu:

STT	Họ tên	Số phiếu được bầu
1.	Bà Nguyễn Thị Minh Nguyệt	2.278.674
2.	Bà Vũ Thị Phương Thúy	2.134.974
3.	Bà Vũ Thu Hường	2.143.774

Kết quả bầu cử:

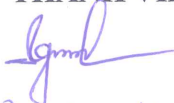
Theo kết quả kiểm phiếu, các Ông/Bà dưới đây đã trúng cử BKS trong nhiệm kỳ 2026-2031 cụ thể như sau:

STT	Họ tên
1.	Bà Nguyễn Thị Minh Nguyệt
2.	Bà Vũ Thị Phương Thúy
3.	Bà Vũ Thu Hường

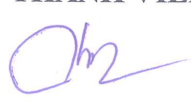
Căn cứ Điều lệ Công ty, Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử đã được Đại hội thông qua, quá trình bầu cử và kiểm phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2026-2031 diễn ra tại Đại hội là hợp lệ và tuân thủ quy định pháp luật.

Biên bản làm việc kết thúc vào lúc 10 giờ 45 phút cùng ngày và được lập thành 03 (ba) bản, được thông qua tại Đại hội./.

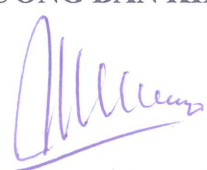
THÀNH VIÊN


Nguyễn Thị Minh Nguyệt

THÀNH VIÊN


Trần Thị Cẩm

TRƯỞNG BAN KIỂM PHIẾU


Phạm Thị Thanh Vân²



Số: 208/BC-MT

Nam Định, ngày 6 tháng 5 năm 2026

BÁO CÁO

TỔNG KẾT CÔNG TÁC SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2026

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH ẢNH HƯỞNG ĐẾN SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA CÔNG TY:

1. Thuận lợi:

- Với truyền thống cần cù chịu khó không ngại khó khăn gian khổ công ty được sự ủng hộ của chính quyền địa phương, nhân dân và khách hàng trong công tác dịch vụ môi trường, thuận lợi cho tham vọng mở rộng địa bàn theo Nghị quyết của HĐQT.

- Người lao động luôn tin tưởng vào sự lãnh đạo của HĐQT, Ban giám đốc công ty lãnh đạo trong công tác sản xuất kinh doanh và chăm lo đời sống người lao động, các chỉ tiêu đề ra của năm đều đạt và vượt kế hoạch đề ra về sản xuất cũng như doanh thu.

- Khi sáp nhập chính quyền 2 cấp các phường xã vẫn tiếp tục yêu cầu công ty phục vụ VSMT đây là thành quả xứng đáng của gần 400 người lao động trong công ty làm việc trong những năm qua, mặc dù có nhiều đơn vị làm dịch vụ như chúng ta vào tiếp thị giành địa bàn nhưng đều không được.

2. Những khó khăn:

- Khách quan: Sau khi sáp nhập chính quyền 2 cấp bỏ Thành phố 3 tháng đầu (từ tháng 7 – tháng 10) chúng ta chưa biết ai là chủ đầu tư để nghiệm thu thanh toán cho công ty. Sau khi có chủ đầu tư là Sở Nông nghiệp và môi trường thì cơ chế thanh toán nghiệm thu lại thay đổi liên tục làm công ty gặp nhiều khó khăn về hình thức, biểu mẫu, nhìn đơn vị bạn thế nào mới ra được sự thống nhất trên toàn tỉnh. Dẫn đến quyết toán, kinh phí hàng tháng có độ chệch, do chờ cơ chế mới được thanh toán ảnh hưởng lớn đến tư tưởng của người lao động trong công ty.

- Kinh phí phục vụ cho công tác VSMT năm 2026 chỉ bằng 1/2 so với năm trước dẫn đến ảnh hưởng rất lớn do các phường ký hợp đồng với công ty.

- Đơn giá các hạng mục về công tác VSMT của Bộ xây dựng theo định mức kinh tế kỹ thuật bị bãi bỏ trong khi đơn giá của Bộ nông nghiệp và môi trường lại cho phân rác tại nguồn lại thiếu 01 hạng mục vệ sinh công, cộng với đơn giá của Tỉnh mới chưa có cũng ảnh hưởng đến công tác ký hợp đồng năm 2026 quá chậm so với các năm. Thị phần VSMT ban đầu cũng bị ảnh hưởng do một số đơn vị vào chào hàng cạnh tranh với công ty.

II. CÔNG TÁC THỰC HIỆN NHIỆM VỤ SẢN XUẤT KINH DOANH:

1. Kết quả đạt được:

- Mặc dù 6 tháng cuối năm 2025 bị ảnh hưởng quá lớn về những điều kiện khó khăn như đã nêu ở trên HĐQT, Ban lãnh đạo công ty đã xác định tư tưởng và nhận định từ trước nên xác định được độ trễ do quá trình sáp nhập, đã phòng bị chuẩn bị cho nguồn lực thường xuyên dẫn đến không ảnh hưởng đến kinh phí hoạt động thường xuyên của doanh nghiệp. Từng bước tháo gỡ từ chủ đầu tư khi thành phố bị xoá cho đến khi có chủ đầu tư mới để liên hệ trao đổi từng bước tháo gỡ như ký phụ lục hợp đồng năm 2025, cách thức nghiệm thu thanh toán khối lượng công việc hàng tháng. Công ty chúng ta là đơn vị có hoạt động khép kín, làm việc khoa học mạch lạc dẫn đến sự thanh toán sớm nhất trong 8 đơn vị (thậm chí đến nay vẫn còn một số đơn vị chưa làm xong).

- Khi sáp nhập tỉnh một số khách hàng cũng di chuyển dẫn đến chấm dứt hợp đồng dịch vụ với công ty cũng ảnh hưởng nhiều đến nguồn thu của đơn vị nguy cơ không hoàn thành kế hoạch đề ra.

- Bằng sự nỗ lực của từng thành viên, phòng ban cũng như các XN đơn vị vẫn chủ động bình tĩnh cùng ban lãnh đạo công ty từng bước tháo gỡ thích ứng với môi trường mới tiếp tục đẩy mạnh sản xuất kinh doanh, mở rộng địa bàn bằng uy tín, thương hiệu của công ty đã dần đi vào ổn định và bù đắp được phần doanh thu khi lượng khách hàng ký dịch vụ với công ty chấm dứt hợp đồng

Kết quả sản xuất kinh doanh của năm 2025 được đánh giá quá các số liệu:



STT	Nội dung	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ	Ghi chú
1	Doanh Thu	Triệu đồng	91.165	95.539	104,8%	
2	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	3.949	4.084	103,42%	
3	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	3.159	3.210	101,61%	
4	Nộp ngân sách nhà nước	Triệu đồng	5.558	6.314	113,6%	
5	Thu nhập người lao động	Triệu đồng	10,3	10,3	100%	
6	Dự kiến cổ tức năm 2026	%	7,5%	7,8%	104%	

- Sau khi sáp nhập tỉnh xây dựng chính quyền 2 cấp tại Tỉnh vẫn mở ra một cơ hội cũng như thách thức với công ty cổ phần môi trường Nam Định. HĐQT đã tiến hành họp xây dựng nghị quyết HĐQT tiếp tục mở rộng sản xuất kinh doanh về đầu tư phương tiện, nhân lực phục vụ cho công tác mở rộng địa bàn.

- Hiện nay chúng ta đã gần như thu gom vận chuyển và xử lý của 8 phường sau khi sáp nhập trước là 5 xã của Nam Trực cũ và 2 xã của Vụ Bản như Quyết định của Thủ tướng chính phủ trước 2025 là sáp nhập Mỹ Lộc + 7 xã của vùng ven. Công ty lại tiếp tục ký với một số xã về công tác vận chuyển và xử lý trong thời kỳ tỉnh mới sáp nhập. Đảm bảo doanh thu năm 2025 tiếp tục tăng lên 10% so với kế hoạch đề ra, tiến tới chúng ta đảm bảo vận chuyển cho các xã phí nam tỉnh cũ khi nhà máy xử lý rác phát điện hoạt động. Đảm bảo cho người lao động vẫn duy trì được việc làm, ổn định doanh thu, loại bỏ các đối thủ cạnh tranh hiện hữu cũng như tiềm tàng trong tương lai.

1438
 IG T
 PHẢ
 RÙ
 ĐIN
 .T.N

Qua giai đoạn sáp nhập này một lần nữa cho một số cán bộ lãnh đạo quản lý công ty cũng trưởng thành lên khi địa bàn mở rộng cạnh tranh khốc liệt, tài chính bất cập nhất là công tác tổ chức sản xuất các địa bàn nó là thực tế để mọi người trải nghiệm và thấm thía được “Muôn đi xa phải đi với nhiều người”. Công ty biến thành một thể thống nhất trong hành động cũng như trong mọi việc làm khi phát sinh. Thành công nhất là dịch vụ VSMT phục vụ 310.818 con người trên địa bàn 80,97 km² với khối lượng rác thu gom, vận chuyển 236,5 tấn/ngày. Đội cơ giới đã vận chuyển được 86.300,28 tấn rác/năm, với 18.542 chuyến xe về khu xử lý an toàn tuyệt đối không để xảy ra mất an toàn giao thông, hoàn thành nhiệm vụ trong quá trình vận chuyển. Đây là thành quả chúng ta chưa bao giờ mơ ước được, thu nhập bình quân người lao động 10,3 triệu đồng/người/năm, cổ tức dự kiến năm 2026 từ 7,5%.

2. Những khó khăn, tồn tại:

- Tiến độ sáp nhập tỉnh bỏ huyện, thành phố diễn ra quá nhanh ảnh hưởng đến doanh nghiệp và số lượng khách hàng giảm đi rõ rệt, kinh phí không đáp ứng kịp thời với lí do chuyển chủ đầu tư mới, với cơ chế nghiệm thu khối lượng mỗi nơi mỗi khác.
- Kinh phí cho sự nghiệp môi trường quá thấp trong khi lãnh đạo tỉnh yêu cầu phải bằng hoặc cao hơn năm trước dẫn đến ký hợp đồng với các phường xã gặp nhiều khó khăn cộng với đơn giá các hạng mục VSMT chưa có.
- Một số lãnh đạo bỡ ngỡ với tình hình mới lúng túng trong lãnh đạo chỉ đạo của HĐQT, còn thụ động trong công việc, yêu cầu về đổi mới năng lực đã và đang bộc lộ ra nhiều nhất là khâu tổ chức sản xuất, nóng vội trong điều hành, kêu khó trong triển khai, ngại đổi mới trong sản xuất.
- Mô hình làm công tác VSMT ở 3 khu vực trong tỉnh mỗi nơi một khác nhau đòi hỏi phải lựa chọn mô hình chung đến nay chưa rõ ràng.

3. Bài học kinh nghiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo:

- Công tác dự báo, dự đoán trong tương lai là chưa kịp thời do đó khi diễn ra còn lúng túng dẫn đến có độ chệch và kinh phí cho VSMT của công ty có lúc còn chậm.
- Thiếu tư duy đổi mới dẫn đến còn chậm theo sự kiện.
- Các cấp uỷ Đảng, HĐQT, Ban giám đốc khó lường trước được công cuộc sáp nhập trên dẫn đến chủ quan trong công việc dẫn đến doanh thu có lúc nguy cơ thiếu hụt theo kế hoạch đề ra.
- Năng lực một số đồng chí lãnh đạo chưa đáp ứng được công tác đổi mới mở rộng địa bàn là tất yếu khách quan nhưng lại nghĩ lãnh đạo công ty ép làm.

- Tinh thần đoàn kết là sức mạnh nhưng chưa cao còn ngại khó, ngại khổ, ngại chịu trách nhiệm trong điều hành sản xuất nhất là tinh thần “làm việc nhóm” là yếu.

III. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2026:

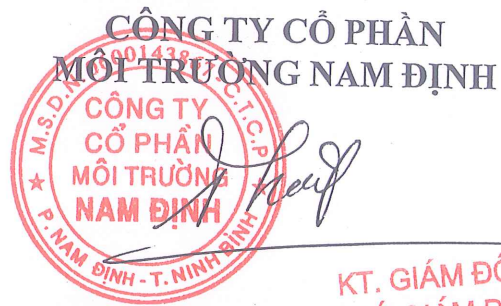
Thực hiện Nghị quyết của HĐQT trước tình hình mới về sáp nhập tỉnh xoá bỏ cấp trung gian xây dựng chính quyền 2 cấp, qua những khó khăn đã được nêu ra và những bài học kinh nghiệm trong giai đoạn mới. Lãnh đạo công ty đã xây dựng phương hướng, nhiệm vụ của công ty theo Nghị quyết của HĐQT như sau:

1. Lấy người lao động làm trung tâm, là chủ thể phát huy hết sức mạnh nội lực, tiếp tục tuyển dụng mở rộng địa bàn tạo đà tăng doanh thu, chiếm lĩnh thị phần sau này nhất là làm thu nhập người lao động tăng từ 8-10%/năm.

2. Lấy tinh thần đoàn kết từ HĐQT đến người lao động quyết tâm đổi mới sản xuất kinh doanh mở rộng địa bàn tìm kiếm khách hàng, xây dựng kinh doanh tăng 2 con số.

3. Đầu tư phương tiện vận chuyển, thu gom để tăng năng suất, chất lượng, đáp ứng với mô hình mở rộng sản xuất và chiếm lĩnh thị trường đảm bảo doanh thu tăng tương đương năm 2026 tăng 10% trở lên so với năm 2025.

Trên đây là kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025 và khó khăn, bài học kinh nghiệm và phương hướng nhiệm vụ của năm 2026 vừa trình bày. Với tinh thần đổi mới, sáng tạo, đột phá quyết liệt tôi kêu gọi mọi cán bộ công nhân viên, người lao động công ty hãy đoàn kết, sáng tạo với quyết tâm cao nhất định công ty chúng ta tiếp tục phát triển và đứng vững trên thị trường toàn tỉnh và khu vực.



KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC
TRINH ĐỨC THẮNG

Số: 213/2026/BBKP-ĐHĐCĐ

Nam Định, ngày 06 tháng 05 năm 2026

BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT
CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG NAM ĐỊNH

Căn cứ vào Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ vào Quy chế tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2026 của Công ty cổ phần Môi trường Nam Định;

Căn cứ vào Chương trình tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2026 của Công ty cổ phần Môi trường Nam Định.

Chúng tôi được Đại hội Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 Công ty Cổ phần Môi trường Nam Định bầu vào Ban kiểm phiếu. Thành phần gồm có:

- Bà: Phạm Thị Thanh Vân - Trưởng ban kiểm phiếu
- Bà: Trần Thị Gấm - Thành viên ban kiểm phiếu
- Bà: Nguyễn Thị Minh - Thành viên ban kiểm phiếu

Ban kiểm phiếu đã thực hiện đầy đủ nhiệm vụ của mình và nhất trí lập biên bản như sau:

- Tổng số cổ đông có quyền biểu quyết được triệu tập: 273 cổ đông, đại diện cho 2.194.475 cổ phần, tương đương 100% tổng số cổ phần của Công ty

- Tổng số cổ đông và đại diện theo ủy quyền có quyền biểu quyết có mặt tham gia họp Đại hội đồng cổ đông: 259 người, đại diện cho 2.191.474 cổ phần, tương đương 99,86% tổng số cổ phần của Công ty.

Trong đó: + Tổng số cổ đông trực tiếp tham dự: 59 cổ đông

+ Tổng số người được ủy quyền tham dự Đại hội: 200 cổ đông

KẾT QUẢ BIỂU QUYẾT CÁC NỘI DUNG TẠI ĐẠI HỘI NHƯ SAU:

1. Thông qua thành phần Đoàn Chủ tịch tại Đại hội

Kết quả biểu quyết

Tổng số thẻ biểu quyết: 60 thẻ, tương ứng 2.191.474 cổ phần tham gia biểu quyết.

Trong đó:

+ Số thẻ tán thành: 60 thẻ, tương ứng 2.191.474 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,86% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

+ Số thẻ không tán thành: 0 thẻ, tương ứng 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

+ Số thẻ không có ý kiến: 0 thẻ, tương ứng 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % số cổ phần

có quyền biểu quyết tại Đại hội.

2. Thông qua thành phần Ban thư ký tại Đại hội

Kết quả biểu quyết

Tổng số thẻ biểu quyết: 60 thẻ, tương ứng 2.191.474 cổ phần tham gia biểu quyết.

Trong đó:

+ Số thẻ tán thành: 60 thẻ, tương ứng 2.191.474 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,86% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

+ Số thẻ không tán thành: 0 thẻ, tương ứng 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

+ Số thẻ không có ý kiến: 0 thẻ, tương ứng 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

3. Thông qua thành phần Ban kiểm phiếu tại Đại hội

Kết quả biểu quyết

Tổng số thẻ biểu quyết: 60 thẻ, tương ứng 2.191.474 cổ phần tham gia biểu quyết.

Trong đó:

+ Số thẻ tán thành: 60 thẻ, tương ứng 2.191.474 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,86% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

+ Số thẻ không tán thành: 0 thẻ, tương ứng 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

+ Số thẻ không có ý kiến: 0 thẻ, tương ứng 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

4. Thông qua Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông

Kết quả biểu quyết

Tổng số thẻ biểu quyết: 60 thẻ, tương ứng 2.191.474 cổ phần tham gia biểu quyết.

Trong đó:

+ Số thẻ tán thành: 60 thẻ, tương ứng 2.191.474 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,86% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

+ Số thẻ không tán thành: 0 thẻ, tương ứng 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

+ Số thẻ không có ý kiến: 0 thẻ, tương ứng 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

5. Thông qua Quy chế tổ chức của Đại hội đồng cổ đông

Kết quả biểu quyết

Tổng số thẻ biểu quyết: 60 thẻ, tương ứng 2.191.474 cổ phần tham gia biểu quyết.

Trong đó:

+ Số thẻ tán thành: 60 thẻ, tương ứng 2.191.474 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,86% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

+ Số thẻ không tán thành: 0 thẻ, tương ứng 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

+ Số thẻ không có ý kiến: 0 thẻ, tương ứng 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % số cổ phần

có quyền biểu quyết tại Đại hội.

6. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban giám đốc về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 và nhiệm kỳ 2021-2026. Thông báo về việc Công ty không đủ điều kiện là công ty đại chúng

Kết quả biểu quyết

Tổng số thẻ biểu quyết: 60 thẻ, tương ứng 2.191.474 cổ phần tham gia biểu quyết.

Trong đó:

+ Số thẻ tán thành: 60 thẻ, tương ứng 2.191.474 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,86% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

+ Số thẻ không tán thành: 0 thẻ, tương ứng 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

+ Số thẻ không có ý kiến: 0 thẻ, tương ứng 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

7. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển 05 năm (giai đoạn 2026-2030) của công ty cổ phần Môi trường Nam Định.

Kết quả biểu quyết

Tổng số thẻ biểu quyết: 60 thẻ, tương ứng 2.191.474 cổ phần tham gia biểu quyết.

Trong đó:

+ Số thẻ tán thành: 60 thẻ, tương ứng 2.191.474 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,86% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

+ Số thẻ không tán thành: 0 thẻ, tương ứng 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

+ Số thẻ không có ý kiến: 0 thẻ, tương ứng 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội

8. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025 và nhiệm kỳ 2021-2026.

Kết quả biểu quyết

Tổng số thẻ biểu quyết: 60 thẻ, tương ứng 2.191.474 cổ phần tham gia biểu quyết.

Trong đó:

+ Số thẻ tán thành: 60 thẻ, tương ứng 2.191.474 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,86% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

+ Số thẻ không tán thành: 0 thẻ, tương ứng 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

+ Số thẻ không có ý kiến: 0 thẻ, tương ứng 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

9. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025 và nhiệm kỳ 2021-2026.

Kết quả biểu quyết

Tổng số thẻ biểu quyết: 60 thẻ, tương ứng 2.191.474 cổ phần tham gia biểu quyết.

Trong đó:

+ Số thẻ tán thành: 60 thẻ, tương ứng 2.191.474 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,86% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

+ Số thẻ không tán thành: 0 thẻ, tương ứng 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

+ Số thẻ không có ý kiến: 0 thẻ, tương ứng 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

10. Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025.

Kết quả biểu quyết

Tổng số thẻ biểu quyết: 60 thẻ, tương ứng 2.191.474 cổ phần tham gia biểu quyết.

Trong đó:

+ Số thẻ tán thành: 60 thẻ, tương ứng 2.191.474 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,86% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

+ Số thẻ không tán thành: 0 thẻ, tương ứng 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

+ Số thẻ không có ý kiến: 0 thẻ, tương ứng 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

11. Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh, phương án phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2025 và Kế hoạch kinh doanh năm 2026

Kết quả biểu quyết

Tổng số thẻ biểu quyết: 60 thẻ, tương ứng 2.191.474 cổ phần tham gia biểu quyết.

Trong đó:

+ Số thẻ tán thành: 60 thẻ, tương ứng 2.191.474 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,86% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

+ Số thẻ không tán thành: 0 thẻ, tương ứng 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

+ Số thẻ không có ý kiến: 0 thẻ, tương ứng 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

12. Thông qua chi trả tiền lương và thù lao cho HĐQT, BKS năm 2025 và Kế hoạch 2026

Kết quả biểu quyết

Tổng số thẻ biểu quyết: 60 thẻ, tương ứng 2.191.474 cổ phần tham gia biểu quyết.

Trong đó:

+ Số thẻ tán thành: 60 thẻ, tương ứng 2.191.474 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,86% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

+ Số thẻ không tán thành: 0 thẻ, tương ứng 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

+ Số thẻ không có ý kiến: 0 thẻ, tương ứng 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

13. Thông qua Đề xuất tiêu chuẩn lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2026

và ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán phù hợp

Kết quả biểu quyết

Tổng số thẻ biểu quyết: 60 thẻ, tương ứng 2.191.474 cổ phần tham gia biểu quyết.

Trong đó:

+ Số thẻ tán thành: 60 thẻ, tương ứng 2.191.474 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,86% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

+ Số thẻ không tán thành: 0 thẻ, tương ứng 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

+ Số thẻ không có ý kiến: 0 thẻ, tương ứng 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

14. Thông qua việc hết nhiệm kỳ 2021-2026 của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát; thông qua số lượng, cơ cấu và danh sách các ứng viên để bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2026-2031;

Kết quả biểu quyết

Tổng số thẻ biểu quyết: 60 thẻ, tương ứng 2.191.474 cổ phần tham gia biểu quyết.

Trong đó:

+ Số thẻ tán thành: 60 thẻ, tương ứng 2.191.474 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,86% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

+ Số thẻ không tán thành: 0 thẻ, tương ứng 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

+ Số thẻ không có ý kiến: 0 thẻ, tương ứng 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

15. Thông qua Nghị quyết hợp ĐHĐCĐ thường niên 2026

Kết quả biểu quyết

Tổng số thẻ biểu quyết: 60 thẻ, tương ứng 2.191.474 cổ phần tham gia biểu quyết.

Trong đó:

+ Số thẻ tán thành: 60 thẻ, tương ứng 2.191.474 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,86% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

+ Số thẻ không tán thành: 0 thẻ, tương ứng 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

+ Số thẻ không có ý kiến: 0 thẻ, tương ứng 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

16. Thông qua Biên bản họp ĐHĐCĐ thường niên 2026

Kết quả biểu quyết

Tổng số thẻ biểu quyết: 60 thẻ, tương ứng 2.191.474 cổ phần tham gia biểu quyết.

Trong đó:

+ Số thẻ tán thành: 60 thẻ, tương ứng 2.191.474 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,86% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

+ Số thẻ không tán thành: 0 thẻ, tương ứng 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

+ Số thẻ không có ý kiến: 0 thẻ, tương ứng 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Biên bản này lập thành 02 bản lưu vào hồ sơ, tài liệu của cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 của Công ty cổ phần Môi trường Nam Định

Nam Định, hồi 11 giờ 20 phút, ngày 06 tháng 05 năm 2026

Thành viên Ban kiểm phiếu

(Ký, ghi rõ họ tên)

Nguyễn Thị Minh

Thành viên Ban kiểm phiếu

(Ký, ghi rõ họ tên)

Trần Thị Gấm

Trưởng Ban kiểm phiếu

(Ký, ghi rõ họ tên)

Phạm Thị Thanh Vân



Số: 208/BC-MT

Nam Định, ngày 6 tháng 5 năm 2026

BÁO CÁO

TỔNG KẾT CÔNG TÁC SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2026

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH ẢNH HƯỞNG ĐẾN SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA CÔNG TY:

1. Thuận lợi:

- Với truyền thống cần cù chịu khó không ngại khó khăn gian khổ công ty được sự ủng hộ của chính quyền địa phương, nhân dân và khách hàng trong công tác dịch vụ môi trường, thuận lợi cho tham vọng mở rộng địa bàn theo Nghị quyết của HĐQT.

- Người lao động luôn tin tưởng vào sự lãnh đạo của HĐQT, Ban giám đốc công ty lãnh đạo trong công tác sản xuất kinh doanh và chăm lo đời sống người lao động, các chỉ tiêu đề ra của năm đều đạt và vượt kế hoạch đề ra về sản xuất cũng như doanh thu.

- Khi sáp nhập chính quyền 2 cấp các phường xã vẫn tiếp tục yêu cầu công ty phục vụ VSMT đây là thành quả xứng đáng của gần 400 người lao động trong công ty làm việc trong những năm qua, mặc dù có nhiều đơn vị làm dịch vụ như chúng ta vào tiếp thị giành địa bàn nhưng đều không được.

2. Những khó khăn:

- Khách quan: Sau khi sáp nhập chính quyền 2 cấp bỏ Thành phố 3 tháng đầu (từ tháng 7 – tháng 10) chúng ta chưa biết ai là chủ đầu tư để nghiệm thu thanh toán cho công ty. Sau khi có chủ đầu tư là Sở Nông nghiệp và môi trường thì cơ chế thanh toán nghiệm thu lại thay đổi liên tục làm công ty gặp nhiều khó khăn về hình thức, biểu mẫu, nhìn đơn vị bạn thế nào mới ra được sự thống nhất trên toàn tỉnh. Dẫn đến quyết toán, kinh phí hàng tháng có độ chệch, do chờ cơ chế mới được thanh toán ảnh hưởng lớn đến tư tưởng của người lao động trong công ty.

- Kinh phí phục vụ cho công tác VSMT năm 2026 chỉ bằng 1/2 so với năm trước dẫn đến ảnh hưởng rất lớn do các phường ký hợp đồng với công ty.

- Đơn giá các hạng mục về công tác VSMT của Bộ xây dựng theo định mức kinh tế kỹ thuật bị bãi bỏ trong khi đơn giá của Bộ nông nghiệp và môi trường lại cho phân rác tại nguồn lại thiếu 01 hạng mục vệ sinh công, cộng với đơn giá của Tỉnh mới chưa có cũng ảnh hưởng đến công tác ký hợp đồng năm 2026 quá chậm so với các năm. Thị phần VSMT ban đầu cũng bị ảnh hưởng do một số đơn vị vào chào hàng cạnh tranh với công ty.

II. CÔNG TÁC THỰC HIỆN NHIỆM VỤ SẢN XUẤT KINH DOANH:

1. Kết quả đạt được:

- Mặc dù 6 tháng cuối năm 2025 bị ảnh hưởng quá lớn về những điều kiện khó khăn như đã nêu ở trên HĐQT, Ban lãnh đạo công ty đã xác định tư tưởng và nhận định từ trước nên xác định được độ trễ do quá trình sáp nhập, đã phòng bị chuẩn bị cho nguồn lực thường xuyên dẫn đến không ảnh hưởng đến kinh phí hoạt động thường xuyên của doanh nghiệp. Từng bước tháo gỡ từ chủ đầu tư khi thành phố bị xoá cho đến khi có chủ đầu tư mới để liên hệ trao đổi từng bước tháo gỡ như ký phụ lục hợp đồng năm 2025, cách thức nghiệm thu thanh toán khối lượng công việc hàng tháng. Công ty chúng ta là đơn vị có hoạt động khép kín, làm việc khoa học mạch lạc dẫn đến sự thanh toán sớm nhất trong 8 đơn vị (thậm chí đến nay vẫn còn một số đơn vị chưa làm xong).

- Khi sáp nhập tỉnh một số khách hàng cũng di chuyển dẫn đến chấm dứt hợp đồng dịch vụ với công ty cũng ảnh hưởng nhiều đến nguồn thu của đơn vị nguy cơ không hoàn thành kế hoạch đề ra.

- Bằng sự nỗ lực của từng thành viên, phòng ban cũng như các XN đơn vị vẫn chủ động bình tĩnh cùng ban lãnh đạo công ty từng bước tháo gỡ thích ứng với môi trường mới tiếp tục đẩy mạnh sản xuất kinh doanh, mở rộng địa bàn bằng uy tín, thương hiệu của công ty đã dần đi vào ổn định và bù đắp được phần doanh thu khi lượng khách hàng ký dịch vụ với công ty chấm dứt hợp đồng

Kết quả sản xuất kinh doanh của năm 2025 được đánh giá quá các số liệu:



STT	Nội dung	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ	Ghi chú
1	Doanh Thu	Triệu đồng	91.165	95.539	104,8%	
2	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	3.949	4.084	103,42%	
3	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	3.159	3.210	101,61%	
4	Nộp ngân sách nhà nước	Triệu đồng	5.558	6.314	113,6%	
5	Thu nhập người lao động	Triệu đồng	10,3	10,3	100%	
6	Cổ tức năm 2025	%	7,5%	7,8%	104%	

- Sau khi sáp nhập tỉnh xây dựng chính quyền 2 cấp tại Tỉnh vẫn mở ra một cơ hội cũng như thách thức với công ty cổ phần môi trường Nam Định. HĐQT đã tiến hành họp xây dựng nghị quyết HĐQT tiếp tục mở rộng sản xuất kinh doanh về đầu tư phương tiện, nhân lực phục vụ cho công tác mở rộng địa bàn.

- Hiện nay chúng ta đã gần như thu gom vận chuyển và xử lý của 8 phường sau khi sáp nhập trước là 5 xã của Nam Trực cũ và 2 xã của Vụ Bản như Quyết định của Thủ tướng chính phủ trước 2025 là sáp nhập Mỹ Lộc + 7 xã của vùng ven. Công ty lại tiếp tục ký với một số xã về công tác vận chuyển và xử lý trong thời kỳ tỉnh mới sáp nhập. Đảm bảo doanh thu năm 2025 tiếp tục tăng lên 10% so với kế hoạch đề ra, tiến tới chúng ta đảm bảo vận chuyển cho các xã phí nam tỉnh cũ khi nhà máy xử lý rác phát điện hoạt động. Đảm bảo cho người lao động vẫn duy trì được việc làm, ổn định doanh thu, loại bỏ các đối thủ cạnh tranh hiện hữu cũng như tiềm tàng trong tương lai.

Qua giai đoạn sáp nhập này một lần nữa cho một số cán bộ lãnh đạo quản lý công ty cũng trưởng thành lên khi địa bàn mở rộng cạnh tranh khốc liệt, tài chính bất cập nhất là công tác tổ chức sản xuất các địa bàn nó là thực tế để mọi người trải nghiệm và thấm thía được “Muốn đi xa phải đi với nhiều người”. Công ty biến thành một thể thống nhất trong hành động cũng như trong mọi việc làm khi phát sinh. Thành công nhất là dịch vụ VSMT phục vụ 310.818 con người trên địa bàn 80,97 km² với khối lượng rác thu gom, vận chuyển 236,5 tấn/ngày. Đội cơ giới đã vận chuyển được 86.300,28 tấn rác/năm, với 18.542 chuyến xe về khu xử lý an toàn tuyệt đối không để xảy ra mất an toàn giao thông, hoàn thành nhiệm vụ trong quá trình vận chuyển. Đây là thành quả chúng ta chưa bao giờ mơ ước được, thu nhập bình quân người lao động 10,3 triệu đồng/người/năm, cổ tức dự kiến năm 2026 từ 7,5%.

2. Những khó khăn, tồn tại:

- Tiến độ sáp nhập tỉnh bỏ huyện, thành phố diễn ra quá nhanh ảnh hưởng đến doanh nghiệp và số lượng khách hàng giảm đi rõ rệt, kinh phí không đáp ứng kịp thời với lí do chuyển chủ đầu tư mới, với cơ chế nghiệm thu khối lượng mỗi nơi mỗi khác.
- Kinh phí cho sự nghiệp môi trường quá thấp trong khi lãnh đạo tỉnh yêu cầu phải bằng hoặc cao hơn năm trước dẫn đến ký hợp đồng với các phường xã gặp nhiều khó khăn cộng với đơn giá các hạng mục VSMT chưa có.
- Một số lãnh đạo ngỡ ngàng với tình hình mới lúng túng trong lãnh đạo chỉ đạo của HĐQT, còn thụ động trong công việc, yêu cầu về đổi mới năng lực đã và đang bộc lộ ra nhiều nhất là khâu tổ chức sản xuất, nóng vội trong điều hành, kêu khó trong triển khai, ngại đổi mới trong sản xuất.
- Mô hình làm công tác VSMT ở 3 khu vực trong tỉnh mỗi nơi một khác nhau đòi hỏi phải lựa chọn mô hình chung đến nay chưa rõ ràng.

3. Bài học kinh nghiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo:

- Công tác dự báo, dự đoán trong tương lai là chưa kịp thời do đó khi diễn ra còn lúng túng dẫn đến có độ chệch và kinh phí cho VSMT của công ty có lúc còn chậm.
- Thiếu tư duy đổi mới dẫn đến còn chậm theo sự kiện.
- Các cấp uỷ Đảng, HĐQT, Ban giám đốc khó lường trước được công cuộc sáp nhập trên dẫn đến chủ quan trong công việc dẫn đến doanh thu có lúc nguy cơ thiếu hụt theo kế hoạch đề ra.
- Năng lực một số đồng chí lãnh đạo chưa đáp ứng được công tác đổi mới mở rộng địa bàn là tất yếu khách quan nhưng lại nghĩ lãnh đạo công ty ép làm.

- Tinh thần đoàn kết là sức mạnh nhưng chưa cao còn ngại khó, ngại khổ, ngại chịu trách nhiệm trong điều hành sản xuất nhất là tinh thần “làm việc nhóm” là yếu.

III. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2026:

Thực hiện Nghị quyết của HĐQT trước tình hình mới về sáp nhập tỉnh xoá bỏ cấp trung gian xây dựng chính quyền 2 cấp, qua những khó khăn đã được nêu ra và những bài học kinh nghiệm trong giai đoạn mới. Lãnh đạo công ty đã xây dựng phương hướng, nhiệm vụ của công ty theo Nghị quyết của HĐQT như sau:

1. Lấy người lao động làm trung tâm, là chủ thể phát huy hết sức mạnh nội lực, tiếp tục tuyển dụng mở rộng địa bàn tạo đà tăng doanh thu, chiếm lĩnh thị phần sau này nhất là làm thu nhập người lao động tăng từ 8-10%/năm.

2. Lấy tinh thần đoàn kết từ HĐQT đến người lao động quyết tâm đổi mới sản xuất kinh doanh mở rộng địa bàn tìm kiếm khách hàng, xây dựng kinh doanh tăng 2 con số.

3. Đầu tư phương tiện vận chuyên, thu gom để tăng năng suất, chất lượng, đáp ứng với mô hình mở rộng sản xuất và chiếm lĩnh thị trường đảm bảo doanh thu tăng tương đương năm 2026 tăng 10% trở lên so với năm 2025.

Trên đây là kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025 và khó khăn, bài học kinh nghiệm và phương hướng nhiệm vụ của năm 2026 vừa trình bày. Với tinh thần đổi mới, sáng tạo, đột phá quyết liệt tôi kêu gọi mọi cán bộ công nhân viên, người lao động công ty hãy đoàn kết, sáng tạo với quyết tâm cao nhất định công ty chúng ta tiếp tục phát triển và đứng vững trên thị trường toàn tỉnh và khu vực.

CÔNG TY CỔ PHẦN
MÔI TRƯỜNG NAM ĐỊNH



KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC
TRINH ĐỨC THẮNG

BÁO CÁO

Công tác lãnh đạo chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ và kết quả sản xuất kinh doanh của Ban điều hành công ty cổ phần Môi trường Nam Định Nhiệm kỳ 2021-2026

I. Đặc điểm, tình hình:

Công ty cổ phần Môi trường Nam Định đã qua 10 năm cổ phần hoá doanh nghiệp từ năm 2016 đến nay. Doanh nghiệp đã từng bước trưởng thành và phát triển cùng với xu hướng đi lên của đất nước, nhất là nhận thức của người lao động. Doanh thu tiếp tục tăng trưởng đều hàng năm, đời sống người lao động vẫn là trọng tâm, lực lượng lao động vẫn là hạt nhân của doanh nghiệp. Lợi nhuận và cổ tức tiếp tục tăng trưởng, nộp ngân sách nhà nước tăng đều hàng năm. Bước vào nhiệm kỳ 2 (giai đoạn 2021-2026) công ty có những thuận lợi và khó khăn trong sự nỗ lực đi lên của doanh nghiệp:

1. Thuận lợi:

- HĐQT tiếp tục được củng cố, kiện toàn và bổ sung những thành viên có trách nhiệm, có tầm nhìn về quản lý ngày một vững vàng.
- Cơ chế chính sách của nhà nước ngày một hoàn thiện nhất là Nghị quyết 68 về hỗ trợ sự phát triển doanh nghiệp, doanh nghiệp tư nhân và doanh nghiệp cổ phần được Đảng và nhà nước quan tâm, tạo điều kiện cho sự phát triển.
- Người lao động, lãnh đạo quản lý của doanh nghiệp đã nhận thức tốt hơn về mô hình công ty cổ phần và vai trò làm chủ của các cổ đông một cách thực sự (loại bỏ khái niệm làm chủ trước đây).
- Tinh thần lãnh đạo sáng tạo, khát khao đổi mới của các phòng ban, lãnh đạo doanh nghiệp không ngừng phát triển.
- Thương hiệu của công ty từng bước được khẳng định trên địa bàn thành phố cũ và các vùng lân cận về công tác làm dịch vụ VSMT nhất là sau khi sáp nhập Tỉnh và thành lập chính quyền địa phương 2 cấp uy tín của công ty lại tiếp tục được

vươn xa hơn. Đã ký hợp đồng VSMT năm 2026 được với 8 phường, xã của thành phố Nam Định cũ (có Mỹ Lộc, lan toả đến Hà Nam và Nam Trực cũ). Giá trị của doanh nghiệp tăng lên hàng năm cả về hình ảnh cũng như giá trị

2. Khó khăn:

- Mặc dù có Nghị quyết 68 về phát triển kinh tế nhất là tư nhân nhưng các văn bản còn bộc lộ nhiều bất cập, nhất là sự thông thoáng cho hoạt động doanh nghiệp chưa rõ ràng như về cơ chế chính sách.

- Vẫn còn một bộ phận không nhỏ cán bộ, người lao động ngại đổi mới sáng tạo (an phận thủ thường), ngại mở rộng phát triển thậm chí không theo kịp sự phát triển của doanh nghiệp.

- Khi sáp nhập chính quyền địa phương 2 cấp việc quản lý lãnh đạo chỉ đạo thay đổi chủ đầu tư gặp nhiều khó khăn về cơ chế chính sách, cũng như kinh phí đặt hàng của địa phương gặp nhiều bất cập dẫn đến chậm trả kinh phí cho đơn vị, có lúc tưởng chừng như phải tiết giảm lao động, co gọn sản xuất.

- Cơ chế quản lý khu liên hợp xử lý rác thải gặp nhiều khó khăn, Tỉnh có chủ trương giao cho doanh nghiệp tăng vốn điều lệ khi HĐQT có văn bản đề nghị nhưng đến nay vẫn chưa giải quyết được dẫn đến tính chủ động của doanh nghiệp gặp nhiều khó khăn, không đa dạng về công tác xử lý chế biến, rác thải tập kết về hàng ngày, trong khi đó bãi chôn lấp đã hết hạn và quá tải từ năm 2018 đến nay.

II. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp trong nhiệm kỳ 2021-2026.

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo:

- Trong nhiệm kỳ 2021-2026 HĐQT đã duy trì 05 thành viên, các đ/c uỷ viên HĐQT có năng lực, có kinh nghiệm trong thương trường, nhất là điều hành SXKD . Đối với 02 uỷ viên HĐQT độc lập là những doanh nhân có uy tín đang điều hành SXKD doanh nghiệp riêng của mình cùng lĩnh vực VSMT cũng như công ty nên có sự đồng cảm và thấu hiểu luôn đồng hành cùng công ty, 03 uỷ viên HĐQT còn lại trực tiếp điều hành và là các phó giám đốc điều hành các mảng quan trọng của công ty.

- Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ 2021-2026 đã được thông qua đại hội, HĐQT của nhiệm kỳ mới đã nhanh chóng thể chế 8 nhiệm vụ, phương hướng đã thông qua tại Đại hội đồng cổ đông 2021-2026 triển khai cho

Ban điều hành đưa vào thực hiện theo tình hình sản xuất kinh doanh thực tế hàng năm của doanh nghiệp.

- Tiếp tục giữ vững tinh thần đoàn kết, đổi mới sáng tạo giúp HĐQT, Ban điều hành và các tổ chức Đảng, đoàn thể cùng nhau xây dựng công ty ngày một vững mạnh. HĐQT cùng ban giám đốc tiến hành công cuộc đổi mới sáng tạo, tiếp tục đầu tư phương tiện nhằm tăng năng suất lao động, giảm nhẹ sức người công nhân bằng cơ giới hoá từ đó tiết kiệm sức lao động nhưng năng suất thu gom vẫn tăng, đời sống người lao động không ngừng được cải thiện. HĐQT thực sự là hạt nhân, là trung tâm của đoàn kết, kết hợp với Đảng và công đoàn khơi dậy sự phát triển của doanh nghiệp như một đại gia đình của CBCNV công ty.

- Trong nhiệm kỳ 2021-2026 thể hiện những đặc trưng nổi bật của công ty qua những cái “nhất” sau: **Quan tâm đời sống người lao động nhất** tức là thu nhập cao nhất so với các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh mới và các tỉnh lân cận. **Chăm lo sức khoẻ người lao động nhất** như khám chữa bệnh chuyên sâu một số lĩnh vực như gan, phổi, máu và một số bệnh đặc trưng, đồng thời người lao động khi bị tai nạn lao động lãnh đạo công ty và các tổ chức đoàn thể thăm hỏi, động viên và **hỗ trợ kinh phí khám chữa bệnh** thêm ngoài BHYT bắt buộc. HĐQT phối hợp cùng chính quyền, công đoàn hỗ trợ người lao động đi **thăm quan, nghỉ dưỡng** từ 3-5 ngày với nguồn kinh phí 100% của doanh nghiệp (người lao động không phải chi trả, ngoài ra còn mua thêm bảo hiểm con người do đặc thù lao động ngoài đường cho người lao động. Đặc biệt những ngày lễ tết công đoàn, HĐQT và ban giám đốc công ty cùng với công đoàn cấp trên hỗ trợ người lao động có hoàn cảnh khó khăn một cách chu đáo, ân tình. Chính vì vậy trong lúc khó khăn khi sáp nhập 2 cấp chính quyền mặc dù cũng ảnh hưởng đến doanh nghiệp như chủ đầu tư, lương thưởng chậm nhưng người lao động vẫn tin tưởng vào sự lãnh đạo, chỉ đạo của HĐQT cũng như lãnh đạo công ty đề ra, an tâm sản xuất với niềm tin tuyệt đối.

- Nhiệm kỳ 2021-2026 có nhiều biến động về mặt địa lý dẫn tới công tác mở rộng địa bàn khi sáp nhập thành phố Nam Định cũ với huyện Mỹ Lộc công ty vừa tổ chức thu gom của huyện Mỹ Lộc với thời gian chưa được bao lâu thì lại sáp nhập phường bỏ thành phố, dẫn đến địa bàn làm dịch vụ VSMT của chúng ta lại tiếp tục mở rộng 5 xã của huyện Nam Trực cũ và 2 xã của huyện Vụ Bản cũ. Với lực lượng lao động khó tuyển dụng làm dịch vụ VSMT chúng ta phải đầu tư phương tiện thu gom chứa đựng rác cho phù hợp, kêu gọi người lao động làm thêm giờ để

giải quyết thu gom trên địa bàn mở rộng. Đến cuối năm 2025 công ty đã cơ bản giải quyết 8 phường mới (gồm 25 phường, xã thành phố cũ + 5 xã Nam trực cũ + 2 xã của Vụ Bản cũ) đồng thời chúng ta vận chuyển xử lý 01 xã Nam Lý (Lý nhân cũ) với số lượng người công nhân khiêm tốn (không muốn nói là thiếu người). Giai đoạn năm 2026 và những năm tiếp theo HĐQT cùng với các đơn vị trong công ty tiếp tục mở rộng địa bàn với hình thức vận chuyển và xử lý, mở rộng một số địa bàn Mỹ Lộc chờ đón việc vận chuyển và thu gom sau này để tạo thế cho doanh thu giữ vững thị phần trong tương lai.

- Doanh nghiệp có 10 đơn vị, bộ phận trực thuộc qua sự biến động của chính trị xã hội, địa bàn trong thời gian qua, áp lực trong công cuộc đổi mới mang tính chất “sống còn” của doanh nghiệp. Tuy nhiên sự lãnh đạo tập trung, dân chủ, cương quyết của HĐQT, Ban điều hành và BCH Đảng ủy công ty tiếp tục lấy phát triển, ổn định doanh nghiệp làm nhiệm vụ trọng tâm để lãnh đạo, chỉ đạo thành công như chúng ta đã thấy được thành quả vừa qua.

2. Công tác thực hiện nhiệm vụ và kết quả sản xuất kinh doanh:

a. Công tác thực hiện:

- Diện tích quét đường hè nhiệm kỳ 2021-2026 vẫn tiếp tục duy trì như nhiệm kỳ trước vì kinh phí đặt hàng với 17 phường, xã cũ vẫn giữ nguyên.

- Công tác thu gom rác dân chúng ta đã mở rộng địa bàn 25 phường, xã, 5 xã của huyện Mỹ Lộc cũ: gồm Mỹ Hưng, Mỹ Thành, Mỹ Trung, Mỹ Tân, Mỹ Lộc, Thành Lợi, Đại An với tổng số hộ dân: 68.193 hộ, tăng 11.066 hộ so với nhiệm kỳ 2016-2021 vượt 19,4%.

- Số lượng khách hàng là những đơn vị sự nghiệp công lập, hành chính, doanh nghiệp mà công ty khai thác hàng năm thì nhiệm kỳ 2021-2026 vẫn tiếp tục tăng khi địa bàn ngày một mở rộng dẫn đến nguồn thu của công ty ổn định và phát triển. Tăng trưởng hàng năm và thu nhập người lao động năm sau cao hơn năm trước.

- Công ty tiếp tục đầu tư xe vận chuyển bằng ô tô từ 17 lên 23 đầu xe (chưa tính khu xử lý) và từ 13 xe điện 3 bánh lên gần 70 xe phục vụ công tác thu gom mở rộng địa bàn khi công tác tuyển dụng người lao động ngày một khó khăn. Vẫn tiếp tục khảo sát xã Nam Ninh (4 xã nhỏ cũ) để khai thác vận chuyển, xử lý sau này đảm bảo việc làm, thu nhập cho doanh nghiệp và người lao động ổn định, tăng trưởng.

- Công tác xử lý rác thải là 1 trong 3 nhiệm vụ khó khăn quan trọng và là vấn đề bức xúc nhất của doanh nghiệp và tỉnh mới: do bãi chôn lấp rác đã quá tải, nhà máy xuống cấp, cơ chế quản lý lại bất cập ảnh hưởng lớn đến phát triển của nhiệm kỳ thứ 3 của đơn vị nhưng công ty vẫn tiếp tục “rác đào trên rác” để đổ tập kết xử lý chôn lấp, nhà máy tiếp tục sửa chữa để duy trì bảo đảm việc làm cho gần 60 CBCNV công ty ổn định. Cần có cơ chế mới để công ty liên doanh liên kết, đầu tư xây dựng được hiệu quả hơn mặc dù công ty đã đề xuất với tỉnh mới nhưng đến nay vẫn chưa được quan tâm giải quyết.

b. Kết quả thực hiện:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kết quả thực hiện				
			2021	2022	2023	2024	2025
1	Diện tích hè đường	Ha	35.520,14	34.696,04	36.692,08	35.012,52	35.017,90
2	Số hộ dân phục vụ	Hộ	57.120	57.315	57.367	57.340	68.193
3	Khối lượng vận chuyển về khu liên hợp	Tấn	81.799,74	85.887,90	82.838,42	85.020,90	86.300,28
4	Khối lượng rác công nghiệp	Tấn	887,39	849,13	789,52	778,45	783,07
5	Khối lượng rác đốt	Tấn	6.031,19	5.730,75	5.534,73	5.510,13	5.431,96
6	Khối lượng rác chôn lấp	Tấn	56.696,13	61.274,65	58.333,13	60.724,69	61.549,43
7	Xử lý nước rỉ rác	M ³	35.256	36.019	45.013	45.007	45.010
8	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	76,462	78,704	81,514	84,281	95,539
9	Nộp ngân sách nhà nước	Tỷ đồng	5,974	5,081	5,780	5,889	6,314

10	Thu nhập bình quân	Triệu đồng	7,9	8,662	8,850	9,3	10,3
11	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	2,746	2,940	3,307	3,664	4,084
12	Cổ tức cổ đông	%	3,5	5,6	7,13	7,5	7,8
13	Tổng tài sản	Tỷ đồng	45,930	43,611	44,779	42,110	44,109

- Trên địa bàn tỉnh mới sau khi sáp nhập có nhiều doanh nghiệp làm dịch vụ về VSMT nhưng công ty chúng ta vẫn là đơn vị đi đầu về mọi mặt như doanh thu, thu nhập người lao động, uy tín và địa bàn phục vụ nhất là tác phong làm việc của doanh nghiệp ngày một chuyên môn hoá cao. Được UBND tỉnh tặng thưởng bằng khen và chính phủ tặng cờ thi đua, cũng như tổ chức Đảng, liên tục là đơn vị hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Hiện nay lãnh đạo Sở đã và đang nghiên cứu giao chúng ta là làm một số điểm trọng điểm của tỉnh như Xuân Hồng, Hành Thiện trong tương lai.

III. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ CỦA BAN ĐIỀU HÀNH NHIỆM KỲ 2026 – 2031:

- Nhiệm kỳ 2026-2031 là nhiệm kỳ có nhiều thay đổi rất lớn đòi hỏi HĐQT, Ban điều hành và doanh nghiệp cần tập trung giải quyết để tồn tại và phát triển hơn nữa.

- Hiện tại nhà nước chưa thoái vốn 100% tại doanh nghiệp nhưng nếu cơ chế thay đổi thì sao? đòi hỏi CBCNV và các cổ đông công ty phải nắm bắt thu gom cổ phiếu để làm chủ doanh nghiệp.

- Cơ chế đặt hàng, đấu thầu cũng thay đổi theo thì chúng ta cũng phải tiếp tục đầu tư hiện đại trong quét thu gom như tăng năng suất lao động, giảm lao động định biên mới chiến thắng trong việc đấu thầu làm dịch vụ VSMT. Đội ngũ CBCNV quản lý công ty tiếp tục được tôi rèn, nhạy cảm trong thị trường, năng động sáng tạo trong sản xuất mới tiếp tục đưa doanh nghiệp chúng ta lớn mạnh được. Tóm lại chúng ta không đổi mới, sáng tạo trong kinh doanh sản xuất là chúng ta sẽ mất cơ hội, mất thị phần giá trị doanh nghiệp sẽ suy giảm. Chính vì vậy trên cơ sở Nghị quyết của HĐQT nhiệm kỳ 2026-2031 Ban điều hành nêu các giải pháp trong nhiệm kỳ 2026-2031 đề nghị ĐHĐCĐ công ty tập trung thông qua:

1. Tiếp tục mở rộng địa bàn SXKD của đơn vị trong giai đoạn mới mặc dù khó khăn trong tuyển dụng lao động phổ thông thì chúng ta vẫn tiếp tục vận động, đầu tư phương tiện tăng năng suất lao động. Đến cuối nhiệm kỳ tăng trưởng doanh thu phải là 2 con số/năm.

2. Mở rộng liên doanh liên kết trong SXKD trong giai đoạn tới với lý do doanh nghiệp, đơn vị có thế mạnh riêng về vận chuyển, thu gom, xử lý mới vững trong công việc của công ty.

3. Xây dựng đội ngũ lãnh đạo quản lý tinh gọn về số lượng, giỏi về nghiệp vụ, ứng phó thông minh trong kinh doanh mới đem lại hiệu quả cho SXKD.

4. Lấy tinh thần đổi mới sáng tạo, đoàn kết, dân chủ là trung tâm cho phát triển doanh nghiệp tức là HĐQT, BCH Đảng uỷ, Ban giám đốc công ty là trung tâm cho sự đoàn kết phát triển của công ty chúng ta trong tương lai.

5. Tranh thủ sự ủng hộ đồng lòng của khách hàng đem lại lợi ích cho đơn vị muốn vậy công tác phục vụ ngày một tốt hơn để đảm bảo hai bên cùng có lợi.

IV. THÔNG BÁO VỀ VIỆC CÔNG TY KHÔNG ĐÁP ỨNG ĐIỀU KIỆN LÀ CÔNG TY ĐẠI CHỨNG

Căn cứ quy định tại điểm a khoản 1 Điều 32 Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 được sửa đổi bởi điểm a khoản 11 Điều 11 Luật số 56/2024/QH15 quy định: Công ty đại chứng (CTĐC) là công ty cổ phần phải đáp ứng đủ 03 điều kiện sau:

- (i) Có vốn điều lệ đã góp từ 30 tỷ đồng trở lên;
- (ii) Có tối thiểu là 10% số cổ phiếu có quyền biểu quyết do ít nhất 100 nhà đầu tư không phải là cổ đông lớn nắm giữ; và
- (iii) Có vốn chủ sở hữu từ 30 tỷ đồng trở lên.

Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 11 Luật số 56/2024/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán 2019 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2025 quy định: “Công ty đại chứng có cổ phiếu đã niêm yết hoặc đăng ký giao dịch trước ngày 01 tháng 01 năm 2021 vẫn đáp ứng điều kiện theo quy định của Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 62/2010/QH12 mà đến ngày 01 tháng 01 năm 2026 không đáp ứng điều kiện theo quy định tại điểm a khoản 11 Điều 1 của Luật này thì bị hủy tư cách công ty đại chứng theo quy định tại khoản 15 Điều 1 của Luật này, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông quyết định hủy tư cách công ty đại chứng trước ngày 01 tháng 01 năm 2026.”

Tình hình thực tế hiện nay của Công ty cổ phần Môi trường Nam Định như sau:

- Vốn chủ sở hữu, do vốn chủ sở hữu trên BCTC năm 2025 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán CPA Việt Nam ký ngày 19/03/2026 là – 25.729.464.335 đồng
- Vốn điều lệ Công ty là 21.944.750 đồng.

Công ty được Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội cho phép giao dịch trên sàn UpCom theo quyết định số 580/QĐ-SGDHN ngày 04/08/2017 và chính thức đưa cổ phiếu của Công ty vào giao dịch từ ngày 11/08/2017 với mã cổ phiếu là MND.

Như vậy, căn cứ điều luật trên, vốn điều lệ đã góp của Công ty đến thời điểm hiện tại không đủ điều kiện là Công ty đại chúng.

Ban Giám đốc Công ty trân trọng thông báo tới quý Cổ đông thông tin như trên.

Trên đây là những cốt lõi nhất mà ĐHĐCĐ chúng ta mong đợi và nhiệm kỳ mới vươn mình phát triển cùng xu thế của đất nước mà Đại hội Đảng lần thứ XIV đề ra.

TM BAN ĐIỀU HÀNH CÔNG TY



KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC
TRỊNH ĐỨC THẮNG

KẾ HOẠCH
SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN 05 NĂM
(GIAI ĐOẠN 2026-2030) CỦA CÔNG TY CP MÔI TRƯỜNG NAM ĐỊNH

I. TỔNG QUAN VỀ DOANH NGHIỆP

1. Quá trình thành lập

Công ty cổ phần Môi trường Nam Định (tiền thân là Công ty Môi trường Nam Định) là doanh nghiệp Nhà nước được thành lập theo quyết định số 762/QĐUB ngày 19/6/1997 và được đổi thành công ty cổ phần theo Quyết định số 439/QĐ-UBND ngày 07/3/2016 của UBND tỉnh Nam Định về việc phê duyệt phương án cổ phần hoá Công ty TNHH Một thành viên Môi trường Nam Định.

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: 0600143867, do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Nam Định cấp lần đầu ngày 28/12/2007.

Vốn điều lệ của Công ty: 21.944.750.000 đồng.

Tỷ lệ cổ phần có vốn nhà nước: 51% vốn điều lệ

2. Ngành, nghề kinh doanh

Theo Giấy chứng nhận ĐKKD số 0600143867 do Sở Tài chính tỉnh Ninh Bình cấp lần đầu ngày 28/12/2007 và đăng ký thay đổi lần thứ 5 ngày 09/07/2025, ngành nghề kinh doanh của Công ty như sau:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Thu gom rác thải không độc hại	3811 (chính)
2	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đầu Chi tiết: Sản xuất dụng cụ, máy móc, thiết bị, vật tư phục vụ công tác vệ sinh môi trường	2599
3	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821
4	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại	3822
5	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
6	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác	3900
7	Tái chế phế liệu	3830
8	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933

	Chi tiết: Vận chuyển rác thải, chất thải.	
9	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
10	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
11	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động nghiên cứu ứng dụng công nghệ xử lý rác thải, chất thải; Tư vấn môi trường.	7490
12	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Tư vấn thiết kế, khảo sát các công trình về môi trường.	7110
13	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Mua bán dụng cụ, máy móc, thiết bị, vật tư phục vụ công tác vệ sinh môi trường	4659
14	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
15	Sản xuất sản phẩm từ plastic Chi tiết: Sản xuất bao bì nhựa PP, PE.	2220
16	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu	3290
17	Vệ sinh nhà cửa và các công trình khác	8129
18	Thu gom rác thải độc hại	3812

II. Đánh giá tình hình thực hiện chiến lược phát triển của doanh nghiệp giai đoạn trước liền kề

Giai đoạn 2021-2025 với nhiều thay đổi, biến động về kinh tế xã hội của Việt Nam nói chung và tỉnh Ninh Bình nói riêng như: đại dịch COVID-19; thiên tai, bão lũ diễn biến phức tạp, gây thiệt hại nặng nề cho sản xuất và đời sống người dân; sáp nhập các bộ, ngành, chính quyền địa phương 2 cấp... Tuy nhiên với sự đoàn kết và định hướng đúng đắn của HĐQT, Đảng uỷ, BDH Công ty các chỉ đạt được trong giai đoạn này cụ thể như sau:

Bảng 1: Một số kết quả thực hiện giai đoạn 2021-2025

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kết quả thực hiện					Tăng trưởng năm 2025 so với năm 2021
			2021	2022	2023	2024	2025	
1	Số hộ dân phục vụ	Hộ	57.120	57.315	57.367	57.340	68.193	+ 19,38%
2	Khối lượng vận chuyển	Tấn	79.071	83.161	80.202	81.236	83.425	+ 5,5%
3	Doanh thu	Tỷ đồng	76,462	78,704	81,514	84,281	95,539	+ 24,95%

4	Nộp ngân sách nhà nước	Tỷ đồng	5,974	5,081	5,780	5,889	6,314	+ 5,69%
5	Thu nhập bình quân	Triệu đồng	7,9	8,662	8,850	9,3	10,3	+ 30,38%
6	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	2,746	2,940	3,307	3,664	4,084	+ 48,72%

- Trên địa bàn tỉnh mới sau khi sáp nhập có nhiều doanh nghiệp làm dịch vụ về VSMT nhưng công ty vẫn là đơn vị đi đầu về chất lượng phục vụ, uy tín và địa bàn phục vụ nhất là tác phong làm việc của doanh nghiệp ngày một chuyên môn hoá cao. Đảm bảo doanh thu, thu nhập người lao động, lợi nhuận và nộp ngân sách nhà nước đạt và vượt kế hoạch đề ra. Được UBND tỉnh tặng thưởng bằng khen và chính phủ tặng cờ thi đua, cũng như tổ chức Đảng, liên tục là đơn vị hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN 05 NĂM (GIAI ĐOẠN 2026-2030)

1. Mục tiêu định hướng:

- **Lợi nhuận doanh nghiệp:** Thực hiện sắp xếp định biên lao động, tổ chức lại bộ máy quản lý, đổi mới công nghệ, tiết kiệm chi phí, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh nhằm mục tiêu nâng cao lợi nhuận.

- **Thị trường hoạt động:** nắm giữ thị trường, địa bàn hoạt động của 8 phường trên địa bàn tỉnh Ninh Bình và mở rộng ra các vùng lân cận.

- **Thu nhập của người lao động:** Đảm bảo ổn định đời sống, tăng thu nhập cho cán bộ công nhân viên của Công ty; thực hiện tốt các chính sách xã hội của Đảng và Nhà nước.

- **Uy tín doanh nghiệp:** Quan tâm đến lợi thế, uy tín của công ty trước đây đã được lãnh đạo tỉnh, cộng đồng dân cư và các tổ chức chính trị xã hội trên địa bàn ủng hộ và tập thể cán bộ, công nhân viên công ty nhiệt tình chịu khó, năng động sáng tạo trong lĩnh vực dịch vụ vệ sinh môi trường trên địa bàn phường và các vùng lân cận, dần từng bước mở rộng địa bàn phục vụ, nâng cao chất lượng quét, thu gom, vận chuyển rác đạt hiệu quả cao hơn.

- **Liên kết:** Liên kết các cổ đông, đối tác có tiềm năng về vốn, kỹ thuật, năng lực quản trị, sản phẩm và thị trường; Đồng thời thúc đẩy mạnh liên kết các bộ phận trong doanh nghiệp tạo ra chuỗi giá trị, nguồn lực tổng hợp để có lợi thế cạnh tranh hơn, hiệu quả hơn.

- **Ngành nghề và sản phẩm:** Phát triển vững chắc - tập trung thực hiện tốt các gói hợp đồng cung cấp dịch vụ công ích. Chuẩn bị các chiến lược sản phẩm và thị trường để phát triển, mở rộng sản xuất kinh doanh.

- **Về kỹ thuật, công nghệ:** Từng bước đổi mới công nghệ thi công, trang thiết bị tiên tiến nhằm nâng cao năng lực cung cấp dịch vụ, tăng trưởng chất lượng, tạo ra giá trị gia tăng cao trong điều kiện tuyển dụng lao động ngày càng khó khăn. Hợp tác với đối tác trong việc chuyển giao công nghệ và hỗ trợ kỹ thuật phục vụ quá

trình vận hành trang thiết bị nhằm nâng cao năng suất, giá cả, chất lượng sản phẩm, dịch vụ tạo ra sản phẩm có tính cạnh tranh cao.

- **Đổi mới:** Đổi mới sâu sắc quản trị doanh nghiệp; Tạo dựng và phát triển thương hiệu, văn hóa doanh nghiệp. Công ty là đơn vị dẫn đầu trong lĩnh vực cung cấp dịch vụ công ích trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.

- **Mục tiêu khác:** Phát triển thêm các dịch vụ ngoài nhiệm vụ chính như: dọn vệ sinh môi trường nhà dân, công sở, cơ quan, kinh doanh một số lĩnh vực khác về công tác môi trường.

2. Các nhiệm vụ chủ yếu:

2.1. Nhiệm vụ dịch vụ công ích:

- **Quét, thu gom, duy trì thường xuyên đường, hè phố:**

+ Duy trì vệ sinh đường phố ban ngày bằng thủ công;

+ Quét, gom chất thải rắn đường phố bằng thủ công, quét đường;

+ Quét, gom chất thải rắn đường phố bằng thủ công, quét hè;

+ Quét, gom rác tường kè Sông Đào bằng thủ công;

+ Duy trì phạm vi dải phân cách bằng thủ công;

+ Tua vĩa hè, thu dọn chất thải rắn ở gốc cây, chân cột điện, miệng cống hàm ếch;

+ Thu gom thủ công chất thải rác còn lại từ hộ gia đình, cá nhân tại đường, phố đến điểm tập kết;

+ Thu gom thủ công chất thải khác còn lại từ hộ gia đình, cá nhân trong ngõ, ngách, hẻm đến điểm tập kết;

- **Vận chuyển rác thải sinh hoạt:**

+ Vận chuyển chất thải khác còn lại từ điểm tập kết đến cơ sở tiếp nhận bằng xe cuốn ép;

+ Vệ sinh điểm tập kết chất thải rắn sinh hoạt;

- **Thu gom, vận chuyển phế thải xây dựng.**

- **Vận hành khu liên hợp xử lý rác thải:**

+ Hệ thống xử lý nước thải;

2.2. Nhiệm vụ khác:

- Tái chế phế liệu;

- Vệ sinh chung nhà cửa;

- Thu gom rác thải độc hại;

- Các hoạt động khác....

3. Các chỉ tiêu sản lượng chủ yếu, doanh thu, lợi nhuận trước thuế, nộp ngân sách nhà nước của Công ty

Từ các mục tiêu trên, Công ty xây dựng khối lượng dịch vụ công ích, doanh thu, lợi nhuận trước thuế, nộp ngân sách nhà nước tăng trưởng hàng năm giai đoạn 2026-2023 như sau:

Bảng 2: Bảng kế hoạch chỉ tiêu sản lượng:

TT	Sản lượng	Đvt	Năm 2026	Năm 2027	Năm 2028	Năm 2029	Năm 2030
1	Thu gom rác thải sinh hoạt	Hộ dân	85.882	86.740	87.607	88.483	89.367
2	Vận chuyển rác thải sinh hoạt	Tấn	85.093	86.795	88.530	90.300	92.106

Bảng 3: Bảng kế hoạch và kết quả sản xuất kinh doanh:

TT	Diễn giải	Đvt	Năm 2026	Năm 2027	Năm 2028	Năm 2029	Năm 2030
1	Tổng doanh thu	Trđ	105.098	108.250	111.498	114.843	118.288
2	Tổng lợi nhuận trước thuế	Trđ	4.364	4.495	4.630	4.770	4.900
3	Nộp ngân sách nhà nước	Trđ	6.584	6.800	7.000	7.200	7.400

4. Kế hoạch đầu tư

Kế hoạch nguồn vốn, đầu tư phương tiện, thiết bị trong kỳ (dự kiến bằng nguồn vốn tích lũy của Công ty hàng năm) thay thế dần các phương tiện cũ kỹ nhằm nâng cao chất lượng và đáp ứng nhu cầu vận chuyển rác thải và các dịch vụ môi trường trong giai đoạn từ nay đến năm 2030, cụ thể như sau:

Bảng 4: Kế hoạch đầu tư

TT	Nội dung	Đvt	Giai đoạn 2026-2030	Giá trị (Trđ)	Nguồn vốn đầu tư	Ghi chú
1	Xe ô tô chuyên dùng	Chiếc	5	10.000	Nguồn vốn SXKD và các nguồn vốn hợp pháp khác của Cty	
2	Xe điện thu gom rác	Chiếc	30	1.800		

5. Kế hoạch cơ cấu lại vốn của doanh nghiệp đầu tư tại Công ty: giai đoạn 2026-2030 Công ty giữ nguyên phần vốn nhà nước như hiện nay.

6. Các giải pháp thực hiện:

6.1. Giải pháp về tài chính:

- Hàng năm xây dựng kế hoạch tài chính với các chỉ tiêu rõ ràng, sát đúng, giảm thiểu một cách thấp nhất về các khoản chi phí phát sinh dựa trên cơ sở dự đoán tiềm năng của doanh nghiệp và thị trường.

- Sử dụng vốn đầu tư theo hướng an toàn, hiệu quả và bền vững trong việc đầu tư mở rộng quy mô và phát triển ngành nghề.

6.2. Giải pháp về sản xuất:

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát đối với phần việc đã ký kết, cải tiến quy trình thực hiện cho phù hợp với từng giai đoạn, địa bàn, sản phẩm dịch vụ đạt chất lượng theo yêu cầu một cách hiệu quả nhất.

- Phối hợp với chính quyền các cấp hỗ trợ, tạo điều kiện trong việc thực hiện dịch vụ công ích và nhiệm vụ vệ sinh môi trường.

- Cải tạo, sửa chữa, nâng cấp và bảo dưỡng các trang thiết bị phục vụ công tác, nhất là các phương tiện chuyên dùng thu gom, vận chuyển rác và thùng rác hiệu quả nhất.

- Duy trì ổn định về tổ chức, cải tiến phương thức sản xuất trong các Đội, tổ lao động trực tiếp với phương châm tăng năng suất lao động, giảm sức lực, tăng thu nhập cho người lao động theo từng năm.

6.3. Giải pháp về marketing:

- Đẩy mạnh quảng bá các dịch vụ thực hiện trên phương tiện thực hiện dịch vụ, trên hóa đơn dịch vụ, trang tin điện tử của Công ty và các kênh thông tin khác.

- Tìm kiếm đối tác, cơ hội kinh doanh, tìm kiếm thị trường trong phạm vi ngành nghề tại các địa phương, các đô thị đang phát triển. Tích cực hỏi hỏi, trao đổi tích lũy kinh nghiệm trong sản xuất kinh doanh, góp phần bảo vệ môi trường tăng doanh số cho đơn vị.

6.4. Giải pháp về nguồn nhân lực:

- Chấn chỉnh lại việc quản lý lao động, sàng lọc nhân lực lao động trực tiếp phải có tính tự giác, chủ động trong công việc. Đào tạo lao động quản lý điều hành trực tiếp sản xuất giỏi tay nghề, đảm bảo lao động chất lượng, an toàn.

- Đảm bảo nguồn nhân lực chất lượng cao làm nền tảng để các nhóm chiến lược đạt mục tiêu đề ra. Công tác tuyển dụng và đào tạo đặt trọng tâm cho hoạt động của đơn vị. Đối với bộ phận làm việc có liên quan đến khách hàng, ngoài chuyên môn thì mỗi cá nhân sẽ được trang bị những kỹ năng cần thiết để làm hài lòng khách hàng, đạt được mục tiêu kinh doanh và phục vụ khách hàng một cách hiệu quả nhất.

- Tăng thu nhập cho người lao động tạo động lực, cảm hứng cho người lao động bằng việc trang bị kỹ thuật, đưa cơ giới hoá trong các khâu công việc từ quét, thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải lên tầm cao hơn trong điều kiện hiện nay.

- Thường xuyên nhắc nhở, giáo dục đội ngũ lao động trực tiếp đảm bảo an toàn lao động, an toàn vệ sinh lao động phòng chống các bệnh nghề nghiệp nhất là bộ phận thu gom rác nâng cao tinh thần thái độ phục vụ khách hàng, cư xử hòa nhã với khách hàng, mỗi lao động phải có ý thức xác định mục tiêu chính

sách của Công ty là dịch vụ công ích và vệ sinh môi trường vì một đô thị Sáng – Sạch – Đẹp.

6.5. Giải pháp về kỹ thuật - công nghệ:

- Đầu tư đổi mới thiết bị cơ giới hiện đại hơn, thực hiện đạt năng suất, chất lượng, công nhân giảm bớt vất vả và vừa đảm bảo vệ sinh môi trường và mỹ quan đô thị. Áp dụng kinh nghiệm thực tiễn và khoa học kỹ thuật tiên tiến vào sản xuất kinh doanh.

- Trang bị hệ thống máy tính đồng bộ, có nối mạng phục vụ trong việc quản lý và chia sẻ dữ liệu khách hàng, xử lý công việc nội bộ và phục vụ văn phòng.

- Giao lưu với các công ty trong khu vực nhằm học tập kinh nghiệm và công nghệ trong lĩnh vực môi trường, tiếp cận công nghệ mới thông qua các Hội ngành nghề trong khu vực và trong nước.

6.6. Giải pháp về quản lý và điều hành:

- Ban lãnh đạo, cán bộ chủ chốt trong toàn Công ty quyết tâm trong chỉ đạo triển khai thực hiện theo kế hoạch hàng năm của Ủy ban nhân dân tỉnh giao, xây dựng cho các phần việc, chỉ tiêu kế hoạch cụ thể từng năm trên cơ sở kế hoạch dài hạn 5 năm. Cụ thể hóa bằng các chương trình hành động và hướng dẫn tổ chức thực hiện trong toàn Công ty. Đối với các vấn đề cấp thiết, lãnh đạo Công ty sẽ thảo luận dân chủ đưa ra các biện pháp chỉ đạo điều hành giải quyết kịp thời dứt điểm. Xử lý ngay các trường hợp vi phạm nội quy, sách nhiễu khách hàng, tư do vô kỷ luật, thiếu tinh thần trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ, và các biểu hiện tiêu cực khác.

- Trong quá trình tổ chức thực hiện nhiệm vụ, lãnh đạo công ty sẽ thường xuyên kiểm điểm, đánh giá mặt được, chưa được để kịp thời chỉ đạo điều hành đạt được các mục tiêu đã đề ra; triển khai các giải pháp đồng bộ trong đó có đổi mới về trình độ và nhân lực cán bộ chủ chốt để nâng cao chất lượng hoạt động, đáp ứng với yêu cầu nhiệm vụ của Công ty trong tình hình mới.

- Trong giai đoạn hiện nay nhà nước nắm giữ 51% vốn điều lệ, công ty sẽ đào tạo đội ngũ điều hành kế thừa bằng nguồn lực tại chỗ, từ cán bộ chủ chốt có kinh nghiệm, có năng lực để đảm đương nhiệm vụ trong những năm kế hoạch.

6.7. Các giải pháp khác:

- Tổ chức nghiên cứu học tập, quán triệt các văn bản của Đảng và của Tỉnh, các quy định chuyên ngành, duy trì sinh hoạt định kỳ các bộ phận các phòng, các tổ đội sản xuất định kỳ kiểm điểm đánh giá các mặt công tác nhằm nâng cao tinh thần trách nhiệm, chấp hành nội quy, quy định công ty.

- Tổ chức tốt các phong trào thi đua trong lao động, cho CBCNV đi tham quan nghỉ mát nhằm kích thích lao động, phát động các phong trào văn nghệ, thể dục, thể thao để tham gia giao lưu trong khối.

- Phối kết hợp xây dựng Chi bộ và các tổ chức đoàn thể trong Công ty hoàn thành tốt nhiệm vụ, đạt trong sạch vững mạnh 5 năm liền.

7. Phân công tổ chức thực hiện, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện

7.1. Phân công tổ chức thực hiện

- Hội đồng Quản trị: Phê duyệt, chỉ đạo chiến lược tổng thể và phân bổ nguồn lực.

- Ban Giám đốc: Triển khai, tổ chức thực hiện các Nghị quyết của HĐQT

- Các phòng, ban, bộ phận chức năng: Xây dựng lộ trình mục tiêu hàng năm; Xây dựng kế hoạch hành động chi tiết đảm bảo hoàn thành mục tiêu.

- Truyền thông: Đảm bảo toàn bộ nhân viên hiểu và thực hiện đúng định hướng chiến lược.

7.2. Giám sát kết quả thực hiện

- Báo cáo định kỳ: Phòng ban báo cáo tuần, tháng, quý tiến độ thực hiện;

- Ban giám đốc họp đánh giá tiến độ hàng tháng, quý, năm.

7.3. Đánh giá kết quả chiến lược

- Đánh giá giữa kỳ (sau 2.5 - 3 năm): Rà soát toàn bộ mục tiêu để điều chỉnh các chiến lược không còn phù hợp.

- Đánh giá cuối kỳ (sau 5 năm): Tổng kết, đo lường sự tăng trưởng, hiệu quả tài chính và vị thế cạnh tranh.

- Phản hồi và điều chỉnh: Dựa trên kết quả, thực hiện các biện pháp khắc phục hoặc cập nhật chiến lược cho giai đoạn sau.

Trên đây là Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển 05 năm (giai đoạn 2026-2030) của Công ty cổ phần Môi trường Nam Định kính trình UBND tỉnh Ninh Bình, Sở Tài chính tỉnh xem xét, phê duyệt.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh NB;
- Sở Tài chính;
- Lưu TCKT.

CÔNG TY CỔ PHẦN
MÔI TRƯỜNG NAM ĐỊNH



CHỦ TỊCH HĐQT
TRIỆU ĐỨC KIỂM



Số: 206/BC-HĐQT

Nam Định, ngày 6 tháng 5 năm 2026

**BÁO CÁO
KIỂM ĐIỂM NHIỆM KỲ 2021-2026 CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG NAM ĐỊNH**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/6/2020 và có hiệu lực từ ngày 01/01/2021;
- Căn cứ điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Môi trường Nam Định được sửa đổi, bổ sung và thông qua tại Đại hội ĐCĐ thường niên năm 2023;

Thực hiện chức trách, nhiệm vụ của HĐQT trong lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động SXKD của doanh nghiệp trong 5 năm 2021-2026, HĐQT nghiêm túc tự kiểm điểm trước ĐHĐCĐ nhiệm kỳ 2021-2026 như sau:

I. Đặc điểm, tình hình:

1. Thuận lợi:

- Đây là nhiệm kỳ thứ 2 tức là trải qua 10 năm cổ phần hoá doanh nghiệp đến nay các cổ đông góp vốn tại doanh nghiệp mới thực sự thấu hiểu “thế nào là làm chủ”, thế nào là trách nhiệm của các cổ đông đối với doanh nghiệp. Đồng thời mới thấu hiểu được sự khốc liệt của quá trình chuyển đổi mà công ty đã trải qua từ 100% vốn xuống 51% có cổ đông bên ngoài tham gia quản lý lãnh đạo đơn vị.

- Số lượng uỷ viên HĐQT duy trì suốt nhiệm kỳ mặc dù có sự thay đổi về nhân sự do luật doanh nghiệp và quy định của sàn chứng khoán cũng thay đổi nhưng cơ bản những uỷ viên HĐQT có trình độ, năng lực trong lãnh đạo quản lý và điều hành nhất là 2 uỷ viên HĐQT độc lập đều là chủ các doanh nghiệp tư nhân cũng hoạt động trong lĩnh vực VSMT.

- Uy tín, thương hiệu công ty cổ phần môi trường Nam Định làm công tác dịch vụ VSMT trên địa bàn đã đang hoạt động có chất lượng, nên khi chuyển đổi đã được các phường, xã mời gọi yêu cầu đặt hàng làm dịch vụ.

2. Khó khăn, tồn tại:

- Nhiệm kỳ hoạt động của HĐQT 2021-2026 đây là nhiệm kỳ nặng nề nhất, khó khăn nhất về việc lãnh đạo, quản lý điều hành của doanh nghiệp như: Quyết định thoái toàn bộ vốn nhà nước tại doanh nghiệp, mở rộng địa bàn phục vụ khi sáp nhập thành phố Nam Định với huyện Mỹ Lộc, sau đó chấm dứt hoạt động của cấp huyện (tức là xoá chủ đầu tư) và tiếp tục sáp nhập 5 xã của Nam Trực cũ, 2 xã của Vụ Bản cũ hình thành nên 8 phường như hiện nay sau khi sáp nhập Tỉnh.

- Khối lượng công việc yêu cầu phải mở rộng bao phủ địa bàn mới trong khi việc tuyển dụng lao động phổ thông là vô cùng khó khăn của công ty ta nói riêng cũng như “hiệp hội môi trường” nói chung.

- Chủ đầu tư thay đổi cộng với cơ chế chính sách quản lý đầu tư với đơn vị cùng ngành nghề dịch vụ VSMT giữa 3 tỉnh cũ vào tỉnh mới thiếu thống nhất, đồng bộ cũng gây khó khăn trong công việc thanh quyết toán VSMT với chủ đầu tư.

- Cơ chế quản lý tài sản công (Khu liên hợp XLRT) giữa UBND tỉnh với Sở tài chính chưa đưa ra được Quyết định cụ thể ảnh hưởng đến việc mở rộng đầu tư, liên doanh liên kết để giảm tải của khu liên hợp xử lý đã quá tải từ năm 2018 đến nay.

- Chủ đầu tư năm 2026 là 8 phường mới chưa nắm rõ chức năng, nhiệm vụ của tỉnh giao ảnh hưởng đến tiến độ ký hợp đồng đặt hàng với công ty như đơn giá, tần suất quét hè, đường, thu gom, ảnh hưởng rất lớn đến vấn đề đầu tư sản xuất và con người cho việc sản xuất kinh doanh năm 2026. Đồng thời kinh phí phục vụ cho dịch vụ VSMT một số phường quá eo hẹp dẫn đến việc ký hợp đồng chậm và khó khăn. Đến nay vẫn chưa có đơn giá chung làm công tác dịch vụ VSMT trên địa bàn tỉnh mới.

II. Kết quả thực hiện:

- HĐQT là những đ/c có bề dày kinh nghiệm trên thương trường và kinh nghiệm điều hành đã tiếp tục lãnh đạo chỉ đạo công ty từng bước vượt qua những khó khăn đưa công ty ngày càng phát triển và ổn định nhiều mặt.

- Tổng doanh thu, giá trị doanh nghiệp, nộp ngân sách đặc biệt đời sống người lao động ngày một tăng cao cùng với quyền lợi các cổ đông cũng được tăng theo chứng minh bằng số liệu sau:



STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kết quả thực hiện					Tăng trưởng năm 2025 so với năm 2021
			2021	2022	2023	2024	2025	
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	76,462	78,704	81,514	84,281	95,539	+ 24,95%
2	Nộp ngân sách nhà nước	Tỷ đồng	5,974	5,081	5,780	5,889	6,314	+ 5,69%
3	Thu nhập bình quân người lao động	Triệu đồng	7,9	8,662	8,850	9,3	10,3	+ 30,38%
4	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	2,746	2,940	3,307	3,664	4,084	+ 48,72%
5	Lợi tức cổ đông	%	3,5	5,6	7,13	7,5	7,8	+ 122,86%
6	Tổng tài sản	Tỷ đồng	45,930	43,611	44,779	42,110	44,109	-3,96%

- HĐQT tiếp tục dự đoán, dự báo, bàn bạc thống nhất khắc phục khó khăn mở rộng địa bàn dịch vụ VSMT bao phủ và mở rộng ra các địa phương lân cận dưới nhiều hình thức khác nhau: thu gom, vận chuyển, xử lý (Mỹ Phúc, Mỹ Trung, Mỹ Lộc, Mỹ Tân, Vị Khê, Hồng Quang, Thành Lợi, Đại An); vận chuyển xử lý cho xã Nam Lý và đang tiếp tục nghiên cứu đến xã Nam Ninh trong quý II/2026.

- Tiếp tục đầu tư phương tiện xe cuốn ép, xe hooclip, xe điện 3 bánh để giải quyết công tác thu gom khi thiếu lao động và vận chuyển về khu xử lý nhằm tiến tới là công tác thu gom vận chuyển là chủ yếu khi nhà máy đốt rác phát điện hoàn thành.

- HĐQT thực sự là bộ não của hoạt động SXKD của công ty, đã đáp ứng được yêu cầu đổi mới cùng với xu thế của đất nước, qua đây cũng đánh giá được đội ngũ lãnh đạo quản lý của công ty không ngừng trưởng thành trong giai đoạn 2021-2026.

- Phối hợp tốt với các tổ chức chính trị trong công ty như BCH Đảng uỷ, công đoàn, đoàn thanh niên trong hoạt động nhà nước nói riêng và hoạt động phát triển công ty nói chung. Mỗi tổ chức đoàn thể, BCH Đảng uỷ là hạt nhân kết hợp HĐQT tạo cú hích để phát triển cho doanh nghiệp chúng ta như ngày hôm nay. So với đơn vị bạn cùng làm công tác dịch vụ VSMT trong tỉnh và tỉnh bạn, đơn vị chúng ta có

nhiều nổi bật như: thu nhập người lao động cao nhất, chăm sóc sức khoẻ và quan tâm đến người lao động nhất như tai nạn lao động, ốm đau, nghỉ dưỡng công ty chi trả hỗ trợ chi phí viện phí 100% cho người lao động ngoài BHYT đã chi trả, đây là ghi nhận tinh thần sẻ chia với người lao động của HĐQT. BCH Đảng uỷ, BCH công đoàn công ty luôn luôn hỗ trợ trong công tác phong trào, tổ chức hoạt động của doanh nghiệp, cùng với HĐQT tạo thế chân kiềng vững chắc: quyền lợi của cổ đông, đời sống thu nhập người lao động, lợi ích quyền lợi của BCH Đảng uỷ cùng công đoàn công ty.

- Sau sáp nhập tỉnh mới, Công ty cổ phần Môi trường Nam Định cũng là đơn vị luôn đi đầu trong lãnh đạo, quản lý, doanh thu, đời sống người lao động cao nhất và được sự tin tưởng của khách hàng. Đầu năm 2026 công ty chúng ta tiếp tục được 8 phường mới cùng với 02 xã đặt hàng làm dịch vụ VSMT, trong khi các tỉnh bạn bị loại khỏi hoặc co hẹp thị phần VSMT như Thanh Hoá, Hà Nội...

- Để có được kết quả trên HĐQT cũng nghiêm túc kiểm điểm và rút ra những bài học: Tinh thần đoàn kết và sáng tạo trong công việc, quyết liệt trong điều hành, hăng say trong làm việc, nỗ lực phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ mà các cổ đông và người lao động tin tưởng giao cho. Muốn vậy từng thành viên, uỷ viên HĐQT phải là những người am hiểu trong lãnh đạo quản lý, luôn luôn sáng tạo vượt mọi khó khăn và đặt lợi ích làm trọng tâm, giá trị là cốt lõi, lợi nhuận doanh nghiệp là tối thượng mà mỗi uỷ viên HĐQT phải khắc cốt ghi tâm trong làm việc.

III. Phương hướng, nhiệm vụ của HĐQT trong nhiệm kỳ 2026-2031:

- Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ 2021-2026 cũng xác định được rằng nhiệm kỳ tới của HĐQT cũng là nhiệm kỳ nặng nề, trách nhiệm cao mới hoàn thành được nhiệm vụ mà Đại hội đã đề ra. Chính vì vậy HĐQT nhiệm kỳ mới là những người có tâm, có tầm để tiếp tục lãnh đạo, quản lý doanh nghiệp ngày một đi lên.

- Có tầm nhìn chiến lược cho sự phát triển của doanh nghiệp trong giai đoạn tới như tiếp tục mở rộng, đa dạng hoá hoạt động sản xuất cũng như kinh doanh của đơn vị.

- Luôn dự đoán trước những khó khăn mà doanh nghiệp sẽ gặp phải để xử lý, bù đắp cho đơn vị như việc già hoá lao động (trong khi lao động khó tuyển), phải xây dựng khu tập thể lấy lao động nơi xa về như các công ty xây dựng đã và đang làm.

Số: 207/BCBKS/MND

Nam Định, ngày 6 tháng 5 năm 2026



BÁO CÁO
TỔNG KẾT NHIỆM KỲ 2021-2026
ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NHIỆM KỲ 2026-2031

Căn cứ:

- Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Điều lệ Công ty cổ phần Môi trường Nam Định;
- Quy chế về chế độ làm việc của Ban kiểm soát và mối quan hệ phối hợp với HĐQT, BGD công ty trong nhiệm kỳ vừa qua.

Ban kiểm soát Công ty kiểm điểm đánh giá hoạt động nhiệm kỳ 2021-2026 và phương hướng hoạt động nhiệm kỳ 2026-2031 như sau:

I. TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NHIỆM KỲ 2021-2026

1. Nhân sự Ban Kiểm soát

Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ 2021-2026 đã bầu ra Ban kiểm soát nhiệm kỳ với 03 thành viên. Trong nhiệm kỳ, có thay đổi về nhân sự do 01 thành viên BKS nghỉ hưởng chế độ hưu trí, do đó Ban kiểm soát đã được ĐHĐCĐ miễn nhiệm 01 thành viên và bầu bổ sung 01 thành viên. Đến thời điểm hiện tại, nhân sự Ban kiểm soát của Công ty cổ phần Môi trường Nam Định như sau:

STT	Họ và Tên	Chức danh
1	Bà Nguyễn Thị Minh Nguyệt	Trưởng Ban kiểm soát
2	Bà Vũ Thị Phương Thúy	Thành viên Ban kiểm soát
3	Bà Vũ Thu Hường	Thành viên Ban kiểm soát

2. Hoạt động của Ban kiểm soát

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát quy định tại Luật doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, Quy chế quản trị của Công ty, các công việc của Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021- 2026 như sau:

- Tham gia Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty;
- Xây dựng chương trình hoạt động và thực hiện kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông;
- Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị và Giám đốc;
- Thẩm định định báo cáo tài chính hàng năm;
- Giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư và các công tác khác của Công ty.
- Ban Kiểm soát tham dự đầy đủ các buổi họp do HĐQT tổ chức, tham gia đóng góp ý kiến về những vấn đề cần lưu ý trong hoạt động quản trị và điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty. Cụ thể thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm sau:

+ Kiểm tra, giám sát tình hình triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, dịch vụ toàn Công ty.

+ Giám sát việc tuân thủ Quy chế, quy định nội bộ công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, việc chấp hành Điều lệ Công ty, Pháp luật Nhà nước của HĐQT và Giám đốc trong công tác thực hiện nhiệm vụ.

+ Tham gia ý kiến với HĐQT, Giám đốc Công ty về các vấn đề liên quan đến hoạt động kinh doanh của Công ty thông qua việc tham dự các cuộc họp HĐQT, Giám đốc.

+ Tham gia đóng góp ý kiến sửa đổi, bổ sung, soát xét hệ thống tài liệu quản trị trong toàn Công ty.

+ Thẩm tra Báo cáo tài chính nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của số liệu tài chính, phù hợp với chuẩn mực, chế độ kế toán và các chính sách, quy định pháp luật của Nhà nước.

3. Đánh giá năng lực, hiệu quả của Ban kiểm soát

- Với tinh thần trách nhiệm trong quá trình hoạt động, Ban kiểm soát luôn khẳng định năng lực chuyên môn nghiệp vụ, kiểm tra một cách độc lập, khách quan và báo cáo theo ý kiến của mình về tính trung thực và hợp lý của báo cáo tài chính, cũng như tính tuân thủ pháp luật của các hoạt động kinh doanh chung.



- Thường xuyên trao đổi, đóng góp ý kiến thẳng thắn với Hội đồng quản trị, Giám đốc khi phát hiện ra sai sót cũng như các hoạt động có tiềm ẩn rủi ro cho Công ty. Các ý kiến đóng góp của BKS cũng đã được HĐQT, Ban Giám đốc đánh giá cao về chất lượng cũng như tính kịp thời.

- Nhìn chung, trong nhiệm kỳ vừa qua, Ban kiểm soát luôn nhận được sự quan tâm, tạo điều kiện thuận lợi từ Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý trong Công ty để Ban kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ được giao.

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA GIÁM SÁT

1. Đánh giá của Ban kiểm soát đối với hoạt động của HĐQT trong nhiệm kỳ

- Công tác quản trị được thực hiện theo đúng Pháp luật, các quy định đối với hoạt động của công ty niêm yết, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

- Hoạt động quản trị đảm bảo tính công khai và minh bạch, tập trung vào chiến lược kinh doanh và hướng đến mục tiêu hiệu quả.

- HĐQT tổ chức các cuộc họp định kỳ theo đúng quy định. Các cuộc họp đều có nội dung cụ thể, được ghi biên bản và ban hành nghị quyết chỉ đạo Ban Giám đốc thực hiện.

- Trong nhiệm kỳ này, HĐQT đã trình Đại hội cổ đông sửa đổi một số điều của Điều lệ tổ chức và hoạt động, Quy chế quản trị nội bộ của Công ty và ban hành nhiều quy chế hoạt động, văn bản nghị quyết, quyết định tạo cơ sở cho việc quản trị có hệ thống, tập trung, thống nhất.

2. Đánh giá của Ban kiểm soát đối với việc triển khai thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ/HĐQT của Chủ tịch HĐQT công ty

- Chủ tịch HĐQT công ty đã thực hiện nhiều giải pháp tăng cường công tác quản lý tài chính thông qua việc kiểm soát các khoản chi phí, công nợ khách hàng, quản lý công tác nghiệp vụ, hướng đến mục tiêu của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT đề ra;

- Chủ động triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Nhà nước, với cổ đông và chăm lo đời sống cho người lao động;

- Tổ chức hội nghị tổng kết hàng năm nhằm đánh giá đầy đủ các mặt hoạt động kinh doanh theo nghiệp vụ, đồng thời chỉ rõ những mặt hạn chế và tồn tại để nhằm giải quyết tháo gỡ và khắc phục;

- Tập trung giải quyết các khó khăn ở từng thời điểm như dịch bệnh COVID19; thiên tai, bão lụt; ảnh hưởng của việc sáp nhập tỉnh và thành lập chính quyền địa phương hai cấp, duy trì ổn định sản xuất, nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh và giảm thiểu chi phí cho doanh nghiệp.

3. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh giai đoạn 2021-2026

Công ty bám sát mục tiêu kế hoạch kinh doanh hàng năm mà ĐHĐCĐ đã đề ra, tập trung triển khai các giải pháp để nâng cao năng lực sản xuất, chất lượng sản phẩm, giảm thiểu chi phí, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

3.1. Nguồn vốn

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2021		Năm 2022		Năm 2023		Năm 2024		Năm 2025		Tăng trưởng 2025 so với 2021
	Thực hiện	Tăng trưởng so với 2020	Thực hiện	Tăng trưởng so với 2021	Thực hiện	Tăng trưởng so với 2022	Thực hiện	Tăng trưởng so với 2023	Thực hiện	Tăng trưởng so với 2024	
1. Vốn điều lệ	21.945	0%	21.945	0%	21.945	0%	21.945	0%	21.945	0%	
2. Vốn chủ sở hữu	25.910	-2,77%	25.589	-1,24%	25.191	-1,56%	25.453	1,04%	25.729	1,08%	-0,7%

3.2. Doanh thu

Đơn vị tính: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Năm 2021		Năm 2022		Năm 2023		Năm 2024		Năm 2025		Tăng trưởng 2025 so với 2021
	Thực hiện	Tăng trưởng so với 2020	Thực hiện	Tăng trưởng so với 2021	Thực hiện	Tăng trưởng so với 2022	Thực hiện	Tăng trưởng so với 2023	Thực hiện	Tăng trưởng so với 2024	
Doanh thu thuần	74,973	-3,02%	77,386	3,22%	79,688	2,97%	83,506	4,79%	94,609	13,3%	26,2%

3.3. Lợi nhuận

Đơn vị tính: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Năm 2021		Năm 2022		Năm 2023		Năm 2024		Năm 2025		Tăng trưởng 2025 so với 2021
	Thực hiện	Tăng trưởng so với 2020	Thực hiện	Tăng trưởng so với 2021	Thực hiện	Tăng trưởng so với 2022	Thực hiện	Tăng trưởng so với 2023	Thực hiện	Tăng trưởng so với 2024	
1. Lợi nhuận trước thuế	2,7	68,75%	2,9	7,41%	3,3	13,79%	3,6	9,09%	4,08	13,3%	51.1%
2. Lợi nhuận sau thuế	2,1	33.3%	2,3	9,5%	2,3	0%	2,9	26,09%	3,2	10,3%	52,4%

Nhìn chung, kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty trong gian đoạn 2021-2026 đều tăng trưởng so với Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên đã đề ra. Doanh thu và Lợi nhuận tăng trưởng qua các năm. Đặc biệt là trong năm 2025 khi Lợi nhuận sau thuế tăng trưởng 52,4% so với cùng kỳ năm 2021.

Về chỉ định công ty kiểm toán độc lập: Theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông hàng năm, Ban Kiểm soát và Hội đồng quản trị đã lựa chọn Công ty TNHH hãng Kiểm toán và định giá ASCO và công ty TNHH kiểm toán và định giá quốc tế IAV làm đơn vị kiểm toán độc lập cho Công ty giai đoạn 2021-2026.

4. Những kiến nghị HĐQT và Ban Giám đốc tiếp tục xử lý trong nhiệm kỳ tới

- HĐQT xem xét, thống nhất xây dựng chiến lược sản xuất kinh doanh 5 năm gắn với kế hoạch nhiệm kỳ của HĐQT và triển khai thực hiện theo nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên hàng năm để phù hợp trong việc đánh giá kết quả thực hiện của cả nhiệm kỳ;
- Kiện toàn bộ máy tổ chức, các chức danh lãnh đạo quản lý công ty và tiếp tục tăng cường công tác đào tạo, tuyển dụng cán bộ có năng lực, kinh nghiệm;
- Hoạch định và có chính sách để bổ sung và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng cao về hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

III. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA BKS NHIỆM KỲ 2026-2031.

- Thẩm định BCTC, tình hình thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh 6 tháng và cả năm;
- Xem xét tính hợp lý của các văn bản quản lý nội bộ của Công ty đã ban hành;

- Kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ cũng như hàng năm đã đề ra;
- Xem xét việc ký kết và thực hiện các hợp đồng kinh tế, việc triển khai các dự án, quy chế trả lương và các quy chế khác theo đúng Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty cũng như quy định pháp luật;
- Duy trì sự phối hợp chặt chẽ trong hoạt động với HĐQT, ban Giám đốc và các phòng ban trong công ty.

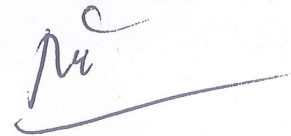
Trên đây là toàn bộ nội dung Báo cáo tổng kết nhiệm kỳ 2021-2026 và định hướng hoạt động nhiệm kỳ 2026-2031 của Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Môi trường Nam Định. Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Thay mặt BKS, tôi xin chân thành cảm ơn sự tín nhiệm của Đại hội đồng cổ đông và sự hỗ trợ, tạo điều kiện của HĐQT, Ban Giám đốc Công ty trong suốt nhiệm kỳ vừa qua đã giúp BKS hoàn thành nhiệm vụ của mình.

Kính chúc các Quý vị đại biểu, các Quý vị Cổ đông lời chúc sức khỏe, hạnh phúc và thành đạt. Chúc Đại hội thành công tốt đẹp!

Trân trọng cảm ơn!

**TM. BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY
TRƯỞNG BAN**



NGUYỄN THỊ MINH NGUYỆT



Số: 209/2026/MND/BC-BKS

Nam Định, ngày 6 tháng 5 năm 2026

**BÁO CÁO GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG NAM ĐỊNH NĂM 2025**

*Kính thưa Đoàn Chủ tịch,
Kính thưa các quý vị đại biểu,
Kính thưa các quý vị cổ đông,*

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội;
Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Môi trường Nam Định;
Căn cứ Báo cáo hoạt động SXKD năm 2025 của Công ty Cổ phần Môi trường Nam Định;

Thực thi trách nhiệm và quyền hạn của mình theo chức năng và nhiệm vụ quy định tại Điều lệ Công ty, Ban kiểm soát đã thực hiện việc kiểm tra, giám sát Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc trong việc quản lý điều hành Công ty. Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính năm 2025. Dưới đây thay mặt Ban kiểm soát tôi xin báo cáo Đại hội các nội dung sau:

Phần I:

**TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2025 VÀ CÔNG TÁC
QUẢN LÝ ĐIỀU HÀNH CỦA HĐQT, BAN GIÁM ĐỐC**

A. Về hoạt động kinh doanh và tình hình tài chính năm 2025:

Năm 2025 được đánh giá là năm doanh nghiệp gặp nhiều khó khăn, đặc biệt trong 6 tháng cuối năm 2025, việc kết thúc hoạt động của cấp huyện, thành lập chính quyền địa phương 2 cấp và sáp nhập tỉnh (từ tháng 1/7/2025) đã ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính của đơn vị. Tuy nhiên dưới sự chỉ đạo đúng đắn, quyết liệt của Hội đồng quản trị, sự đồng lòng quyết tâm vượt qua khó khăn của Ban Giám đốc và toàn thể cán bộ nhân viên trong Công ty cũng như sự hỗ trợ của các cổ đông, hoạt động kinh doanh của Công ty đã hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2025 đã đặt ra.

Ban kiểm soát cơ bản thống nhất với các nội dung của Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh, Báo cáo tài chính năm 2025 đã được Chủ tịch HĐQT công ty phê duyệt cụ thể như sau:

I. Công tác lập và kiểm toán Báo cáo tài chính

Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty được lập theo đúng chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành.

Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán và định giá ASCO.

* Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cổ phần Môi trường Nam Định tại ngày 31 tháng 12 năm 2025 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

II. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025

Đơn vị tính: Đồng

TT	Chỉ tiêu	Giá trị
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	94.609.064.623
2	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	19.881.272.858
3	Doanh thu hoạt động tài chính	915.282.775
4	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	4.127.213.127
5	Lợi nhuận kế toán trước thuế	4.084.236.091
6	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	3.210.621.112

III. Một số chỉ tiêu tài chính đến thời điểm 31/12/2025:

Đơn vị tính: Đồng

TT	Chỉ tiêu	Giá trị
1	Vốn điều lệ	21.944.750.000
2	Tổng tài sản	44.109.790.277
3	Vốn góp của chủ sở hữu	21.944.750.000
4	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	3.210.621.112

Kết luận:

Trong điều kiện sản xuất kinh doanh gặp nhiều khó khăn do các yếu tố khách quan, công ty đã nỗ lực để giữ ổn định hoạt động kinh doanh, hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra. Kết quả đó thể hiện bản lĩnh, kinh nghiệm ứng phó tốt trước khó khăn của HĐQT, Ban điều hành, và sự cố gắng khích lệ của toàn thể CBCNV Công ty.

Công tác kiểm toán đã được thực hiện theo đúng quy định, giúp cho công tác quản lý tài chính của Công ty minh bạch, hiệu quả hơn.

Tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên năm 2026.

B. Về công tác quản lý điều hành của HĐQT, Ban Giám đốc công ty:

I. Công tác giám sát, điều hành và hoạt động của HĐQT:

HĐQT chỉ đạo điều hành có hiệu quả mọi hoạt động của Ban Giám đốc, trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ và các hoạt động SXKD năm 2025 của Công ty.

HĐQT đã tổ chức các cuộc họp định kỳ hàng quý (và bất thường) theo quy định của Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty. BKS đánh giá hoạt động của HĐQT trong năm phù hợp với quy định của pháp luật và các nội quy, quy chế của Công ty. Đáp ứng kịp thời với yêu cầu hoạt động SXKD của Công ty trong năm.

Ban kiểm soát đánh giá cao hoạt động của HĐQT trong công tác triển khai thực hiện nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2025 và giám sát các mặt hoạt động của Công ty và giám sát công tác điều hành của Ban Giám đốc. HĐQT đã thực hiện phê chuẩn các vấn đề liên quan đến cơ cấu tổ chức bộ máy; bổ nhiệm, điều chuyển và sắp xếp cán bộ; về đầu tư trang thiết bị phục vụ cho sản xuất kinh doanh; về chế độ tiền lương cho người lao động, thù lao của HĐQT, BKS và Ban điều hành công ty.

II. Về hoạt động của Ban Giám đốc công ty.

1. Về triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh:

Ban Kiểm soát đánh giá cao những nỗ lực và cố gắng của Ban Giám đốc trong việc tổ chức triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh.

Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý đã tuân thủ đúng theo Điều lệ Công ty, phù hợp với pháp luật và quy định của Nhà nước. Thực hiện nghiêm túc Nghị quyết của ĐHĐCĐ và kế hoạch SXKD năm 2025 đề ra.

Công tác tổ chức ổn định, công tác điều hành được chủ động linh hoạt, công tác quản lý sát sao, kịp thời từng giai đoạn kinh doanh, sát với tình hình thực tế.

Các Nghị quyết của HĐQT được Ban Giám đốc triển khai thực hiện một cách nghiêm túc và đạt kết quả tốt.

2. Về chấp hành chế độ chính sách Nhà nước và Quyết định của HĐQT:

Ban Giám đốc đã thực hiện nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của Pháp Luật Nhà Nước, Điều lệ của Công ty, các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, thực hiện cam kết giữa HĐQT và BGD. Trong thời gian hoạt động vừa qua Ban kiểm soát chưa phát hiện thấy điều gì bất thường trong công tác quản lý điều hành của Ban Giám đốc và các chức danh quản lý trong Công ty.

3. Về công tác kế toán:

Việc tính toán, ghi chép, các số liệu trong báo cáo phản ánh trung thực đúng chế độ, nguyên tắc trong phạm vi lập, ghi chép, luân chuyển, sử dụng, lưu trữ bảo quản chứng từ, đảm bảo tính hợp pháp, hợp lý, hợp lệ.

Nhìn chung các số liệu trên báo cáo Tài chính của Công ty đã phản ánh trung thực, hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình Tài chính tính đến thời điểm 31/12/2025 của Công ty, đồng thời phù hợp với các chuẩn mực, Chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan, đồng thời được Đơn vị kiểm toán chấp thuận toàn bộ.

4. Thực hiện chế độ chính sách đối với người lao động.

Các chế độ, quyền lợi của CBCNV-LĐ được thực hiện theo đúng Luật lao động, Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty, việc chi trả lương hàng tháng được kịp thời đầy đủ, đúng quy định, thu nhập bình quân của CBCNV-LĐ đạt mức 10.300.000đồng/người/tháng, trên trung bình so với các Doanh nghiệp cùng ngành nghề.

Việc thực hiện ký kết Hợp đồng giữa người sử dụng lao động và người lao động được thực hiện theo đúng quy định của Nhà nước, Luật lao động như đã thanh toán BHXH và BHYT đầy đủ cho người lao động, tiền BHXH, BHYT đã nộp kịp thời đúng quy định của BHXH.

Các chế độ thi đua khen thưởng, thưởng lễ, tết, thăm quan du lịch, phong trào văn hoá, thể thao luôn được duy trì thường xuyên.

C. Kết luận và Kiến nghị của Ban kiểm soát

Qua công tác giám sát và kiểm tra của Ban Kiểm soát nhận thấy HĐQT, Ban Giám đốc triển khai và thực thi đúng tinh thần của Nghị quyết ĐHĐCĐ 2025, Quy chế quản trị nội bộ, Điều lệ Công ty trên cơ sở lợi ích của Công ty và cổ đông trong Công ty.

Kiến nghị đối với HĐQT:

Phát huy những ưu điểm, thành tích đã đạt được của năm 2025 trong công tác lãnh đạo, quản lý công ty:

- HĐQT tiếp tục đưa ra các Nghị quyết, Quyết định giao cho Ban Giám đốc triển khai các hoạt động sản xuất kinh doanh, đồng thời luôn giám sát các hoạt động của Ban Giám đốc, kiểm tra đánh giá cụ thể để kịp thời uốn nắn, điều chỉnh và đưa ra các chỉ đạo phù hợp nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động SXKD của Công ty.

- Đề ra các nhiệm vụ trọng tâm, giải pháp, tiên lượng, dự báo, dự đoán để định hướng đúng đắn, giúp công ty vượt qua khó khăn để duy trì phát triển và bền vững.

- Kiện toàn bộ máy lãnh đạo quản lý công ty theo quy định của Luật Doanh nghiệp và các quy định khác của Pháp luật để đảm bảo hoạt động chỉ đạo SXKD của Ban Giám đốc.

Kiến nghị đối với Ban Giám đốc:

- Điều hành công việc cần linh hoạt, sáng tạo, quyết đoán, quyết liệt, nghiêm minh, theo dõi tiến trình, trực tiếp tại từng đơn vị trong toàn công ty.

- Lấy nội quy, quy chế, Nghị quyết HĐQT hàng quý và kết luận giao ban hàng tháng để điều hành công ty mang tính kỷ luật, nhân văn.

- Sử dụng nguồn vốn có hiệu quả và phát triển kinh doanh của Công ty.

- Tiếp tục tăng cường công tác kiểm tra, kiểm tra nội bộ nhằm nâng cao tính minh bạch trong điều hành và trong công tác quản lý tài chính theo định hướng phát triển của công ty.

Phần II:

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2026

Sau Đại hội, Ban Kiểm soát sẽ họp phân công nhiệm vụ và lập kế hoạch hoạt động cụ thể trong năm 2026 đúng theo chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát được quy định tại Điều lệ Công ty và Pháp luật nhà nước.

- Tập trung vào nhiệm vụ trọng tâm trong công tác kiểm soát kế hoạch, kiểm soát hoạt động và kiểm soát tài chính Công ty.

- Nắm bắt các cơ chế, chính sách pháp luật của Nhà nước ban hành nhằm kiến nghị sửa đổi bổ sung những vấn đề còn chưa phù hợp, giảm thiểu những rủi ro trong việc điều hành, quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Phối hợp với Ban điều hành Công ty trong việc củng cố, nâng cao hiệu quả hoạt động của Hệ thống kiểm soát nội bộ của Công ty nhằm đảm bảo tính hợp pháp và minh bạch .

- Triển khai công tác kiểm tra, giám sát định kỳ và đột xuất khi cần thiết.

Trên đây là báo cáo quá trình thực hiện nhiệm vụ trong năm 2025 của Ban kiểm soát trình trước ĐHĐCĐ thường niên năm 2026.

Xin trân trọng cảm ơn!

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Thị Minh Nguyệt



Nam Định, ngày 06 tháng 5 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2025

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 của Công ty cổ phần
Môi trường Nam Định**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Môi trường Nam Định kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 thông qua nội dung Báo cáo tài chính kiểm toán của Công ty năm 2025 đã được Công ty TNHH Hãng Kiểm toán và Định giá ASCO ban hành, bao gồm:

- (1) Báo cáo của Ban lãnh đạo;
- (2) Báo cáo kiểm toán độc lập;
- (3) Bảng Cân đối kế toán tại ngày 31/12/2025;
- (4) Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025;
- (5) Báo cáo Lưu chuyển tiền tệ năm 2025 (theo phương pháp trực tiếp);
- (6) Thuyết minh Báo cáo tài chính năm 2025.

(Bản Báo cáo tài chính kiểm toán đã được đăng lên Website Công ty tại đường dẫn <https://moitruongnamdinh.com.vn>, dữ liệu điện tử của Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội và các phương tiện thông tin đại chúng khác)

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu VP



Triệu Đức Kiểm

P.Nam Định, ngày 06 tháng 05 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua thông qua Kết quả sản xuất kinh doanh, phương án phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2025 và Kế hoạch năm 2026)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 của Công ty cổ phần Môi trường Nam Định

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Văn bản số 2618/UBND-VP5 ngày 23/4/2026 của UBND tỉnh Ninh Bình về việc cho ý kiến đối với việc biểu quyết các nội dung tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần Môi trường Nam Định;

Căn cứ Văn bản số 2620/UBND-VP5 ngày 23/4/2026 của UBND tỉnh Ninh Bình về việc ý kiến cơ quan đại diện chủ sở hữu về Kế hoạch tài chính năm 2026 của Công ty cổ phần Môi trường Nam Định.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Môi trường Nam Định kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 thông qua Kết quả sản xuất kinh doanh, phương án phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2025 và Kế hoạch năm 2026 như sau:

Đơn vị tính: đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2025			Kế hoạch 2026
		Kế hoạch đã trình tại ĐHĐCĐ 2025 (ngày 14/4/2025)	Kế hoạch điều chỉnh (XD theo NĐ44/2025/NĐ-CP)	Thực hiện	
I	Tổng doanh thu	92.100.000.000	91.164.651.000	95.538.512.377	105.098.338.000
II	Lợi nhuận trước thuế	4.789.865.136	3.949.270.000	4.084.236.091	4.363.926.000
III	Lợi nhuận sau thuế	3.831.892.109	3.159.416.000	3.210.621.112	3.460.106.000
IV	Trích lập các quỹ				
4.1	Trích quỹ Đầu tư phát triển			0	0%-10% lợi nhuận sau thuế sau khi bù đắp các khoản lỗ của những năm trước



4.2	Trích quỹ Khen thưởng, Phúc lợi $\approx 46,68\%$ (phân bổ 50% Quỹ KT, 50% Quỹ PL) Trong đó:			1.498.930.612	Trích không quá 03 tháng tiền lương thực hiện của người lao động sau khi bù đắp các khoản lỗ của những năm trước (Theo quy định tại NĐ 366/2025/NĐ-CP)
	- Trích quỹ Thưởng ban quản lý, điều hành công ty $\approx 4,14\%$			62.044.171	Theo quy định tại NĐ 248/2025/NĐ-CP và Quy chế quản lý quỹ của DN
V	Lợi nhuận còn lại sau khi bù đắp lỗ các năm trước và trích các quỹ			1.711.690.500	
VI	Lợi nhuận còn lại để phân phối những năm trước			0	
VII	Số tiền cổ tức đã tạm ứng năm 2025			0	
VIII	Tổng số lợi nhuận lũy kế để chi trả cổ tức năm 2025 (VIII=V+VI-VII)			1.711.690.500	
IX	Chi trả cổ tức/Tỷ lệ chi trả cổ tức dự kiến (7,8%x Vốn điều lệ)			1.711.690.500	Tỷ lệ % còn lại của lợi nhuận sau thuế sau khi bù đắp các khoản lỗ của những năm trước và trích lập các quỹ ($\approx 6\%$)
X	Lợi nhuận để lại			0	

Trên đây là một số nội dung chính về Kết quả sản xuất kinh doanh, phương án phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2025 và định hướng, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 của Công ty cổ phần Môi trường Nam Định.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Triệu Đức Kiêm

P.Nam Định, ngày 06 tháng 5 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v: chi trả tiền lương và thù lao của Người quản lý (Hội đồng quản trị, Ban điều hành và Ban kiểm soát) Công ty thực hiện năm 2025; kế hoạch năm 2026

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 của Công ty cổ phần Môi trường Nam Định

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Hồ sơ tiền lương tại Công ty.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần báo cáo chi trả tiền lương và thù lao của của Người quản lý (Hội đồng quản trị, Ban điều hành và Ban kiểm soát) Công ty đã thực hiện năm 2025 và kế năm 2026 như sau:

I. Tổng quỹ tiền lương, thù lao thực hiện của Người quản lý (Hội đồng quản trị, Ban điều hành và Ban kiểm soát) năm 2025:

TT	Nội dung	Số lượng	Mức thù lao/tháng (Đồng/người/tháng)	Tổng tiền lương, thù lao thực hiện năm 2025 (Đồng)	Ghi chú
	Tổng quỹ tiền lương, thù lao	09			
	Trong đó:				
1	Hội đồng quản trị	05		737.094.000	
	Thành viên HĐQT		1.500.000		
2	Ban điều hành	03		1.008.059.386	
3	Ban kiểm soát	03		345.120.000	
	Thành viên ban kiểm soát		600.000		
	Tổng cộng			2.090.273.386	

II. Tổng quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch của Người quản lý (Hội đồng quản trị, Ban điều hành và Ban kiểm soát) năm 2026:

TT	Nội dung	Số lượng	Mức thù lao/tháng (Đồng/người/tháng)	Tổng tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2026 (Đồng)	Ghi chú
	Tổng quỹ tiền lương, thù lao	10			
	Trong đó:				
1	Hội đồng quản trị	05		840.000.000	



	Thành viên HĐQT		2.000.000		
2	Ban điều hành	04		1.438.623.540	
3	Ban kiểm soát	03		396.000.000	
	Thành viên ban kiểm soát		1.000.000		
	Tổng cộng			2.674.623.540	

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu VP

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Triệu Đức Kiêm



Nam Định, ngày 06 tháng 5 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v: Tiêu chuẩn lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC 2026 và ủy quyền cho
HĐQT quyết định lựa chọn Công ty kiểm toán

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 của Công ty
cổ phần Môi trường Nam Định**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã
hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ tình hình thực tế tại Công ty.

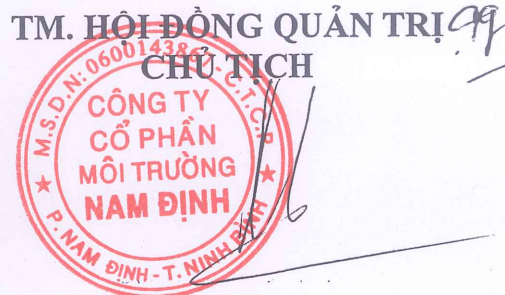
Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Môi trường Nam Định kính trình
ĐHĐCĐ thường niên 2026 thông qua việc Lựa chọn tổ chức kiểm toán BCTC
năm 2026, cụ thể như sau:

- Tiêu chí: Công ty Kiểm toán được lựa chọn là công ty kiểm toán hoạt
động hợp pháp tại Việt Nam, nằm trong danh sách các Doanh nghiệp kiểm toán
đủ điều kiện cung cấp dịch vụ kiểm toán cho năm 2026 của Bộ tài chính, có uy
tín về chất lượng kiểm toán, có mức phí kiểm toán phù hợp với chất lượng và
phạm vi kiểm toán.
- Ủy quyền cho HĐQT chủ động lựa chọn Công ty kiểm toán đảm bảo theo
tiêu chí trên để Kiểm toán BCTC năm 2026 cho Công ty cổ phần Môi trường
Nam Định và triển khai việc ký hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán với công
ty kiểm toán được lựa chọn theo đúng quy định của pháp luật hiện hành./.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VP



Triệu Đức Kiềm

Nam Định, ngày 06 tháng 05 năm 2026

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Về việc hết nhiệm kỳ 2021-2026 của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát;
Thông qua số lượng, cơ cấu và danh sách các ứng cử viên để bầu thành viên
Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2026-2031

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Nhiệm kỳ 2026 – 2031 của Công ty cổ phần Môi trường Nam Định

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Môi trường Nam Định;
Căn cứ tình hình thực tế tại Công ty.

Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2026 của Công ty cổ phần Môi trường Nam Định đã hoàn thành xuất sắc chức trách và nhiệm vụ theo quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ và các quy định khác của Công ty.

Theo quy định, Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2026-2031 của Công ty cổ phần Môi trường Nam Định sẽ được bầu lại tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ 2026 - 2031. Vì vậy, Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ 2026 - 2031 xem xét thông qua các nội dung về việc miễn nhiệm thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2021 – 2026 và số lượng, cơ cấu và danh sách các ứng cử viên để bầu thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2026-2031 như sau:

1. Miễn nhiệm thành viên HĐQT, BKS

Do nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát giai đoạn 2021 – 2026 đã kết thúc, nhằm bảo đảm tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ 2026 - 2031 xem xét, thông qua việc miễn nhiệm toàn bộ thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021 – 2026 của Công ty.

2. Thông qua số lượng, cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2026-2031:

- Số lượng thành viên HĐQT: 05 người (trong đó 01 người là Chủ tịch Hội đồng quản trị)
- Số lượng thành viên BKS: 03 người (trong đó 01 người là Trưởng Ban Kiểm soát)



- Điều kiện: cổ đông đáp ứng đầy đủ điều kiện và tiêu chuẩn thành viên HĐQT, BKS theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty có quyền đề cử, ứng cử thành viên HĐQT, BKS để ĐHĐCĐ nhiệm kỳ 2026 - 2031 bầu tại Đại hội
- 3. Thông qua danh sách các ứng viên đủ điều kiện tiến hành bầu vào Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2026-2031 tại ĐHĐCĐ năm 2026 như sau:

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Địa chỉ	Trình độ chuyên môn	Nơi công tác
1	Triệu Đức Kiểm	18/08/1965	25 Nguyễn Văn Hoan, KĐT Hoà Vượng, phường Đông A, tỉnh Ninh Bình	Cử nhân – chuyên ngành Kinh tế lao động	Công ty cổ phần Môi trường Nam Định
2	Triệu Thị Mơ	24/02/1973	7/61 đường Đinh Công Tráng, phường Thiên Trường, tỉnh Ninh Bình	Cử nhân Kế toán doanh nghiệp	Công ty cổ phần Môi trường Nam Định
3	Trịnh Đức Thắng	12/09/1980	162 đường Điện Biên, phường Nam Định, tỉnh Ninh Bình	Kỹ sư Công nghệ và Môi trường	Công ty cổ phần Môi trường Nam Định
4	Vũ Đình Ngọc	20/10/1969	Mạc Sơn, xã Tân Minh, tỉnh Ninh Bình	Trung cấp chuyên ngành xây dựng dân dụng và công nghiệp	Công ty Green Service
5	Vũ Văn Pha	30/10/1983	Xã Nam Trục, tỉnh Ninh Bình	Cử nhân Luật	Công ty TNHH MTV Môi trường xanh Nam Trục



4. Thông qua danh sách các ứng viên đủ điều kiện tiến hành bầu vào Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2026-2031 tại ĐHĐCĐ năm 2026 như sau:

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Địa chỉ	Trình độ chuyên môn	Nơi công tác
1	Nguyễn Thị Minh Nguyệt	23/02/1973	209 Cù Chính Lan, phường Nam Định, tỉnh Ninh Bình	Cử nhân Luật	Công ty cổ phần Môi trường Nam Định
2	Vũ Thị Phương Thuý	25/04/1984	16/46 đường Túc Mạc, phường Nam Định, tỉnh Ninh Bình	Cử nhân Kế toán	Công ty cổ phần Môi trường Nam Định
3	Vũ Thu Hường	24/07/1987	172 đường Giải Phóng, phường Nam Định, tỉnh Ninh Bình	Cử nhân Kế toán	Công ty cổ phần Môi trường Nam Định

Với những nội dung trên, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Môi trường Nam Định kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, biểu quyết thông qua thông qua số lượng, cơ cấu và danh sách các ứng cử viên nêu trên để bầu vào Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát của Công ty nhiệm kỳ 2026-2031

Xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu VP.



Triệu Đức Kiểm

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Nam Định, ngày 06 tháng 05 năm 2026

**BIÊN BẢN KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG
THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG NAM ĐỊNH**

Hôm nay, lúc 7h45', ngày 06 tháng 05 năm 2026, tại Hội trường Công ty cổ phần Môi trường Nam Định

Ban Kiểm tra tư cách cổ đông Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần Môi trường Nam Định, chúng tôi gồm:

- | | |
|-------------------------|--------------|
| - Bà: Nguyễn Thị Phú Hà | - Trưởng ban |
| - Ông: Nguyễn Việt Tiến | - uỷ viên |
| - Ông: Hoàng Minh Đức | - uỷ viên |

Đã thực hiện kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần Môi trường Nam Định.

Kết quả kiểm tra tư cách cổ đông như sau:

- Tổng số cổ đông của công ty : 273 cổ đông
- Tổng số cổ đông và người được uỷ quyền tham dự đại hội: 259 cổ đông
- Trong đó: + Tổng số cổ đông trực tiếp tham dự: 59 cổ đông
- + Tổng số người được uỷ quyền tham dự Đại hội: 200 cổ đông
- Tổng số cổ đông không tham dự, không uỷ quyền: 14 cổ đông


Tổng số cổ phần của các cổ đông và người được uỷ quyền tham dự đại hội là **2.191.474/ 2.194.475 cổ phần**, chiếm 99,86% (trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty). Theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 đủ điều kiện để tiến hành.

(Danh sách các cổ đông tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đính kèm)

Biên bản này được lập lúc 8h00 ngày 06 tháng 05 năm 2026.

Vậy Ban kiểm tra tư cách cổ đông xin báo cáo trước Đại hội.

**TM. BAN KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG
TRƯỞNG BAN**


Nguyễn Thị Phú Hà

Nam Định, ngày 06 tháng 05 năm 2026

**QUY CHẾ BẦU CỬ THÀNH VIÊN HĐQT NHIỆM KỲ 2026-2031
CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG NAM ĐỊNH**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật số 56/2024/QH15 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29 tháng 11 năm 2024;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần Môi trường Nam Định.

Để hướng dẫn cổ đông thực hiện quyền biểu quyết bầu cử thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2026-2031 của Công ty, Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Quy chế bầu cử với các nội dung như sau:

Điều 1. ĐỐI TƯỢNG THỰC HIỆN BẦU CỬ

Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết tại ngày chốt danh sách cổ đông của Công ty (Theo danh sách cổ đông chốt ngày 09/04/2026 của Tổng Công ty lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam).

Điều 2. TIÊU CHUẨN VÀ ĐIỀU KIỆN CỦA THÀNH VIÊN HĐQT

(Theo Quy định tại Điều 155 Luật DN 2020 và khoản 1 Điều 40 Điều lệ Công ty):

- Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật này;
- Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác;
- Thành viên Hội đồng quản trị công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác;
- Đối với doanh nghiệp nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 88 của Luật này và công ty con của doanh nghiệp nhà nước theo quy định tại khoản 1 Điều 88 của Luật này thì thành viên Hội đồng quản trị không được là người có quan hệ gia đình của Giám đốc, Tổng giám đốc và người quản lý khác của công ty; của người quản lý, người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý công ty mẹ.

**Điều 3. ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ THÀNH VIÊN HĐQT VÀ SỐ LƯỢNG THÀNH VIÊN HĐQT
BẦU CỬ**

1. Đề cử, ứng cử viên Thành viên HĐQT

- Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên HĐQT.
- Trường hợp số lượng các ứng viên HĐQT thông qua đề cử và ứng cử không đủ số lượng cần thiết, HĐQT đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công.

2. Số lượng thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2026-2031 được bầu: 05 người

Điều 4. HỒ SƠ ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ ỨNG VIÊN VÀ TỔNG HỢP DANH SÁCH ỨNG VIÊN

1. Hồ sơ đề cử, ứng cử

Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử ứng viên để bầu vào HĐQT bao gồm:

- Đơn xin ứng cử hoặc đề cử tham gia HĐQT (theo mẫu đính kèm); hoặc Biên bản họp nhóm (nếu nhóm cổ đông đề cử);
- Bản cung cấp thông tin tự khai (theo mẫu đính kèm);
- Bản sao CMND/CCCD (hoặc hộ chiếu);
- Bản sao các văn bằng chứng chỉ chứng minh trình độ văn hóa, trình độ chuyên môn (nếu có).

2. Thời hạn, địa chỉ gửi hồ sơ đề cử, ứng cử

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông có đủ điều kiện ứng cử và đề cử gửi văn bản đề cử, ứng cử người có đủ tiêu chuẩn, điều kiện làm Thành viên HĐQT về công ty trước 16h00 ngày 28/04/2026 để hoàn thiện thủ tục theo quy định. Hồ sơ gửi về địa chỉ sau:

- Phòng Tổ chức Hành chính - Công ty cổ phần Môi trường Nam Định
- Địa chỉ: Số 52/93 đường Quang Trung, P. Nam Định, tỉnh Ninh Bình, Việt Nam.
- Điện thoại: 0228 3848141 Fax: 02283848141

3. Tổng hợp danh sách ứng viên

- Căn cứ vào các Đơn ứng cử, đề cử của các cổ đông, nhóm cổ đông và các hồ sơ kèm theo của các ứng viên HĐQT, HĐQT đương nhiệm tổng hợp và thông qua danh sách các ứng viên đáp ứng đủ điều kiện như quy định trình Đại hội cổ đông thông qua để bầu vào HĐQT.
- Chỉ những hồ sơ đề cử hoặc ứng cử đáp ứng đủ điều kiện và những ứng viên đáp ứng đủ điều kiện của Thành viên HĐQT mới được đưa vào danh sách công bố tại Đại hội.

Điều 5. PHƯƠNG THỨC BẦU CỬ

- Việc biểu quyết bầu cử bổ sung thành viên HĐQT thực hiện bỏ phiếu kín theo phương thức bầu dồn phiếu được hướng dẫn tại khoản 3 Điều 148 Luật Doanh nghiệp 2020:

“3. Trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác, việc biểu quyết bầu thành viên HĐQT phải thực, hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của HĐQT và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử Thành viên HĐQT được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao



xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của HĐQT thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy định tại quy chế bầu cử hoặc Điều lệ công ty”.

- Mỗi cổ đông có tổng số quyền bầu cử tương ứng với số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) nhân (X) với số lượng thành viên HĐQT được Đại hội cổ đông thông qua. Cổ đông lựa chọn 1 trong 2 phương thức ghi phiếu bầu cử như sau:

- + Phương thức ghi trực tiếp số quyền bầu: Cổ đông ghi trực tiếp số quyền bầu vào cột “Số quyền bầu” tương ứng với ứng viên mà mình lựa chọn. Số quyền bầu cho từng ứng cử viên có thể khác nhau tùy thuộc vào sự tín nhiệm của cổ đông/đại diện cổ đông với mỗi ứng cử viên. Tổng số quyền cổ đông bầu cho các ứng cử viên không được vượt quá tổng số quyền bầu của cổ đông/đại diện cổ đông đó.
- + Phương thức tích dấu: Cổ đông tích dấu (X hoặc V) vào ô “Lựa chọn chia đều”. Số quyền bầu của cổ đông cho các ứng viên được hiểu là chia đều Tổng số quyền bầu của cổ đông chia cho các ứng cử viên được lựa chọn.

Ghi chú: Cổ đông chỉ lựa chọn một trong hai phương thức trên để thực hiện ghi phiếu bầu cử Thành viên HĐQT. Nếu cổ đông/đại diện cổ đông thực hiện đồng thời cả hai phương thức nêu trên thì phiếu bầu của cổ đông/ đại diện cổ đông là không hợp lệ.

Điều 6. TRƯỜNG HỢP PHIẾU BẦU KHÔNG HỢP LỆ

- Phiếu bầu không theo mẫu quy định của Công ty.
- Phiếu tẩy xóa hoặc ghi thêm tên của người ngoài danh sách ứng cử viên đã được ĐHĐCĐ thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu;
- Phiếu có tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên của cổ đông vượt quá tổng số phiếu được quyền bầu của cổ đông/đó sở hữu/ được ủy quyền;
- Phiếu bầu quá số lượng Thành viên HĐQT đã được Đại hội thông qua;
- Cổ đông sử dụng cả hai phương thức bầu cử;
- Phiếu bầu có gạch xóa, sửa chữa mà không có chữ ký của cổ đông/đại diện cổ đông bên cạnh phần sửa chữa;
- Phiếu bầu nộp cho Ban Kiểm phiếu sau khi việc bỏ phiếu kết thúc và thùng phiếu đã được niêm phong.

Điều 7. BAN KIỂM PHIẾU, NGUYÊN TẮC BỎ PHIẾU VÀ KIỂM PHIẾU

❖ Ban Kiểm phiếu

- Ban Kiểm phiếu do Đoàn chủ tịch đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Trách nhiệm của Ban Kiểm phiếu:
 - + Phát phiếu bầu cử thành viên HĐQT cho cổ đông;
 - + Hướng dẫn cổ đông quy trình bầu cử, cách thức ghi phiếu bầu cử, bỏ phiếu bầu cử;
 - + Tiến hành kiểm phiếu bầu cử Thành viên HĐQT;
 - + Lập biên bản kiểm phiếu bầu cử, công bố kết quả bầu cử trước Đại hội.



- Thành viên Ban Kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử bầu vào HĐQT nhiệm kỳ 2026-2031

❖ **Nguyên tắc bỏ phiếu, kiểm phiếu bầu cử**

- Ban Kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông;
- Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu;
- Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc;
- Kết quả kiểm phiếu phải được lập thành văn bản và được Trưởng Ban Kiểm phiếu công bố trước Đại hội;

Điều 8. NGUYÊN TẮC TRÚNG CỬ THÀNH VIÊN HĐQT

- Người trúng cử Thành viên HĐQT được xác định theo số quyền bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số quyền bầu cao nhất cho đến khi đủ số lượng Thành viên HĐQT được ĐHĐCĐ phê duyệt;
- Trường hợp có từ hai ứng cử viên trở lên đạt cùng số quyền bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của HĐQT thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số quyền bầu ngang nhau để lựa chọn.

Điều 9. LẬP VÀ CÔNG BỐ BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU

- Sau khi kiểm phiếu, Ban Kiểm phiếu phải lập Biên bản kiểm phiếu.
- Nội dung Biên bản kiểm phiếu bao gồm: Tổng số cổ đông tham dự họp, tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu, tỷ lệ tổng số phiếu bầu của cổ đông so với tổng số phiếu được quyền bầu của cổ đông tham dự họp, số và tỷ lệ phiếu hợp lệ, phiếu không hợp lệ, phiếu trống, tổng số quyền bầu cho từng ứng cử viên vào HĐQT.
- Toàn văn Biên bản bầu cử phải được công bố trước Đại hội.

Điều 10. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

- Những khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu sẽ do Chủ tọa cuộc họp ĐHĐCĐ giải quyết và được ghi vào biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.
- Quy chế này bao gồm 10 Điều và được đọc công khai trước Đại hội đồng cổ đông để biểu quyết thông qua. Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và chỉ áp dụng cho việc bầu Thành viên HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2026-2031.

Nơi nhận:

- Cổ đông công ty;
- TV HĐQT, BGD, HĐQT (để biết);
- Lưu VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Triệu Đức Kiểm

Nam Định, ngày 06 tháng 05 năm 2026

**QUY CHẾ BẦU CỬ THÀNH VIÊN BKS NHIỆM KỲ 2026-2031
CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG NAM ĐỊNH**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật số 56/2024/QH15 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29 tháng 11 năm 2024;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần Môi trường Nam Định.

Để hướng dẫn cổ đông thực hiện quyền biểu quyết bầu cử thành viên BKS nhiệm kỳ 2026 - 2031 của Công ty, Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Quy chế bầu cử với các nội dung như sau:

Điều 1. ĐỐI TƯỢNG THỰC HIỆN BẦU CỬ

Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết tại ngày chốt danh sách cổ đông của Công ty (Theo danh sách cổ đông chốt ngày 09/04/2026 của Tổng Công ty lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam).

Điều 2. TIÊU CHUẨN VÀ ĐIỀU KIỆN CỦA THÀNH VIÊN BKS

(Theo Quy định tại Điều 169 Luật DN 2020 và khoản 1 Điều 49 Điều lệ Công ty):

- Không thuộc đối tượng theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật này;
- Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp;
- Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người quản lý khác;
- Không phải là người quản lý công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác.

Điều 3. ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ THÀNH VIÊN BKS VÀ SỐ LƯỢNG THÀNH VIÊN BKS BẦU CỬ

1. Đề cử, ứng cử viên Thành viên BKS

- Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Ban kiểm soát.
- Trường hợp số lượng các ứng viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử không đủ



số lượng cần thiết, Ban Kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát.

2. **Số lượng thành viên BKS nhiệm kỳ 2026-2031 được bầu: 03 người**

Điều 4. HỒ SƠ ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ ỨNG VIÊN VÀ TỔNG HỢP DANH SÁCH ỨNG VIÊN

1. Hồ sơ đề cử, ứng cử

- Đơn xin ứng cử hoặc đề cử tham gia BKS (theo mẫu); hoặc Biên bản họp nhóm (nếu nhóm cổ đông đề cử);
- Bản cung cấp thông tin ứng viên (theo mẫu);
- Bản sao CCCD (hoặc hộ chiếu);
- Bản sao các văn bằng chứng chỉ chứng minh trình độ văn hóa, trình độ chuyên môn (nếu có).

Chi tiết Mẫu Đơn xin ứng cử hoặc đề cử tham gia BKS, Mẫu Bản cung cấp thông tin ứng viên, Quý Cổ đông vui lòng xem chi tiết tại website: <https://moitruongnamdinh.com.vn>.

2. Thời hạn, địa chỉ gửi hồ sơ đề cử, ứng cử

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông có đủ điều kiện ứng cử và đề cử gửi văn bản đề cử, ứng cử người có đủ tiêu chuẩn, điều kiện làm Thành viên BKS về công ty trước **16h00 ngày 28/04/2026** để hoàn thiện thủ tục theo quy định. Hồ sơ gửi về địa chỉ sau:

- **Phòng Tổ chức Hành chính - Công ty cổ phần Môi trường Nam Định**
- Địa chỉ: Số 52/93 đường Quang Trung, P. Nam Định, tỉnh Ninh Bình.
- Điện thoại: 0228 3848141 Fax: 02283848141

3. Tổng hợp danh sách ứng viên

- Căn cứ vào các Đơn ứng cử, đề cử của các cổ đông, nhóm cổ đông và các hồ sơ kèm theo của các ứng viên BKS, BKS đương nhiệm tổng hợp và thông qua danh sách các ứng viên đáp ứng đủ điều kiện như quy định trình Đại hội cổ đông thông qua để bầu vào BKS.
- Chỉ những hồ sơ đề cử hoặc ứng cử đáp ứng đủ điều kiện và những ứng viên đáp ứng đủ điều kiện của Thành viên BKS mới được đưa vào danh sách công bố tại Đại hội.

Điều 5. PHƯƠNG THỨC BẦU CỬ

- Việc biểu quyết bầu cử thành viên BKS thực hiện bỏ phiếu kín theo phương thức bầu dồn phiếu được hướng dẫn tại khoản 3 Điều 148 Luật Doanh nghiệp 2020:

“3. Trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác, việc biểu quyết bầu thành viên BKS phải thực, hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của BKS và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử Thành viên BKS được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của BKS thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có

số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy định tại quy chế bầu cử hoặc Điều lệ công ty”.

- Mỗi cổ đông có tổng số quyền bầu cử tương ứng với số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) nhân (X) với số lượng thành viên BKS được Đại hội cổ đông thông qua. Cổ đông lựa chọn 1 trong 2 phương thức ghi phiếu bầu cử như sau:

- + Phương thức ghi trực tiếp số quyền bầu: Cổ đông ghi trực tiếp số quyền bầu vào cột “Số quyền bầu” tương ứng với ứng viên mà mình lựa chọn. Số quyền bầu cho từng ứng cử viên có thể khác nhau tùy thuộc vào sự tín nhiệm của cổ đông/đại diện cổ đông với mỗi ứng cử viên. Tổng số quyền cổ đông bầu cho các ứng cử viên không được vượt quá tổng số quyền bầu của cổ đông/đại diện cổ đông đó.
- + Phương thức tích dấu: Cổ đông tích dấu (X hoặc V) vào ô “Lựa chọn chia đều”. Số quyền bầu của cổ đông cho các ứng viên được hiểu là chia đều Tổng số quyền bầu của cổ đông chia cho các ứng cử viên được lựa chọn.

Ghi chú: Cổ đông chỉ lựa chọn một trong hai phương thức trên để thực hiện ghi phiếu bầu cử Thành viên BKS. Nếu cổ đông/đại diện cổ đông thực hiện đồng thời cả hai phương thức nêu trên thì phiếu bầu của cổ đông/ đại diện cổ đông là không hợp lệ.

Điều 6. TRƯỜNG HỢP PHIẾU BẦU KHÔNG HỢP LỆ

- Phiếu bầu không theo mẫu quy định của Công ty.
- Phiếu tẩy xóa hoặc ghi thêm tên của người ngoài danh sách ứng cử viên đã được ĐHĐCĐ thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu;
- Phiếu có tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên của cổ đông vượt quá tổng số phiếu được quyền bầu của cổ đông/đó sở hữu/ được ủy quyền;
- Phiếu bầu quá số lượng Thành viên BKS đã được Đại hội thông qua;
- Cổ đông sử dụng cả hai phương thức bầu cử;
- Phiếu bầu có gạch xóa, sửa chữa mà không có chữ ký của cổ đông/đại diện cổ đông bên cạnh phần sửa chữa;
- Phiếu bầu nộp cho Ban Kiểm phiếu sau khi việc bỏ phiếu kết thúc và thùng phiếu đã được niêm phong.

Điều 7. BAN KIỂM PHIẾU, NGUYÊN TẮC BỎ PHIẾU VÀ KIỂM PHIẾU

❖ Ban Kiểm phiếu

- Ban Kiểm phiếu do Đoàn chủ tịch đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Trách nhiệm của Ban Kiểm phiếu:
 - + Phát phiếu bầu cử thành viên BKS cho cổ đông;
 - + Hướng dẫn cổ đông quy trình bầu cử, cách thức ghi phiếu bầu cử, bỏ phiếu bầu cử;
 - + Tiến hành kiểm phiếu bầu cử Thành viên BKS;
 - + Lập biên bản kiểm phiếu bầu cử, công bố kết quả bầu cử trước Đại hội.
- Thành viên Ban Kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử bầu vào BKS nhiệm kỳ 2026-2031

❖ Nguyên tắc bỏ phiếu, kiểm phiếu bầu cử

- Ban Kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông;
- Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu;
- Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc;
- Kết quả kiểm phiếu phải được lập thành văn bản và được Trưởng Ban Kiểm phiếu công bố trước Đại hội;

Điều 8. NGUYÊN TẮC TRÚNG CỬ THÀNH VIÊN BKS

- Người trúng cử Thành viên BKS được xác định theo số quyền bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số quyền bầu cao nhất cho đến khi đủ số lượng Thành viên BKS được ĐHĐCĐ phê duyệt;
- Trường hợp có từ hai ứng cử viên trở lên đạt cùng số quyền bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của BKS thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số quyền bầu ngang nhau để lựa chọn.

Điều 9. LẬP VÀ CÔNG BỐ BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU

- Sau khi kiểm phiếu, Ban Kiểm phiếu phải lập Biên bản kiểm phiếu.
- Nội dung Biên bản kiểm phiếu bao gồm: Tổng số cổ đông tham dự họp, tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu, tỷ lệ tổng số phiếu bầu của cổ đông so với tổng số phiếu được quyền bầu của cổ đông tham dự họp, số và tỷ lệ phiếu hợp lệ, phiếu không hợp lệ, phiếu trống, tổng số quyền bầu cho từng ứng cử viên vào BKS.
- Toàn văn Biên bản bầu cử phải được công bố trước Đại hội.

Điều 10. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

- Những khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu sẽ do Chủ tọa cuộc họp ĐHĐCĐ giải quyết và được ghi vào biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.
- Quy chế này bao gồm 10 Điều và được đọc công khai trước Đại hội đồng cổ đông để biểu quyết thông qua. Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và chỉ áp dụng cho việc bầu Thành viên BKS Công ty nhiệm kỳ 2026-2031.

Nơi nhận:

- Cổ đông công ty;
- TV BKS, BGD, HĐQT (để biết);
- Lưu VT.



Triệu Đức Kiềm

Nam Định, ngày 06 tháng 05 năm 2026

CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG NAM ĐỊNH

1. Thời gian tổ chức: Vào hồi 7h45' ngày 06 tháng 05 năm 2026.

2. Địa điểm tổ chức: Hội trường Công ty cổ phần Môi trường Nam Định, Số 52/93 đường Quang Trung, phường Nam Định, Ninh Bình, Việt Nam.

3. Nội dung chương trình:

	Thời gian	Nội dung	Thực hiện
I		KHAI MẠC ĐẠI HỘI	
1	7h45 – 8h00	- Đón tiếp đại biểu, Cổ đông	Ban tổ chức
		- Kiểm tra tư cách Cổ đông tham dự	Ban kiểm tra tư cách cổ đông
2	8h00 – 8h15	- Ổn định tổ chức chuẩn bị Đại hội, chào cờ	Ban Tổ chức
		- Tuyên bố lý do và giới thiệu đại biểu	Ban Tổ chức
		- Giới thiệu Khách mời tặng hoa (nếu có)	Ban Tổ chức
		- Khai mạc Đại hội	Ban Tổ chức
3	8h15 – 8h25	- Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông	Ban kiểm tra tư cách cổ đông
		- Giới thiệu và thông qua Đoàn chủ tịch	Ban Tổ chức
4	8h25 – 8h40	- Giới thiệu và thông qua thành phần Ban Thư ký Đại hội, Ban kiểm phiếu	Đoàn Chủ tịch
		- Thông qua nội dung: + Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông + Quy chế tổ chức của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026	Thành viên Đoàn Chủ tịch
II		NỘI DUNG ĐẠI HỘI	
5	8h40 – 9h15	- Báo cáo hoạt động của Ban giám đốc về kết quả	Ban Giám đốc,



	Thời gian	Nội dung	Thực hiện
		<p>hoạt động kinh doanh năm 2025 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo hoạt động của BGD về kết quả Kinh doanh nhiệm kỳ 2021-2026, thông báo về việc công ty không còn đáp ứng điều kiện là công ty đại chúng. - Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển 05 năm (giai đoạn 2026-2030) của công ty. - Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị Nhiệm kỳ 2021-2026 - Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025 và Kế hoạch năm 2026; Nhiệm kỳ 2021-2026 	<p>Đoàn Chủ tịch</p> <p>Trưởng Ban kiểm soát</p>
6	9h15 – 9h45	<p style="text-align: center;">Thông qua các tờ trình</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông qua Báo cáo tài chính được kiểm toán của Công ty năm 2025; - Thông qua Kết quả sản xuất kinh doanh, phương án phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2025 và Kế hoạch kinh doanh năm 2026; - Thông qua quỹ tiền lương chi trả tiền lương và thù lao HĐQT, BKS năm 2025 và kế hoạch quỹ tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2026; - Thông qua đề xuất đơn vị kiểm toán BCTC năm 2026 và ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán phù hợp; - Thông qua việc hết nhiệm kỳ 2021-2026 của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát; thông qua số lượng, cơ cấu và danh sách các ứng viên để bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2026-2031. 	<p>Thành viên</p> <p>Đoàn Chủ tịch</p>
7	9h45-10h05	<p style="text-align: center;">Thảo luận & Biểu quyết</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phát biểu thảo luận các nội dung trong Tờ trình - Đề nghị biểu quyết thông qua các nội dung trong 	<p>Thành viên</p> <p>Đoàn Chủ tịch,</p> <p>Cổ đông</p>



	Thời gian	Nội dung	Thực hiện
		Tờ trình.	
8	10h05- 10h20	TIỀN HÀNH BẦU CỬ - Đọc và thông qua danh sách ứng viên HĐQT; BKS; - Đọc và thông qua Quy chế bầu cử thành viên HĐQT; BKS - Tổ chức bầu cử	Thành viên Đoàn Chủ tịch
	10 phút	Nghỉ giải lao	
9	10h40- 10h50	Công bố kết quả bầu cử và ra mắt TV HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2026 – 2031	
III		BẾ MẠC ĐẠI HỘI	
10	10h50 – 11h10	- Thông qua Nghị quyết và Biên bản họp ĐHĐCĐ. - Tuyên bố bế mạc Đại hội, chào cờ	Thư ký Đại hội Đoàn chủ tịch

TM. BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG



Triệu Đức Kiêm



Nam Định, ngày 06 tháng 05 năm 2026

**QUY CHẾ
TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG NAM ĐỊNH**

Căn cứ:

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng Hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020 và các văn bản có liên quan;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật số 56/2024/QH15 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29 tháng 11 năm 2024
- Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Môi trường Nam Định;
- Văn bản pháp luật khác có liên quan.

Ban tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần Môi trường Nam Định ban hành Quy chế tổ chức Đại hội như sau:

**CHƯƠNG I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 (sau đây gọi là “Đại hội”) Công ty cổ phần Môi trường Nam Định.
2. Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của cổ đông, đại diện cổ đông và các bên tham dự Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội và biểu quyết thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội.
3. Cổ đông, đại diện cổ đông và các bên tham gia Đại hội có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại quy chế này.

Điều 2. Mục tiêu

1. Đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch.
2. Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức Đại hội được thực hiện thành công và tuân thủ các quy định của pháp luật.

**CHƯƠNG II
ĐIỀU KIỆN THAM DỰ ĐẠI HỘI, QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ
CỦA CỔ ĐÔNG, NGƯỜI THAM DỰ ĐẠI HỘI**

Điều 3. Điều kiện tham dự Đại hội

Các cổ đông cá nhân hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức có tên trong danh sách cổ đông tại ngày chốt quyền tham dự Đại hội có quyền trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội.

Điều 4. Quyền của cổ đông khi tham dự Đại hội

1. Cổ đông có thể tham dự Đại hội đồng cổ đông theo một trong các hình thức sau đây:



a. Trực tiếp tham dự họp Đại hội đồng cổ đông.
b. Ủy quyền cho người khác dự họp Đại hội đồng cổ đông. Trường hợp cổ đông là tổ chức không có người đại diện theo ủy quyền theo quy định tại khoản 2, khoản 4 Điều 14 của Luật Doanh nghiệp thì ủy quyền người khác dự họp Đại hội đồng cổ đông. Cổ đông là tổ chức có sở hữu ít nhất 10% tổng số cổ phần phổ thông có quyền ủy quyền tối đa ba người tham dự họp Đại hội đồng cổ đông. Trường hợp cổ đông là tổ chức cử nhiều người đại diện theo ủy quyền thì phải xác định cụ thể số cổ phần cho mỗi người đại diện. Trường hợp cổ đông không xác định số cổ phần tương ứng cho mỗi người đại diện theo ủy quyền, số cổ phần sẽ được chia đều cho số lượng người đại diện theo ủy quyền.

2. Được ban Tổ chức thông báo công khai nội dung chương trình Đại hội.

3. Phát biểu, thảo luận và biểu quyết tất cả nội dung có trong chương trình Đại hội thuộc thẩm quyền của Đại hội theo quy định của luật Doanh nghiệp năm 2020, các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan và Điều lệ Công ty cổ phần Môi trường Nam Định

4. Tại Đại hội, mỗi cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền khi tới tham dự Đại hội được nhận Thẻ biểu quyết (trong đó có ghi mã số cổ đông và số cổ phần có quyền biểu quyết) sau khi đăng ký tham dự họp Đại hội với Ban kiểm tra tư cách cổ đông.

5. Giá trị biểu quyết của Thẻ biểu quyết tương ứng với tỷ lệ cổ phần có quyền biểu quyết mà người đó sở hữu hoặc đại diện theo đăng ký tham dự Đại hội trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các đại biểu có mặt tại Đại hội.

6. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền đến dự họp Đại hội muộn có quyền đăng ký ngay, sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng cuộc họp và hiệu lực của các đợt biểu quyết tiến hành trước đó sẽ không bị ảnh hưởng. Trường hợp Ban kiểm phiếu đang tiến hành kiểm phiếu biểu quyết thì cổ đông không có quyền biểu quyết. Ban kiểm phiếu có trách nhiệm cộng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội để tính tỷ lệ thông qua các nội dung biểu quyết ở phần sau.

Điều 5. Nghĩa vụ của cổ đông khi tham dự Đại hội

1. Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền đến dự Đại hội mang theo giấy tờ sau:

a. Giấy chứng minh thư nhân dân/Căn cước công dân (nếu là cá nhân)

b. Bản sao Đăng ký kinh doanh (nếu là tổ chức)

Cổ đông chỉ được chính thức tham dự và biểu quyết tại Đại hội sau khi đã thực hiện các thủ tục đăng ký và chứng minh tư cách Cổ đông hoặc/và đại diện ủy quyền của mình là hợp lệ với Ban kiểm tra tư cách Cổ đông.

2. Trường hợp Cổ đông đã ủy quyền cho người khác mà không có thông báo bằng văn bản về việc hủy ủy quyền thì Cổ đông đó khi tham dự Đại hội không được nhận Thẻ biểu quyết tại Đại hội nếu người được ủy quyền của họ đã làm thủ tục nhận Thẻ biểu quyết.

3. Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền lại cho bên thứ ba.

4. Trong thời gian diễn ra Đại hội, cổ đông/ đại diện của cổ đông phải tuân thủ theo sự hướng dẫn, điều khiển của Chủ tọa, tôn trọng kết quả làm việc của Đại hội, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự.

5. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền tham dự họp Đại hội phải chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế này, nếu vi phạm thì tùy theo mức độ cụ thể Chủ tọa sẽ xem xét và có hình thức xử lý theo quy định tại Điều 146 Luật Doanh nghiệp hiện hành.

6. Trường hợp Cổ đông rời cuộc họp trước khi Đại hội biểu quyết mà không thông báo với Ban kiểm phiếu thì cổ đông đó coi như đã đồng ý với tất cả những vấn đề sẽ được biểu quyết tại Đại hội.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa Đại hội

1. Chủ tọa và thành phần đoàn chủ tịch do Đại hội bầu bằng giơ thẻ biểu quyết.
2. Chủ tọa Đại hội có các quyền và trách nhiệm sau:
 - a. Chủ trì, điều khiển Đại hội; Chủ tọa tiến hành các công việc cần thiết để điều khiển Đại hội một cách hợp lệ, có trật tự và đảm bảo Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông tham dự;
 - b. Quyết định của Chủ tọa Đại hội về vấn đề chính trị, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội sẽ mang tính phán quyết cao nhất;
 - c. Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình của Đại hội;
 - d. Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết;
 - e. Trả lời hoặc chỉ định thành viên Đoàn chủ tịch trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu;
 - f. Bất cứ lúc nào Chủ tọa có quyền trì hoãn Đại hội đến một thời điểm khác tại một địa điểm khác (phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp năm 2020 và Điều lệ Công ty cổ phần Môi trường Nam Định khi Điều lệ này đã được Đại hội thông qua) mà không cần lấy ý kiến của Đại hội nếu nhận thấy rằng:
 - Hành vi của những người có mặt cản trở hoặc có khả năng cản trở diễn biến có trật tự của cuộc họp;
 - Hoặc sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của Đại hội được tiến hành một cách hợp lệ;
 - g. Chủ tọa Đại hội có quyền:
 - Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh khác;
 - Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp, trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến hành cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi Đại hội.

Điều 7. Ban thư ký Đại hội

1. Ban thư ký gồm 02 thành viên do Chủ tọa đề cử, được Đại hội thông qua bằng biểu quyết để giúp việc Đại hội. Ban thư ký chịu trách nhiệm trước Chủ tọa và Đại hội về nhiệm vụ của mình.
2. Ban Thư ký thực hiện công việc trợ giúp theo sự phân công của Chủ tọa, có nhiệm vụ:
 - a. Ghi chép, phản ánh trung thực, chính xác, đầy đủ nội dung biên bản đối với diễn biến cuộc họp Đại hội, dự thảo các văn kiện, kết luận, và thông báo của Chủ tọa gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu; trình bày trước Đại hội về Biên bản họp và dự thảo Nghị quyết của Đại hội.
 - b. Tiếp nhận phiếu đăng ký phát biểu, ý kiến khiếu nại (nếu có) của cổ đông.

Điều 8. Ban kiểm tra tư cách cổ đông

1. Ban kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội (sau đây gọi tắt là Ban kiểm tra tư cách cổ đông) có 3 thành viên, gồm 01 Trưởng ban và 02 thành viên có chức năng và nhiệm vụ sau:
 - a. Kiểm tra tư cách dự họp của các cổ đông và đại diện theo ủy quyền của cổ đông dựa trên các tài liệu mà họ xuất trình: Kiểm tra Chứng minh thư nhân dân/CCCD, Bản sao công chứng Giấy CNĐKKD, Giấy ủy quyền và các tài liệu kèm theo (nếu có);
 - b. Phát cho cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của các cổ đông Thẻ biểu quyết và các tài liệu của Đại hội;
 - c. Tổng hợp kết quả kiểm tra và báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách các cổ đông tham dự Đại hội.

2. Trường hợp người đến dự họp không có đầy đủ tư cách tham dự Đại hội thì Ban kiểm tra tư cách cổ đông có quyền từ chối quyền dự họp của người đó, từ chối cấp Thẻ biểu quyết và phát tài liệu của Đại hội.

Điều 9. Ban kiểm phiếu, kiểm phiếu bầu cử

1. Ban kiểm phiếu có 03 thành viên, gồm 01 Trưởng ban và 02 thành viên do Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua theo đề nghị của Chủ tọa. Thành viên Ban kiểm phiếu không được là người có tên trong danh sách đề cử, ứng cử vào thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát.

2. Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ:

- a. Hướng dẫn cổ đông tham dự Đại hội cách sử dụng Thẻ biểu quyết;
- b. Thực hiện việc đếm số phiếu biểu quyết theo từng loại: tán thành, không tán thành, không có ý kiến ngay sau khi Đại hội biểu quyết;
- c. Ghi nhận kết quả biểu quyết của các cổ đông và đại diện cổ đông đối với các vấn đề được lấy ý kiến thông qua Đại hội;
- d. Tổng hợp và báo cáo Chủ tọa các vấn đề được lấy ý kiến thông qua Đại hội;
- e. Báo cáo kết quả kiểm phiếu (Biên bản kiểm phiếu) trước Đại hội;
- f. Thực hiện công tác bầu cử Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát công ty nhiệm kỳ 2026-2031, kiểm phiếu bầu cử, lập Biên bản bầu cử theo quy định.
- g. Bàn giao lại biên bản kiểm phiếu cho Thư ký Đại hội;
- h. Cùng chủ tọa Đại hội xem xét và giải quyết khiếu nại, tố cáo về kết quả biểu quyết (nếu có) và báo cáo đề Đại hội đồng cổ đông quyết định;
- i. Thực hiện nhiệm vụ được giao khác.

CHƯƠNG III

TRÌNH TỰ TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 10. Điều kiện tiến hành Đại hội

1. Cuộc họp Đại hội Cổ đông được tiến hành khi có số lượng cổ đông dự họp đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông được lập tại thời điểm chốt danh sách cổ đông để triệu tập cuộc họp Đại hội. Ban kiểm tra tư cách cổ đông thông báo số lượng cổ đông tham dự, tổng số cổ phần có quyền biểu quyết mà các cổ đông đại diện và tỷ lệ tham dự để Đại hội có thể tiến hành theo quy định.

2. Cuộc họp Đại hội dự kiến diễn ra trong 1/2 ngày theo chương trình Đại hội được Ban tổ chức chuẩn bị và thông qua tại Đại hội.

3. Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung nêu tại Chương trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2026.

Điều 11. Chương trình, nội dung làm việc của Đại hội

1. Chương trình và nội dung cuộc họp phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngay trong phiên khai mạc. Chương trình phải xác định rõ thời gian đối với các nội dung trong chương trình họp.

2. Trường hợp có thay đổi chương trình họp đã được gửi kèm theo thông báo mời họp cho cổ đông, các thay đổi phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Điều 12. Thảo luận và chất vấn tại Đại hội

1. Căn cứ vào số lượng cổ đông tham dự và thời lượng cho phép của Đại hội, Chủ tọa Đại hội có thể lựa chọn phương pháp điều khiển cuộc họp. Cổ đông tham dự Đại hội phát biểu ý kiến thảo luận, chất vấn bằng cách giơ Thẻ biểu quyết và được sự đồng ý của Chủ tọa Đại hội đồng ý. Trong cùng một thời điểm chỉ có một cổ đông được quyền phát biểu. Trường hợp nhiều cổ đông có ý kiến cùng lúc thì Chủ tọa sẽ mời tuần tự từng cổ đông phát biểu ý kiến của mình.

2. Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với chương trình Đại hội đã thông qua. Nội dung ý kiến đề xuất của cổ đông không được vi phạm pháp luật, liên quan đến vấn đề cá nhân hoặc vượt quá thẩm quyền của Doanh nghiệp. Chủ tọa có quyền nhắc nhở hoặc đề nghị cổ đông tập trung vào nội dung trọng tâm cần phát biểu để tiết kiệm thời gian và đảm bảo chất lượng thảo luận;

3. Đại hội thống nhất tổng thời lượng phát biểu của một cổ đông tối đa không vượt quá 5 phút. Nếu quá thời lượng này, Chủ tọa Đại hội có thể yêu cầu cổ đông lập các câu hỏi, kiến nghị thành văn bản, Ban Thư ký Đại hội phải ghi nhận và Hội đồng quản trị trong phạm vi thẩm quyền của mình sẽ trả lời bằng văn bản cho cổ đông trong thời hạn 5 ngày làm việc kể từ thời điểm nhận được kiến nghị của cổ đông.

Điều 13. Thể lệ biểu quyết và thông qua các quyết định tại Đại hội

1. Nguyên tắc biểu quyết:

a. Biểu quyết trực tiếp tại Đại hội bằng việc giơ Thẻ biểu quyết;
b. Biểu quyết thông qua việc cử người ủy quyền tới dự họp, khi đó người được ủy quyền tham dự Đại hội và biểu quyết như hình thức cổ đông trực tiếp dự họp.

2. Các vấn đề được thông qua tại Đại hội phải được số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện có ủy quyền có mặt tại Đại hội chấp thuận, ngoại trừ nội dung quy định tại khoản 3 Điều này.

3. Đối với việc thông qua các vấn đề được quy định tại Khoản 1 Điều 148 Luật doanh nghiệp 2020 phải đạt từ 65% số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện có ủy quyền có mặt tại Đại hội.

4. Việc bầu cử Hội đồng quản trị và ban Kiểm soát công ty được thực hiện theo quy định tại Khoản 3 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.

5. Hình thức biểu quyết:

a. Cổ đông (hoặc người đại diện theo ủy quyền) biểu quyết từng nội dung trong chương trình Đại hội. Khi biểu quyết một vấn đề được Đại hội đưa ra, các cổ đông biểu quyết bằng cách giơ Thẻ biểu quyết lên cao; việc xác định kết quả biểu quyết được tiến hành bằng cách đếm số phiếu biểu quyết tán thành, số phiếu biểu quyết không tán thành và số phiếu biểu quyết không có ý kiến.

b. Đối với từng vấn đề cần biểu quyết, Chủ tọa sẽ hỏi ý kiến của Cổ đông theo trình tự: Tán thành, Không tán thành; Không có ý kiến khác. Trường hợp cổ đông không giơ Thẻ biểu quyết thì coi như tán thành. Với từng vấn đề xin ý kiến biểu quyết, các cổ đông chỉ được giơ Thẻ biểu quyết một lần.

Điều 14. Biên bản và nghị quyết Đại hội

1. Biên bản Đại hội: Tất cả các nội dung của Đại hội phải được Ban thư ký ghi vào biên bản. Biên bản phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

2. Căn cứ Biên bản Đại hội, Thư ký Đại hội sẽ tổng hợp số liệu và đưa vào dự thảo nghị quyết Đại hội. Dự thảo Nghị quyết được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

3. Biên bản, phụ lục danh sách cổ đông đăng ký dự họp, toàn văn Nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo thông báo mời họp được lưu giữ tại trụ sở Công ty theo quy định.

CHƯƠNG IV ĐIỀU KHOẢN KHÁC

Điều 15. Trật tự Đại hội

1. Cổ đông hoặc Người đại diện theo ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông phải ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban tổ chức Đại hội hướng dẫn. Tuân thủ việc sắp xếp

vị trí của Ban tổ chức Đại hội.

2. Cổ đông có nhu cầu sao chép tài liệu, ghi âm phải đăng ký với Chủ tọa và hoàn toàn chịu trách nhiệm trong trường hợp có những thông tin sai lệch với nội dung Đại hội.

3. Giữ trật tự Đại hội, không sử dụng điện thoại di động trong quá trình họp. Tất cả các máy điện thoại khi mang vào cuộc họp phải tắt máy hoặc để ở chế độ rung.

4. Chấp hành quy chế Tổ chức Đại hội và sự điều khiển cuộc họp của Chủ tọa.

Điều 16. Trường hợp tiến hành Đại hội không thành

1. Trường hợp cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất Công ty cổ phần Môi trường Nam Định không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Điều 10 Quy chế này thì việc triệu tập họp lần thứ hai phải được thực hiện trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày cuộc họp Đại hội lần thứ nhất dự định khai mạc. Cuộc họp của Đại hội lần thứ hai được tiến hành khi có số thành viên tham dự là các Cổ đông và các đại diện theo ủy quyền dự họp đại diện cho ít nhất 33% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

2. Trường hợp cuộc họp triệu tập lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 Điều này thì được triệu tập lần thứ ba trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày cuộc họp lần thứ hai dự định khai mạc. Trong trường hợp này, cuộc họp của Đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào số lượng cổ đông hay đại diện ủy quyền tham dự và được coi là họp lệ.

CHƯƠNG V HIỆU LỰC THI HÀNH

Điều 17. Hiệu lực thi hành

1. Quy chế này gồm 5 chương, 17 Điều được Đoàn Chủ tịch Công ty cổ phần Môi trường Nam Định áp dụng, thông qua và có hiệu lực thi hành tại Đại hội cổ đông thường niên 2026 Công ty cổ phần Môi trường Nam Định.

2. Chủ tọa Đại hội có trách nhiệm điều hành Đại hội theo Quy chế này.

3. Cổ đông và những người tham dự Đại hội có trách nhiệm thực hiện các quy định tại Quy chế này.

Nơi nhận:

- Cổ đông Công ty;
- Lưu VT.



Triệu Đức Kiểm



BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Nam Định, ngày 06 tháng 05 năm 2026.

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN/ *CIRRICULLUM VITAE*

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

- 1/ Họ và tên: Triệu Đức Kiêm
 - 2/ Giới tính: Nam
 - 3/ Ngày tháng năm sinh: 18/08/1965
 - 4/ Nơi sinh: Xã Nam Ninh, Tỉnh Ninh Bình
 - 5/ Số CMND (hoặc số hộ chiếu): 036065003458 cấp ngày 6/1/2025 tại Bộ công an
 - 6/ Quốc tịch: Việt Nam
 - 7/ Dân tộc: Kinh
 - 8/ Địa chỉ thường trú: 25 Nguyễn Văn Hoan, KĐT Hoà Vượng, Phường Đông A, Tỉnh Ninh Bình
 - 9/ Số điện thoại:
 - 10/ Địa chỉ email:
 - 11/ Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin: Công ty Cổ phần Môi trường Nam Định
 - 12/ Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin: Thành viên Hội đồng quản trị
 - 13/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không
 - 14/ Số CP nắm giữ: 1.131.268 chiếm 51.55% vốn điều lệ, trong đó:
 - + Đại diện UBND tỉnh Ninh Bình, sở hữu: 1.119.268 CP
 - + Cá nhân sở hữu: 12.000CP
 - 15/ Các cam kết nắm giữ (nếu có) : Không
 - 16/ Danh sách người có liên quan của người khai*:
- * Người có liên quan theo quy định tại khoản 4 Điều 4 Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019.



Stt	Mã CK	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)/NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address / Head office address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1.1		Tổ chức có liên quan														
-		UBND tỉnh Ninh Bình			Cố đồng Nhà nước							51%				
1.2		Cá nhân có liên quan														
1		Trần Thị Huệ			Mẹ đẻ	CCCD	036138004744			Xóm An Phát, Xã Nam Ninh, Tỉnh Ninh Bình						
2		Nguyễn Thị Thu Hương			Vợ	CCCD	036169015632			25, Nguyễn Văn Hoàn, Khu đô thị Hòa Vượng, Phường Đông A, Tỉnh Ninh Bình						
3		Nguyễn Thị Hồng Vân			Mẹ vợ	CCCD	036145006302			228/44/6 Gò Xoài, Khu phố 11, Phường Bình Hưng Hoà, TP Hồ Chí Minh						
4		Triệu Mạnh Duy			Con trai	CCCD	036092011010			17/12 đường Gò Dầu, Phường Phú Thọ Hoà, TP Hồ Chí Minh						
5		Trần Thị Kim Hoa			Con dâu	CCCD	035192000557			17/12 đường Gò Dầu, Phường Phú Thọ Hoà, TP Hồ Chí Minh						
6		Triệu Tuấn Nghĩa			Con trai	CCCD	036200000387			5A Chung cư lô A Hoàng Ngọc Phách, Phường Phú Thọ Hoà, TP Hồ Chí Minh						
7		Ninh Giang Anh Thư			Con dâu	CCCD	036300003687			5A Chung cư lô A Hoàng Ngọc						



BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Nam Định, ngày 06 tháng 5 năm 2026.

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN/ CIRRICULLUM VITAE

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

- 1/ Họ và tên: TRIỆU THỊ MƠ
- 2/ Giới tính: Nữ
- 3/ Ngày tháng năm sinh: 24/2/1973
- 4/ Nơi sinh: Phường Nam Định, tỉnh Ninh Bình
- 5/ Số CMND (hoặc số hộ chiếu): 036173005705 cấp ngày 12/11/2022 tại Cục cảnh sát
- 6/ Quốc tịch: Việt Nam
- 7/ Dân tộc: Kinh
- 8/ Địa chỉ thường trú: 505 Trần Thái Tông, Phường Nam Định, tỉnh Ninh Bình
- 9/ Số điện thoại: 0914.815.800
- 10/ Địa chỉ email: trieumomtnd@gmail.com
- 11/ Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin: Công ty Cổ phần Môi trường Nam Định
- 12/ Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin: Thành viên Hội đồng quản trị
- 13/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không
- 14/ Số CP nắm giữ: 9.859 cổ phần, chiếm 0,45% vốn điều lệ
- 15/ Các cam kết nắm giữ (nếu có) : Không
- 16/ Danh sách người có liên quan của người khai*:
* Người có liên quan theo quy định tại khoản 4 Điều 4 Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019.

Stt	Mã CK	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)/ NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ hiện hệ Address / Head office address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
1	MND	Triệu Thị Mơ		Ủy viên HĐQT	Bố đẻ	CCCD	036173005705	12/11/2022	Cục cảnh sát	Số 611 đường Trần Thái Tông, Phường Nam Định, tỉnh Ninh Bình	9.859	0,45%	Tháng 4/2024		Được bầu	
2		Nguyễn Thị Lã			Mẹ đẻ		036148010287	10/5/2021	Cục cảnh sát	Số 611 đường Trần Thái Tông, Phường Nam Định, tỉnh Ninh Bình						
3		Triệu Thị Mai Lý			Em gái		036177000212	10/7/2021	Cục cảnh sát	Số 29 ngách 157/23 Phố Dài Láng, Phường Láng Thượng, Quận Đống Đa TP Hà Nội						
4		Triệu Thị Thanh Huyền		Nhân viên kế toán XNDVMT số 3	Em gái		036182011178	5/4/2021	Cục cảnh sát	Số 11 đường Lê Ngọc Rũ, P Thiên Trường, tỉnh Ninh Bình	4.800	0,22%				
5		Triệu Hữu Định			Em trai		036085001248	18/12/2022	Cục cảnh sát	Số 132 đường Lê Duẩn, P Nguyễn Du, Q Hai Bà Trưng, Tp Hà Nội						
6		Trần Trung Đức		Lái xe vận chuyển rác – Đội cơ giới	Con trai		036094020740	17/6/2021	Cục cảnh sát	Số 7/61 Đinh Công Tráng, P Thiên Trường, tỉnh Ninh Bình						

7	Cao Việt Bách		Con trai	036203002 264	10/8/2021	Cục cảnh sát	SN 72 Trần Đại Nghĩa, P Đông Tâm, Q Hai Bà Trung, Tp Hà Nội						
---	---------------	--	----------	------------------	-----------	-----------------	---	--	--	--	--	--	--

17/ Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có): Không có

18/ Quyền lợi mẫu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có): Không có

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật

**NGƯỜI KHAI /
DECLARANT**
(Ký, ghi rõ họ tên)



Triệu Thị Mơ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Nam Định, ngày 06 tháng 05 năm 2026

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
 - Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

- 1/ Họ và tên: Trịnh Đức Thắng.
- 2/ Giới tính: Nam
- 3/ Ngày tháng năm sinh: 12/09/1980
- 4/ Nơi sinh: Thành phố Nam Định
- 5/ Số CCCD: 036080011880 Ngày cấp: 07/04/2021. Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHCVTTXH
- 6/ Quốc tịch: Việt Nam
- 7/ Dân tộc: Kinh
- 8/ Địa chỉ thường trú: 162 đường Điện Biên, Cửa Bắc, P. Nam Định, Tỉnh Ninh Bình
- 9/ Số điện thoại: 0913.344.971
- 10/ Địa chỉ email: Trinhthang12091980@gmail.com
- 11/ Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin: Công ty Cổ phần Môi trường Nam Định
- 12/ Chức vụ hiện nay tại Công ty: Phó giám đốc Công ty
- 13/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Thường vụ đảng uỷ
- 14/ Số CP nắm giữ: 6.100, chiếm : 0,28 % vốn điều lệ, trong đó:
 - + Đại diện sở hữu của....: ... cổ phần, chiếm ...% vốn điều lệ
 - + Cá nhân sở hữu: 6.100 cổ phần, chiếm : 0,28% vốn điều lệ.
- 15/ Các cam kết nắm giữ (nếu có): Không.

16/ Danh sách người có liên quan của người khai (người có liên quan theo quy định tại khoản 4 điều 4 Luật chứng khoán ngày 26/11/2019):

Stt	Mã CK	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)/NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
1	2							8	10	11	12	13	14	15	16	17
1.01		Trịnh Đức Thắng		Phó giám đốc Cty				9		162 đường Điện Biên, Cửa Bắc, P. Nam Định, T. Ninh Bình	6.100	0,28%				
1.02		Trịnh Văn Cảnh			Bố đẻ					162 đường Điện Biên, Cửa Bắc, P. Nam Định, T. Ninh Bình	0	0				
1.03		Trương Thị Bình			Mẹ đẻ					162 đường Điện Biên, Cửa Bắc, P. Nam Định, T. Ninh Bình c, tp Nam Định	0	0				
1.04		Vũ Thị Phương			Mẹ vợ					19/10 phường Vũng Tàu, Tp. Hồ Chí Minh	0	0				
1.05		Vũ Thị Hoa			Vợ					162 đường Điện Biên, Cửa Bắc, P. Nam Định, T. Ninh Bình	0	0				

Stt	Mã CK	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)/ NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
1.06		Trịnh Bảo Trần			Con ruột					162 đường Điện Biên, Cửa Bắc, P. Nam Định, T. Ninh Bình	0	0				
1.07		Trịnh Đức Khôi Nguyễn			Con ruột					162 đường Điện Biên, Cửa Bắc, P. Nam Định, T. Ninh Bình	0	0				
1.08		Trịnh Bảo Châu			Con ruột					162 đường Điện Biên, Cửa Bắc, P. Nam Định, T. Ninh Bình	0	0				
1.09		Trịnh Thị Lan Anh			Chị gái					252 Minh Khai, P. Nam Định, T. NB	0	0				
1.10		Trịnh Thị Bích Hạnh			Em gái					7/119 Bến Ngự, P. Nam Định, T. Ninh Bình	0	0				
1.11		Hoàng Ngọc Tùng			Anh rể					252 Minh Khai, P. Nam Định, T. NB	0	0				
1.12		Vũ Ngọc Quỳnh			Em rể					7/119 Bến Ngự, P. Nam Định, T. Ninh Bình	0	0				


17/ Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có):

18/ Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có):

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

NGƯỜI KHAI

(Ký, ghi rõ họ tên)



Dương Đức Thọ.



BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Nam Định, ngày 06 tháng 5 năm 2026.

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN/ CIRRICULLUM VITAE

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

- 1/ Họ và tên: Vũ Đình Ngọc
 - 2/ Giới tính: Nam
 - 3/ Ngày tháng năm sinh: 20/10/1969
 - 4/ Nơi sinh: Yên Trung, Ý Yên, Nam Định
 - 5/ Số CCCD/CMND (hoặc số hộ chiếu): 036069001330 cấp ngày 9/9/2022 tại Cục cảnh sát
 - 6/ Quốc tịch: Việt Nam
 - 7/ Dân tộc: Kinh
 - 8/ Địa chỉ thường trú: Thôn Mặc Sơn, xã Tân Minh, tỉnh Ninh Bình
 - 9/ Số điện thoại: 0985 182 303
 - 10/ Địa chỉ email:
 - 11/ Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin: Công ty Cổ phần Môi trường Nam Định
 - 12/ Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin: Thành viên Hội đồng quản trị
 - 13/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không
 - 14/ Số CP nắm giữ: 367.879 cổ phần, trong đó:
 - 15/ Các cam kết nắm giữ (nếu có) : Không
 - 16/ Danh sách người có liên quan của người khai*:
- * Người có liên quan theo quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019

Stt.	Mã CK	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)/ NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address / Head office address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1	MND	Vũ Đình Ngọc		Ủy viên HĐQT		CCCD	036069001330	09/9/2022	Cục cảnh sát	Thôn Mặc Sơn, xã Tân Minh, tỉnh Ninh Bình	367.879	16,76%	Tháng 8/2016		Được bầu	
2		Nguyễn Thị Thắng			Vợ	CCCD	027178002531	25/04/2021	Cục cảnh sát	Ngô xá, Phạt Tích, tỉnh Bắc Ninh						
3		Vũ Ngọc Minh			Con	CCCD	036095021635	06/05/2023	Cục cảnh sát	Thôn Mặc Sơn, xã Tân Minh, tỉnh Ninh Bình						
4		Vũ Ngọc Bình			Con	CCCD	036097012372	19/02/2022	Cục cảnh sát	Thôn Mặc Sơn, xã Tân Minh, tỉnh						


										Ninh Bình					
5		Vũ Ngọc Mai			Con	CCCD	027312004019	29/08/2024	Cục cảnh sát	Ngô xá, Phạt Tích, tỉnh Bắc Ninh					
6		Vũ Diễm Quyên			Con	CCCD	027316004764	30/08/2024	Cục cảnh sát	Ngô xá, Phạt Tích, tỉnh Bắc Ninh					

17/ Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có): Không có

18/ Quyền lợi mẫu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có): Không có

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật

**NGƯỜI KHAI /
DECLARANT**
(Ký, ghi rõ họ tên)


Vũ Diễm Quyên

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Nam Định, ngày 06 tháng 05 năm 2026.

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN/ CIRRICULLUM VITAE

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

- 1/ Họ và tên: Vũ Văn Pha
 - 2/ Giới tính: Nam
 - 3/ Ngày tháng năm sinh: 30/10/1983
 - 4/ Nơi sinh: Xã Nam Trục, tỉnh Ninh Bình
 - 5/ Số CMND (hoặc số hộ chiếu): 036083028500 cấp ngày 27/11/2023 tại Cục cảnh sát
 - 6/ Quốc tịch: Việt Nam
 - 7/ Dân tộc: Kinh
 - 8/ Địa chỉ thường trú: Xã Nam Trục, tỉnh Ninh Bình
 - 9/ Số điện thoại: 0912.443.660
 - 10/ Địa chỉ email:
 - 11/ Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin: Công ty Cổ phần Môi trường Nam Định
 - 12/ Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin: Thành viên Hội đồng quản trị
 - 13/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không
 - 14/ Số CP nắm giữ: 290.050 cổ phần.
 - 15/ Các cam kết nắm giữ (nếu có) : Không
 - 16/ Danh sách người có liên quan của người khai*:
- * Người có liên quan theo quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019.

Stt	Mã CK	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passport/Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)/NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address / Head office address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/người nội bộ	Thời điểm ngừng còn là người có liên quan của công ty/người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1	MIND	Vũ Văn Pha	021C773208	Ủy viên HĐQT		CCCD	036083028500	27/11/2023	Cục cảnh sát	Xã Nam Trữc, Tỉnh Ninh Bình	290.050	13,22 %	17/4/2024		Được bầu	
2		Vũ Thị Thương			Vợ	CCCD	036186007401	10/5/2021	Cục cảnh sát	Xã Nam Trữc, Tỉnh Ninh Bình						
3		Vũ Thị Ngọc Anh			Con	CCCD	036307017868	08/5/2021	Cục cảnh sát	Xã Nam Trữc, Tỉnh Ninh Bình						
4		Vũ Đức Tuấn			Con	CCCD	036209015067	18/3/2023	Cục cảnh sát	Xã Nam Trữc, Tỉnh Ninh Bình						
5		Vũ Thị Ngọc Trâm			Con	CCCD	036313016244		Cục cảnh sát	Xã Nam Trữc, Tỉnh Ninh Bình						
6		Vũ Ngọc Anh			Con	CCCD	036318005926		Cục cảnh sát	Xã Nam Trữc, Tỉnh Ninh Bình						
7		Vũ Thị Thuý			Em gái	CCCD	036184026393	17/6/2021	Cục cảnh sát							
8		Đoàn Văn Hào			Em rể	CCCD	036082003503	15/1/2022	Cục cảnh sát							
9		Vũ Thị Thoa			Em gái	CCCD	036188023395	13/8/2021	Cục cảnh sát							

10		Đoàn Quốc Toán			Em rể	CCCC	036085018330	17/6/2021	Cục cảnh sát			
11		Vũ Thị Thoa			Em vợ	CCCC	036188012828	29/4/2021	Cục cảnh sát			
12		Vũ Văn Thự			Chồng em vợ	CCCC	036082006896	8/4/2021	Cục cảnh sát			
13		Vũ Tiến Đạt			Em vợ	CCCC	036091015001	30/8/2021	Cục cảnh sát			
14		Nguyễn Thị Thêm			Vợ của em vợ	CCCC	036193006726	22/12/2021	Cục cảnh sát			
15		Vũ Văn Đường			Em vợ	CCCC	036095007353	2/7/2021	Cục cảnh sát			
16		Đoàn Thị Hoà			Vợ của em vợ	CCCC	036198013810	17/5/2021	Cục cảnh sát			

17/ Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có): Không có

18/ Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có): Không có

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật

**NGƯỜI KHAI /
DECLARANT**

(Ký, ghi rõ họ tên)

**Phụ lục III
Appendix III**

**MẪU BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN
CIRRICULLUM VITAE**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính)
(Pronndgated with the Circular No 96/2020/TT-BTC on November 16, 2020 of the Minister of
Finance)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom – Happiness**

Nam Định, ngày 6 tháng 5 năm 2026

....., day month year

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN/ CIRRICULLUM VITAE

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.
To: - The State Securities Commission;
- The Stock Exchange.

1/ Họ và tên /Full name: Nguyễn Thị Minh Nguyệt

2/ Giới tính/Sex: nữ

3/ Ngày tháng năm sinh/Date of birth: 23 tháng 02 năm 1973

4/ Nơi sinh/Place of birth: Tỉnh Ninh Bình

5/ Số CMND (hoặc số hộ chiếu)/ IDcard No. (or Passport No.): 036173003557

Ngày cấp/Date of issue: 25/04/2021. Nơi cấp/Place of issue; Cục quản lý hành chính về trật tự xã hội
– Bộ Công an

6/ Quốc tịch/Nationality: Việt Nam

7/ Dân tộc/Ethnic: Kinh

8/ Địa chỉ thường trú/Permanent residence: 209 Cù Chính Lan – Phường Nam Định – Tỉnh Ninh Bình.

9/ Số điện thoại/Telephone number: 0902016647

10/ Địa chỉ email/Email: nguyetca1973@gmail.com

11/ Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ Organisation's name subject to information disclosure rules: Công ty Cổ phần Môi trường Nam Định.

12/ Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ Current position in an organization subject to information disclosure: Trưởng ban Kiểm soát công ty.

13/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác/Positions in other companies: Không

14/ Số CP nắm giữ: 9.600 chiếm 0,0044% vốn điều lệ, trong đó/ Number of owning shares , accounting for% of charter capital, of which:

+ Đại diện (tên tổ chức là Nhà nước/cổ đông chiến lược/tổ chức khác) sở hữu/Owning on behalf of (the State/strategic investor/other organisation):

+ Cá nhân sở hữu/ Owning by Individual: 9.600 CP

15/ Các cam kết nắm giữ (nếu có)/Other owning commitments (if any): Không

16/ Danh sách người có liên quan của người khai* /List of affiliated persons of declarant:

* Người có liên quan theo quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019.

Affiliated persons are stipulated in Article 4, clause 46 of the Law on Securities dated 26th Nov 2019.

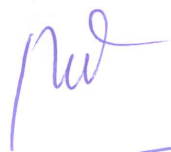
Stt No	Mã CK Securities symbol	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if available)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if available)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relations hip with the company/ internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD) Type of document s(ID/Passport/ Business Registrati on Certificate)	Số Giấy NSH (*)/ NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address / Head office address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of shares owned at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person became an affiliated person/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons (when arising changes related to sections of 13 and 14)	Ghi chú (về việc không có sổ Giấy NSH và các ghi chú khác) (f.e. not in possession of a NSH No. and other notes)
1	MND	Nguyễn Thị Minh Nguyệt	059C024557	Trưởng ban kiểm soát		CCCD	036173003557	25/04/2021	Cục quản lý hành chính về trật tự xã hội – Bộ Công an	52/93 Quang Trung – Phường Nam Định – Tỉnh Ninh Bình	9.600	0,0044	02/10/2023		Được bầu	
1.01		Đặng Đình Dũng			con	CCCD	036098001103	11/05/2016	Cục quản lý hành chính về trật tự xã hội – Bộ Công an							

17/ Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/Related interest with public company, public fund (if any): Không

18/ Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/ Interest in conflict with public company, public fund (if any): Không

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật/ I hereby certify that the information provided in this cv is true and correct and I will bear the full responsibility to the law.

**NGƯỜI KHAI /
DECLARANT**
(Ký, ghi rõ họ tên)
(Signature, full name)


Nguyễn Thị Minh Nguyệt

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Nam Định, ngày 06 tháng 5 năm 2026.

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN/ CURRICULLUM VITAE

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

- 1/ Họ và tên: Vũ Thị Phương Thúy
 - 2/ Giới tính: Nữ
 - 3/ Ngày tháng năm sinh: 25/04/1984
 - 4/ Nơi sinh: Nam Hùng, Nam Trực, Nam Định.
 - 5/ Số CMND (hoặc số hộ chiếu): 0036184003485 cấp ngày 16/03/2023 tại Cục cảnh sát
 - 6/ Quốc tịch: Việt Nam
 - 7/ Dân tộc: Kinh
 - 8/ Địa chỉ thường trú: 16/46 đường Túc Mạc, P. nam Định, T. Ninh Bình
 - 9/ Số điện thoại: 0983773845
 - 10/ Địa chỉ email: Phuongthuymtd@gmail.com
 - 11/ Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin: Công ty Cổ phần Môi trường Nam Định
 - 12/ Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin: Thành viên ban kiểm soát
 - 13/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không
 - 14/ Số CP nắm giữ: 3.200 cổ phần, trong đó:
 - 15/ Các cam kết nắm giữ (nếu có) : Không
 - 16/ Danh sách người có liên quan của người khai*:
- * Người có liên quan theo quy định tại khoản 4 Điều 4 Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019.

Stt	Mã CK	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)/ NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ Address / Head office address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	
	MND	Vũ Thị Phương Thúy		Uỷ viên BKS		CCCD	036184003485	16/03/2023	Cục cảnh sát	16/46 đường Túc Mạc, P. Nam Định, T.Ninh bình	3.200	0.141%	Tháng 8/2016		Được bầu		
1		Nguyễn Chí Công			Chồng	CCCD	036076002799	12/01/2023	Cục cảnh sát	16/46 đường Túc Mạc, P. Nam Định, T.Ninh bình							
2		Nguyễn Minh Đức			Con	CCCD	036207012797	12/04/2022	Cục cảnh sát	16/46 đường Túc Mạc, P. Nam Định, T.Ninh bình							
3		Nguyễn Thị Minh Anh			Con	CC	036312009970	08/12/2025	Bộ Công An	16/46 đường Túc Mạc, P. Nam Định, T.Ninh bình							

17/ Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có): Không có

18/ Quyền lợi mẫu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có): Không có

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật

**NGƯỜI KHAI /
DECLARANT**
(Ký, ghi rõ họ tên)



Vũ Thị Phương Thúy

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Nam Định, ngày 06 tháng 5 năm 2026.

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN/ *CIRRICULLUM VITAE*

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

- 1/ Họ và tên: Vũ Thu Hương
 - 2/ Giới tính: Nữ
 - 3/ Ngày tháng năm sinh: 24/7/1987
 - 4/ Nơi sinh: Phường Thiên Trường – Tỉnh Ninh Bình
 - 5/ Số CMND (hoặc số hộ chiếu): 036187021955 cấp ngày 10/5/2021 tại Công an tỉnh Nam Định
 - 6/ Quốc tịch: Việt Nam
 - 7/ Dân tộc: Kinh
 - 8/ Địa chỉ thường trú: 172 Giải Phóng, Phường Nam Định, tỉnh Ninh Bình
 - 9/ Số điện thoại:
 - 10/ Địa chỉ email:
 - 11/ Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin: Công ty Cổ phần Môi trường Nam Định
 - 12/ Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin: Thành viên Ban kiểm soát
 - 13/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không
 - 14/ Số CP nắm giữ: 6.218 cổ phần, trong đó:
 - 15/ Các cam kết nắm giữ (nếu có) : Không
 - 16/ Danh sách người có liên quan của người khai*:
- * Người có liên quan theo quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019.

Sst	Mã CK	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passport/ Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)/NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ Address / Head office address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/người nội bộ	Thời điểm không là người có liên quan của công ty/người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
1		3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1	MIND	Vũ Thu Hương	024e064094	Thành viên Ban kiểm soát		CCCD	036187021955	10/5/2021	Cục cảnh sát	172 đường Giải Phóng, Phường Nam Định, tỉnh Ninh Bình	6.218	0,28%	T8/2016		Được bầu	
2		Phạm Hồng Hải			Chồng	CCCD	036084009817		Cục cảnh sát	172 đường Giải Phóng, Phường Nam Định, tỉnh Ninh Bình	300 CP					
3		Phạm Anh Khoa			Con	CCCD	036213019967		Cục cảnh sát	172 đường Giải Phóng, Phường Nam Định, tỉnh Ninh Bình						
4		Phạm Thanh Vân			Con	CCCD	036318002952		Cục cảnh sát	172 đường Giải Phóng, Phường Nam Định, tỉnh Ninh Bình						
5		Vũ Ngọc Thắng			Anh trai	CCCD	036082001614		Cục cảnh sát	Tổ 7 Lộc Hạ, Phường Thiên Trường, tỉnh Ninh Bình						
6		Hoàng Thu Hạnh Lê			Chị dâu	CCCD	036184014866		Cục cảnh sát	Tổ 7 Lộc Hạ, Phường Thiên Trường, tỉnh Ninh Bình						
7		Phạm Thị Hải Anh			Em chồng	CCCD	036185000298		Cục cảnh sát	Tổ 9, phường Khương Đình, Tp Hà Nội						
8		Phạm Duy Luật			Em rể	CCCD	036081000297		Cục cảnh sát	Tổ 9, phường Khương Đình, Tp Hà Nội						
9		Phạm Thị Thuý Nga			Em chồng	CCCD	036187018993		Cục cảnh sát	Số 4 Nguyễn Hữu Huân, Phường Hoàn Kiếm, Tp Hà Nội						


10	Tạ An Sa		Em rể	CCCC	001079047634	Cục cảnh sát	Số 4 Nguyễn Hữu Huân, Phường Hoàn Kiếm, Tp Hà Nội					
----	----------	--	-------	------	--------------	--------------	---	--	--	--	--	--

17/ Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có): Không có

18/ Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có): Không có

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật

**NGƯỜI KHAI /
DECLARANT**
(Ký, ghi rõ họ tên)


Vũ Thu Hằng